

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN

Ban biên tập
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
G. NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Sống chết mặc bây !!!

Nghị quyết 36 năm 2004 của bộ Chính trị đảng CSVN về người Việt nước ngoài từng tuyên bố: "Nhà nước có trách nhiệm thỏa thuận với các nước hữu quan về khuôn khổ pháp lý để đồng bào ổn định cuộc sống và bảo vệ quyền lợi chính đáng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài theo luật pháp, công ước và thông lệ quốc tế" (chương II.2), "Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi và hỗ trợ đồng bào ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn sinh sống, hội nhập vào đời sống xã hội nước sở tại... bảo vệ lợi ích chính đáng của bà con, chống các biểu hiện kỳ thị, các hành động chống lại người Việt Nam ở nước ngoài" (chương III.1). "Sách trắng về Nhân quyền tại VN" của bộ Ngoại giao CSVN năm 2005 cũng có khoe: "Việt Nam đã ký kết Hiệp định lãnh sự..., Hiệp định tương trợ tư pháp..., Hiệp định kiều dân..., qua đó tạo điều kiện thuận lợi... tạo cơ sở pháp lý để thực hiện công tác bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài" (chương II.I.7).

Thế nhưng, sự kiện gần 200 người Việt đi lao động bị mắc kẹt trong vòng lửa đạn ở Lebanon tháng 7 vừa qua đã một lần nữa cho thấy lời nói (văn bản) của Cộng sản VN chỉ là lừa gạt. Ta hãy nghe một người trong cuộc, ông Hoàng Minh Trung, nói với đài BBC: "Tôi phải luôn chủ động gọi điện cho họ (sứ quán VN tại Cairo-Ai Cập), họ nói là sẽ giữ liên lạc nhưng không gọi lại". Sau đó, "họ bảo tôi rằng hiện chỉ phí để đưa người ta khỏi Beirut là quá đắt và hiện chưa có một đơn vị hay tổ chức nào đứng ra chịu trách nhiệm về việc sơ tán này". (nguồn: www.bbc.co.uk/vietnamese). Thật ra cước phí di tản dành cho bà con không nhiều hơn 16 triệu đôla quỹ đen tại bộ ngoại giao (mới bị phanh phui), không nhiều hơn hàng chục triệu đôla viện trợ bị bộ giao thông vận tải lấy cắp để ăn chơi và bỏ túi, càng không nhiều hơn số tiền 4 tỷ đôla mà người Việt sống ở nước ngoài hàng năm gửi về quê hương. Ngoài ra, chẳng lẽ di tản đồng bào ra khỏi "chỗ chết" cũng cần và đợi "tài trợ"? May mà cho tới hôm nay, nhờ sự trợ giúp toàn bộ chi phí của Tổ chức Di dân Quốc tế (IOM), đã có hơn 60 người Việt trở về được quê nhà (nguồn: RFA 06-08-2006). Đây không phải là lần đầu tiên người Việt lao động tại vùng Trung Đông bị kẹt do xung đột. Cuộc chiến Vùng Vịnh hồi đầu thập niên 1990 đã khiến ít nhất 50 ngàn lao động VN phải rời Iraq bằng nhiều phương tiện tự túc khác nhau, kể cả xe buýt và đi bộ. Họ băng qua nhiều nước và cuối cùng cũng đã về tới VN bằng máy bay do Liên Hiệp Quốc bảo trợ với một chặng đường kéo dài mấy tháng. Đang khi đó, một số nước có người lao động tại Iraq, thậm chí là nước đang phát triển, hồi đó đã dùng máy bay chở công dân của họ hồi hương trước khi xung đột xảy ra.

Tiếp đến là chuyện công nhân Việt tại Đài Loan mà nổi cộm gần đây (5-2005) là vụ hai cha con chủ một công ty môi giới người Đài thay phiên nhau cưỡng hiếp hàng trăm nữ công nhân Việt. Chị em thoát đầu đã kêu cứu với ông Trần Đông Huy, trưởng ban quản lý lao động VN tại Đài Loan, song ông này lại có hành động tiếp tay với phía chủ nhân tội phạm. Thế là họ liền cầu cứu các tổ chức thiện nguyện địa phương như tổ chức của linh mục Nguyễn Văn Hùng, người từng giúp đỡ lao động ngoại quốc và kiều bào tại đây từ năm 1999. Trần Đông Huy liền kết án linh mục Hùng là "phản động, chống đối nhà nước Việt Nam". Cha Hùng cho biết: mỗi khi có tranh chấp giữa chủ Đài và công nhân Việt, ông Trần Đông Huy cũng như đại diện Văn hóa Kinh tế VN tại Đài Loan (một hình thức sứ quán) đều không bao giờ lên tiếng bảo vệ quyền lợi chính đáng của đồng bào mình (nguồn: Veritas Asia).

Lùi xa hơn một tí là câu chuyện năm 2000 về 250 nữ công nhân Việt nam lao động xuất khẩu sang làm việc tại công ty Daewoosa (Đại Hàn) ở đảo Samoa, thuộc địa của Hoa Kỳ. Chỉ sau một thời gian ngắn, chị em đã bị đối xử rất tệ bạc: không được trả lương nhiều tháng, đòi hỏi công bằng thì bị đánh đập, bỏ đói trong nhiều ngày. Thậm chí có cô còn bị hãm hiếp. Trong thư cầu cứu ngày 28-11-2000 gửi tới cộng đồng VN hải ngoại, họ đã kêu thống thiết: "Từ khi bước chân sang đây làm việc, chúng tôi đã bị công ty Daewoosa vi phạm hợp đồng và chà đạp quá nhiều. Uất ức và phẫn nộ, chúng tôi đã gửi nhiều đơn thư kêu cứu về Công ty Du lịch 12 và bộ Lao Động, báo Phụ Nữ ở trong nước nhưng đều không nhận được sự giúp đỡ khả quan nào, mà tình trạng càng ngày càng dẫn đến tột tệ..." Giải thích vấn đề, trên tờ Lao Động ra ngày 5-01-2001, Giám đốc Công ty Du lịch 12 đã ngang nhiên bênh vực phía chủ nhân Đại Hàn, còn trách móc đổ lỗi cho công nhân. Đang khi để được chấp nhận đi làm việc nước ngoài, mỗi công nhân đã phải đóng cho Công ty này (công ty nhà nước chuyên trách xuất khẩu công nhân) từ 3.000 đến 5.000 mỹ kim! May thay, các tổ chức thiện nguyện của cộng đồng người Việt hải ngoại tại Hoa Kỳ đã mau chóng lên tiếng bênh vực chị em và kêu gọi chính quyền Mỹ can thiệp. Kết quả là ngày 28-11-2001, bộ Lao động HK đã khởi tố ông Kil Soo Lee, chủ nhân công ty Daewoosa về tội buôn người. Gần 250 nạn nhân được đưa đến Hoa Kỳ để làm nhân chứng cho vụ kiện. Sau đó, gần như tất cả họ được cho định cư tại Mỹ (nguồn: RFA).

Trên đây là vài sự kiện điển hình (trong vô vàn sự kiện) cho thấy thái độ "đem con bỏ chợ", "sống chết mặc bây" của nhà cầm quyền Cộng sản VN đối với kiều bào. Nếu kể thêm thái độ đối với đồng bào trong Nước đã và đang kêu thâu trời vì bị đảng viên, cán bộ, cơ quan nhà nước hà hiếp bóc lột từ hơn 60 năm nay thì phải lên đến hàng tỷ trường hợp. Thái độ này, theo thiên ý chúng tôi, xuất phát từ hai nguyên nhân sau: →



TRONG SỐ NÀY:

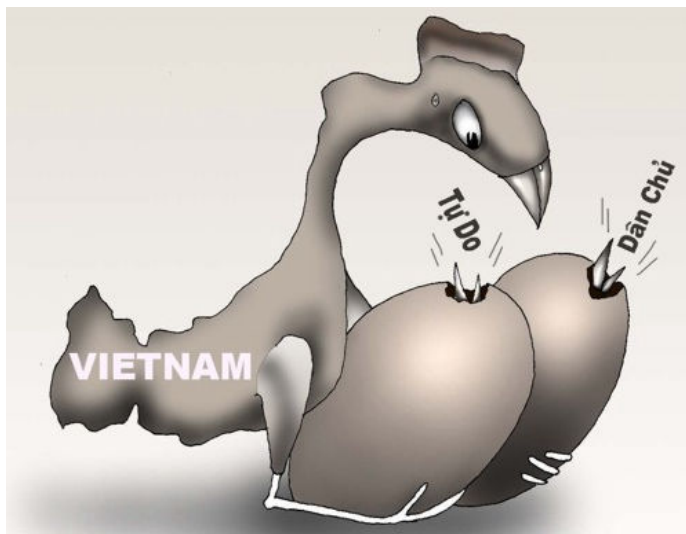
- Trg 01 ► **Sống chết mặc bây !!!**
 - Trg 03 ► **Hãy hỗ trợ Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho VN của Khối 8406**
-Võ Minh Cương
 - Trg 07 ► **Thư gửi các Đại diện Khối 8406**
-NS Ray Halligan
 - Trg 08 ► **CSVN vẫn còn sang đoạt đất đai của đạo Cao Đài**
-Nguyễn Thanh Liêm
 - Trg 09 ► **Thông báo khẩn 6-8-2006**
-Liên đoàn Truyền giáo Phúc âm Việt Nam
 - Trg 10 ► **Thông bạch 29-7-2006**
-GHTUPG Hòa Hảo
 - Trg 11 ► **Cuộc nổi dậy Quỳnh Lưu, Nghệ an 1956**
-Cẩm Ninh
 - Trg 14 ► **Ma hành và quỷ ám**
-Bùi Tín
 - Trg 17 ► **Dự phóng tình hình chính trị VN trong 20 năm tới**
-Lý Thái Hùng
 - Trg 20 ► **UNESCO phủ nhận Nghị quyết tôn vinh Hồ Chí Minh danh nhân văn hóa**
-Nguyễn Đông A
 - Trg 22 ► **Tiến trình dân chủ giả tạo của Cộng sản VN**
-Mai Việt Triết
 - Trg 23 ► **Những việc các Chiến sĩ Dân chủ Hòa bình cần làm ngay trong năm 2006**
-Nguyễn Văn Lý
 - Trg 25 ► **Tình trạng dân chủ hậu WTO tại Việt Nam**
-Nguyễn Chính Kết
 - Trg 26 ► **Hà Nội đứng lên rồi !**
-Nguyễn Thái Hoàng....
 - Trg 30 ► **Chùm thơ thi sĩ Từ Đà Thành và các bài họa**
- Rải rác ► **Tin tức**



1- Những người Cộng sản đều bị chủ nghĩa Mác-xít duy vật vô thần đầu độc. Chủ nghĩa này định nghĩa "con người là vốn quý", nghĩa là nhìn con người duy dưới khía cạnh kinh tế, coi giá trị con người là ở "năng lực sản xuất" (Đảng ta và Nhà nước ta yêu quý Việt kiều chỉ vì xem họ là "đàn bò sữa", thể thôi!). Lương tâm, nhân phẩm, danh dự, tình máu mủ, nghĩa đồng bào... trong thực tế chỉ là những điều vô nghĩa đối với CS. CS chỉ quý chuộng tôn thờ hai giá trị tối thượng là quyền lực và quyền lợi! Còn có lợi cho đảng, cho chế độ thì còn được sống, còn được dùng, còn được ban "ân huệ". Nhược bằng ngáng trở con đường của đảng thì phải bị gạt ra bên lề (bị giết chết ngay hay để cho chết dần), dẫu đó là ân nhân, thân thuộc, bằng hữu... Cuộc tổng tàn sát cả trăm triệu đồng bào do các chế độ và lãnh tụ CS khét tiếng thực hiện trên khắp thế giới gần 90 năm qua là những bằng chứng mang tầm mức hoàn vũ. Riêng mảnh đất VN cũng đã thắm máu nửa triệu người trong cuộc Cải cách ruộng đất (biến cố làm Hồ Chí Minh lưu danh, đặc biệt nhờ việc giết bà Nguyễn Thị Năm, một ân nhân của đảng; còn Trường Chinh Đặng Xuân Khu thì nhờ đã đầu tổ cả cha mẹ mình, và thành tích này được ngàn đời ghi trên bia miệng qua câu đối bất hủ: "Đầu tổ phụ mẫu, tôn thờ Mác-Lê, nhục ấy đời chề thẳng họ Đặng - Hãm hại sĩ nông, đảo điên văn hóa, tội kia sách chép đừa tên Khu"), đất Việt cũng thắm máu của gần 5000 nạn nhân vô tội bị chôn sống ở Huế tết Mậu Thân, của 4-5 triệu thanh niên hai miền Nam Bắc trong cuộc chiến tranh xâm lăng bạo tàn ngu xuẩn, của gần trăm ngàn quân cán chính VNCH bị đày đoạ trong các "trại cải tạo", và của cả triệu Đồng bào phải bỏ xác trên rừng dưới biển trong cuộc vượt biên sau 1975...

2- Những người CS nắm được quyền trên Đất nước **không phải do toàn Dân trao cho qua những cuộc bầu cử quang minh chính đại** mà là do họ "cướp" lấy (từ chính CS dùng). Những chức vụ quan trọng trong guồng máy quốc gia mà người CS nắm không do tranh giành bằng tài năng và đức hạnh mà bằng thần thế và mua bán. Lại nữa, chế độ CS là chế độ độc đảng độc tài, triệt tiêu mọi đảng phái đối lập và mọi tiếng nói đối kháng để muốn nắm trường trị. Thành ra người CS không bao giờ thấy mình có trách nhiệm thật sự với Nhân dân, phải trả lễ trước Nhân dân, phải cố gắng để xứng với lòng tin yêu trông cậy của Nhân dân hầu được nhân dân tiếp tục trao quyền lực. Thành thử khi bị toàn dân hay quốc tế phê phán là có lỗi hành xử vô nhân "đem con bỏ chợ", "sống chết mặc bây", Cộng sản liền chống chế bằng những lời lẽ nguy biện đái bôi hay bằng những hành vi khóa lấp giả bộ, tuy thế chẳng lừa gạt được ai. Nhân dân ta thật chí lý khi cải biến một câu ca dao thời danh thành: **"Mấy đời bánh đúc có xương ? Mấy đời CS nó thương dân mình ?"**

Để Đất nước VN thực sự có một chính quyền **biết nghe tiếng Dân, biết lo cho Dân, biết sợ phản ứng của Dân và biết lãnh trách nhiệm trước Dân**, thì cần có hai điều kiện cơ bản: (1) **học thuyết phi nhân bản phản dân tộc, độc hại đối trá là chủ nghĩa Mác-Lê duy vật, vô thần phải biến sạch khỏi tâm trí người Việt và môi trường Nước Việt**; (2) cái chế độ tiếm quyền tiếm danh, độc tài độc đảng **phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ**, nhường chỗ cho một chế độ dân chủ đa nguyên, một Nhà nước do Dân chọn ra qua những cuộc bầu cử đích thực. **BAN BIÊN TẬP**



Tác giả: Babui - Nguồn: Danchimviet.online

hãy hỗ trợ võ Minh Cường TUYÊN NGÔN TỰ DO DÂN CHỦ CHO VIỆT NAM của Khối 8406

1. DẪN NHẬP

Sự hình thành một quốc gia, hay còn gọi là đất nước, phải gồm ba yếu tố: (1) lãnh thổ tức là đất đai; (2) dân số của nước đó tức là con người, và (3) lãnh đạo, tức hệ thống chính quyền, hay chính phủ mà đảng CSVN gọi là “nhà nước”. Khi có hai yếu tố (1) và (2) rồi thì, yếu tố thứ (3) lãnh đạo là yếu tố chính yếu, nguyên nhân thành bại của quốc gia đó.

Việt Nam, sau một ngàn năm nô lệ phương Bắc (Tàu), gần một trăm năm bị Pháp đô hộ, và sau 20 năm chiến tranh ý thức hệ Quốc Cộng, cuối cùng cũng “thống nhất”. Nhưng bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam, “một sự thống nhất -nói theo ông Merillon, đại sứ Pháp tại Sài Gòn lúc 30-4-1975 trong cuốn hồi ký “Saigon et Moi”- trong một nền hòa bình rơi nước mắt.” Tại sao như vậy? Cái gọi là “thống nhất đất nước” về lãnh thổ (1), nhưng nhân tâm (2) ly tán sau quốc nạn 30-04-75 do đâu mà ra?

Dĩ nhiên đảng CSVN cũng lập nên một “nhà nước”, tương tự như chính phủ hoặc chính quyền [yếu tố thứ (3)]. Nhưng có đúng theo nghĩa của một chính quyền có trách nhiệm đem lại phúc lợi cho người dân không? Câu trả lời là không, nhưng vì lý do gì?

2. TỰ DO CHÍNH TRỊ LÀ GÌ?

Mọi quyền tự do khác chỉ thực sự có khi quyền tự do chính trị (political liberty) được tôn trọng. Nếu nhà cầm quyền (nhà nước), hay chính phủ, hoặc chính quyền không tôn trọng nó, mà lạm dụng nó, thì quốc gia đó sẽ trở thành tòi tệ và đất nước đó sẽ bị đưa đến bờ vực thẳm

của xã hội loài người. Như vậy hai yếu tố (2) người dân và (3) chính quyền phải hỗ trợ trách nhiệm để kiến tạo một đất nước trở thành văn minh, nếu không sẽ rơi vào vòng chậm tiến hay lạc hậu.

Có người, mỗi khi đề cập đến vấn đề đấu tranh để đem lại sự công bằng xã hội, chống lại độc tài tham nhũng, thường dấy nẩy nói rằng tôi không thích chính trị. Người đó chỉ đúng nếu họ không thích trở thành một chính trị gia, vì chính trị gia là một nghề và nghề đó không thích hợp với sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của họ, nhưng hoàn toàn sai đứng trên bình diện ý thức trách nhiệm của một con người sống trong xã hội. Sự đấu tranh chống lại bất công xã hội, làm cho xã hội đó tốt đẹp hơn không phải là làm chính trị mà là thể hiện ý thức về tình người và tính người. Đó không những là bổn phận của một công dân, nhưng còn là trách nhiệm cao độ của một con người đúng nghĩa. Còn đối với người cầm quyền thì bổn phận, trách nhiệm càng nặng nề, và lớn lao hơn. Vì người cai trị phải hiểu biết rộng hơn, trách nhiệm nặng hơn, nên phải có ý thức cao hơn người dân thường. Nếu không thì người cai trị hay cầm quyền bất xứng, vô trách nhiệm và có tội. Như vậy mỗi người dân không làm chính trị nhưng có bổn phận phải hiểu biết về chính trị, hay nói đơn giản hơn là phải ý thức được những quyền căn bản của mình trong xã hội. Như thế, một khi những quyền căn bản của mình mà bị nhà cầm quyền tước đoạt thì mình phải đòi lại, giống như một vật mình đang sở hữu mà bị lấy mất thì mình phải đòi lại bất cứ giá nào. Do đó cả hai bên phải có sự tương quan trách nhiệm. Một

chính phủ có trách nhiệm đối với người dân là phải hướng dẫn người dân hiểu biết về bổn phận và nghĩa vụ của mình đối với quốc gia và dân tộc.

Vì quyền lợi, bổn phận và trách nhiệm đó nên con người phải biết tổ chức, kiện toàn trật tự xã hội, và chọn một mô thức chính trị nào tương đối khả thi nhất. Xin nhắc là tương đối, vì không bao giờ tuyệt đối có một thiên đường hạ giới, hạ chẳng chỉ có “thiên đường mù”!

Chính trị là nền tảng căn bản định hướng cho mọi quyền tự do khác trong một xã hội. Không có tự do chính trị thì không có các quyền tự do khác; hoặc nếu có, các quyền tự do khác chỉ là hiện tượng bên ngoài, còn bản chất là giả tạo, phản ảnh thái độ vô trách nhiệm của người cầm quyền. Tự do chính trị do đâu mà có?

Dựa trên học thuyết của Locke, Montesquieu khai triển “Tự do chính trị chỉ được tìm thấy khi không có sự lạm quyền. Nhưng kinh nghiệm cho thấy: khi một người nắm quyền thì liên tục lạm quyền, và tiếp tục xử dụng nó đến khi nào vẫn còn xử dụng được...” Học thuyết “tự do chính trị” này là cha đẻ của Bản Hiến Pháp Hoa Kỳ năm 1787, và nhiều quốc gia tự do dân chủ trên thế giới đều lấy đó làm nền tảng trong việc trị nước an dân. Ông Hồ Chí Minh khi đọc bản “Tuyên Ngôn” tại Ba Đình cũng dựa vào tư tưởng này, nhưng tuyên bố để nghe chơi và cho sướng lỗ tai người dân chứ ông không áp dụng. Ông Hồ biết nhưng không áp dụng tức “tri” nhưng không “hành”. Như vậy ông là người lãnh đạo vô trách nhiệm, bất xứng và có tội.

Vậy để tránh sự lạm quyền thì nền tự do chính trị phải được tổ chức như thế nào? Để có một nền tự do chính trị, nguyên tắc là phải được quy định rõ ràng trong bản hiến pháp (hiến định) hay được thông qua để trở thành những đạo luật của quốc gia đó. Cả hai trường hợp này được gọi là pháp trị (Rule of Law).

Đây là một điều không mới, nếu không nói là quá cũ, nhưng có lẽ nó là một đề tài tối ư cần thiết cho tình

trạng hiện thời của Việt Nam mà chúng ta cần ôn lại nhân dịp bàn về Bản Tuyên Ngôn 8406 đang được Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu phát động chiến dịch yểm trợ trên toàn nước Úc.

2.1 Hiến định và pháp trị là gì? Mọi người đều biết Bản Hiến Pháp của nước “Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam” năm 1992 chỉ là một cương lĩnh hay một Nghị Quyết (chúng ta thường gọi là Quyết Nghị) của đảng CSVN. Vì nó chỉ do đảng CSVN nặn ra, nên nó phản dân chủ và vô trách nhiệm. Chỉ riêng Điều 4 của văn bản này đã cho thấy sự độc tôn, độc đảng. Chúng ta ai cũng biết: một bản Hiến Pháp thường được soạn bởi Quốc Hội Lập Hiến, cơ chế do dân bầu lên trong một thể chế tự do chính trị. Quốc Hội Lập Hiến soạn thảo hiến pháp và sau đó có thể bị giải tán để bầu lại một Quốc Hội (Lập Pháp) vốn giữ một trong ba phân quyền của một quốc gia. Không ai có quyền đi ngược lại, kể cả quốc trưởng hoặc tổng thống của quốc gia đó (Hành Pháp) cũng phải tuân theo bản Hiến Pháp. Ngoài bản Hiến Pháp, Quốc Hội Lập Pháp có quyền soạn ra những đạo luật tùy theo nhu cầu, nhưng những đạo luật đó không được mâu thuẫn với bản Hiến Pháp. Nếu đi ngược lại Hiến Pháp thì Tòa Án (Tư Pháp) có quyền xử đạo luật đó bất hợp pháp. Đó là nguyên tắc “Kiểm soát và quân bình quyền hành” (Checks and balances). Những quy định của bản Hiến Pháp và những Đạo Luật đó gọi là pháp trị (Rule of Law).

Vì dẫn chứng nêu trên, nên từ căn bản của dân chủ, sự cai trị của đảng CSVN, hay được biến thể dưới bất cứ danh xưng nào như “nhà nước, chính phủ, chính quyền”, đều trá ngụy và phi dân chủ.

2.2 Đa nguyên, đa đảng và lưỡng đảng là gì? Đa nguyên (Pluralism) tức nguyên tắc bình đẳng về chính trị, xã hội, tôn giáo và sự tôn trọng thành phần thiểu số trong xã hội. Tuy nhiên khi nắm quyền thì người cầm quyền liên tục lạm quyền nên phải có hệ thống đa đảng (multi-political parties), tức quyền được

thành lập đảng phái chính trị và ít nhất là hai đảng hay lưỡng đảng (bi-partisan system) giống như hệ thống lưỡng đảng ở các quốc gia có nền dân chủ lâu đời tại Âu Mỹ. Sự phát triển tự nhiên của sinh hoạt tự do chính trị, tự nó, có thể biến từ đa đảng thành lưỡng đảng, chứ không ai có quyền bó buộc phải là lưỡng đảng. Vì nếu bó buộc thì không còn tự do chính trị nữa, mà do người dân tự chọn lựa qua các cuộc bầu cử và chính lá phiếu của người dân và sinh hoạt tự do chính trị sẽ biến thành hệ thống lưỡng đảng, và bên cạnh có thể có nhiều đảng nhỏ khác.

Tới đây xin mở dấu ngoặc: có người cho rằng trong thời gian 1944 đến 1988, ông Hoàng Minh Chính là chủ tịch và điều hành đảng Dân Chủ, như vậy là lưỡng đảng rồi. Xin thưa: ông Hoàng Minh Chính vừa là chủ tịch đảng Dân Chủ, vừa là viện trưởng viện nghiên cứu chủ nghĩa “Mác-Lê”, tức cái lò đào tạo ra đảng viên nòng cốt của đảng CSVN, và cá nhân ông ta là một đảng viên đảng CSVN. Như vậy đảng Dân Chủ là cánh tay nối dài, là một tổ chức ngoại vi của đảng CSVN, và đảng Dân Chủ của ông Hoàng Minh Chính, từ 1944 đến 1988, không có những quyết định và quyền hạn độc lập, mà đảng CSVN “quyết định giùm” (ví dụ này có giá trị từ 1944 đến năm 1988, tức thời gian đảng Dân Chủ của ông Hoàng Minh Chính chưa bị giải thể). Như vậy đa đảng hay lưỡng đảng trở thành độc đảng, dưới sự thống trị của đảng CSVN.

2.3 Phân quyền (Separation of Powers): Nói về nguyên tắc phân quyền, Montesquieu tiếp: “Để chặn đứng sự lạm quyền, điều cần thiết là phải có sự kiểm soát lẫn nhau. Khi quyền lập pháp và hành pháp cùng dồn về một người hay một cơ chế (đảng)... thì sẽ không có tự do... Và tương tự như vậy, sẽ không có tự do nếu tư pháp không phân biệt với lập pháp và hành pháp... Mọi việc sẽ cáo chung nếu một người hay một cơ chế (đảng), không cần biết người đó hay cơ chế đó thuộc hàng thượng lưu hay dân dã, nắm cả ba quyền”.

Như vậy câu trả lời được khẳng định là: tại Việt Nam hiện thời,

không có tự do chính trị vì cả ba quyền này đều gom vào trong tay của đảng CSVN. Đây là hậu quả tất yếu của sự độc đảng, độc tài và do đó các quyền tự do khác bị “cáo chung”.

2.4 Điều kiện ắt có và đủ của phương trình dân chủ (PTDC): Như vậy một quốc gia muốn có dân chủ thì phải hội đủ những yếu tố sau, và chúng ta có thể lập thành một PTDC cho dễ nhớ là: Dân chủ = Tự do chính trị = (a) pháp trị + (b) đa đảng + (c) phân quyền (Democracy = Political liberty = (a) Rule of Law + (b) Multi-Political Parties + (c) Separation of Powers).

Một nền dân chủ đích thực buộc điều kiện ắt có (necessary condition) là Tự do chính trị. Mà muốn có tự do chính trị thì phải gồm có 3 điều kiện đủ (3 sufficient conditions) là: (a) pháp trị, (b) đa đảng và (c) phân quyền. Tuy nhiên vị thế thời gian (a) và (b) có thể thay đổi. Có thể (a) pháp trị trước, hoặc (b) có đa đảng trước rồi tới (c) phân quyền, tùy theo hoàn cảnh của nước đó. **Nhưng xin lập lại là không được thiếu bất cứ điều kiện nào trong 3 điều kiện đủ này để hoàn thành PTDC cho một quốc gia.**

Không cần là một chính trị gia, không cần là một lãnh tụ, không cần là một học giả, một nông dân ngồi nghĩ trên bờ ruộng và được một người đem PTDC này cắt nghĩa vài phút, ông ta cũng hiểu thế nào là cái quyền của ông ta bị “nhà nước” lấy mất.

Bây giờ chúng ta đem PTDC này xét xem Việt Nam đương thời có “dân làm chủ” như những kẻ cầm quyền trong nước đã và đang rêu rao qua những cụm từ như “Quân đội Nhân dân”, “Công an Nhân dân”, “Toà án Nhân dân” “Viện Kiểm sát Nhân dân”.... chẳng?...

So sánh với PTDC trên, ta thấy Việt Nam không có dân chủ, vì: (a) Pháp trị: Việt Nam có Hiến Pháp 1992, có vô số đạo luật, sắc luật, nhưng vì không có đa đảng nên Hiến Pháp 1992 mới có điều 4 là điều dành độc quyền cho đảng CSVN, và nhiều điều phi dân chủ khác nữa. Do đó Bản Hiến Pháp

1992 hiện đang áp dụng tại Việt Nam không có giá trị (xin xem mục 2.1 ở trên). (b) Đa đảng: Việt Nam chỉ có độc đảng (đảng CSVN). Ai cũng biết nên không thể giấu được. (c) Phân quyền: Việt Nam có Quốc Hội (Lập Pháp), có “Nhà nước” (Hành Pháp) và có Tòa Án nhân dân (Tư Pháp). Tuy nhiên phân quyền chỉ là giả tạo, chỉ phân chia quyền lợi của những đảng viên trong nội bộ đảng CSVN mà thôi.

Vì Việt Nam dưới sự cai trị của đảng CSVN không có tự do chính trị, nên người dân Việt Nam không có tự do và dân chủ. Như vậy, vấn đề đấu tranh Dân chủ và Tự do cho người dân VN là điều chính đáng, không những là bổn phận mà là trách nhiệm của mọi người để đem lại phúc lợi cho người dân trong nước.

Bây giờ chúng ta nghiên cứu xem cuộc đấu tranh và đòi hỏi của Khối 8406 có đi đúng trọng tâm cho tiến trình dân chủ hoá Việt Nam không?

3. BẢN TUYÊN NGÔN 8406 MUỐN NÓI GÌ?

Bản Tuyên Ngôn này được công bố ngày 8-4-2006 nên được gọi là Bản Tuyên Ngôn 8406. Bản Tuyên Ngôn có 3 chương và 9 điều, mỗi chương có 3 điều. Khi công bố có chữ ký của 118 chiến sĩ tranh đấu dân chủ trong nước. Sau đây là một số điểm chính yếu của bản Tuyên Ngôn.

Chương I “Thực trạng của Việt Nam”: Điều 1, nhấn mạnh đến sự tráo trở của đảng CSVN bỏ lỡ hai cơ hội vào năm 1954 và năm 1975, thủ tiêu “Quyền Dân Tộc Tự Quyết” và dùng “bạo lực và khủng bố trấn áp”. Điều 2, nhắc đến lời tuyên bố của ông Hồ Chí Minh vào ngày 02-09-1945 tại Ba Đình, dựa theo Bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ 1776 và Bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền Và Dân Quyền của cuộc cách mạng Pháp năm 1791. Cả hai Bản Tuyên Ngôn này, Mỹ và Pháp, đều đề cập đến quyền sống và bình đẳng của con người. Bản Tuyên Ngôn 8406 nhấn mạnh: “Thế nhưng, tất cả những quyền thiêng liêng ấy của Dân tộc đều bị chà đạp

thô bạo ngay sau đó, khi mà chính quyền cộng sản được dựng lên”. Điều 3, Tuyên Ngôn 8406 cho rằng “ở miền Bắc sau năm 1954, rồi cả nước sau ngày 30-4-1975, bóng ma của chủ nghĩa Cộng sản đã luôn đè ám lên đầu, lên cổ toàn Dân Việt Nam... Và hôm nay, nó vẫn đang tạm dờ dật, chiếm đóng lên cả 2 mặt tinh thần và thể chất của toàn Dân tộc Việt nam”.

Chương II “Qui luật phổ biến toàn cầu”: Điều 1, khẳng định rằng quyền tự do dân chủ dưới chế độ độc đảng nào cũng “đều bị chà đạp không thương tiếc”. Tại Việt Nam, sự độc tài độc đảng đó lại ghi trong Bản Hiến Pháp 1992 của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. “Chính vì điều này mà các quyền tự do, dân chủ của Nhân dân đã hoàn toàn bị triệt tiêu, may ra chỉ còn vài mẩu vụn mà thôi”. Điều 2, đề cập đến “hệ thống quyền lực không thể chấp nhận cạnh tranh và không thể chấp nhận thay thế”. Điều này cũng nêu rõ: những quốc gia đi theo con đường cộng sản độc tài như Liên Xô và Đông Âu đã bị phá sản, nhưng những quốc gia đó “đã dùng cảm vượt qua chính mình để quay lại tìm hướng đi cho dân tộc họ”. Điều 3, cho biết là con đường theo xã hội chủ nghĩa là sai và đường đi đó do đảng CSVN chọn, mà đảng CSVN chỉ là “một bộ phận của Dân tộc, và mạo danh Dân tộc” và “vì vậy Dân tộc ta hôm nay phải chọn lại con đường cho mình. Và chắc chắn cả Dân tộc cùng chọn sẽ tốt hơn một người hay một nhóm người nào đó”.

Chương III “Mục tiêu, phương pháp và ý nghĩa cuộc đấu tranh”: Điều 1, đòi thể chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để, bằng hệ thống “đa nguyên đa đảng và tam quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp phải được phân lập rõ ràng, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế”. Đòi những quyền tự do của người dân như thông tin ngôn luận; quyền tự do hội họp; lập đảng; bầu cử và ứng cử; quyền tự do hoạt động công đoàn độc lập và quyền đình công chính đáng; quyền tự do tôn giáo và những quyền tự do căn bản khác theo công ước quốc tế

được Liên Hiệp Quốc biểu quyết ngày 16-12-1966 mà Việt Nam đã đồng ý ký ngày 24-9-1982. Điều 2, xác định phương pháp “đấu tranh bất bạo động” và “tìm cách giúp đồng bào kiện toàn nhận thức”. Mục này cho rằng “một khi nhân dân đã có nhận thức đúng và rõ thì nhất định sẽ biết hành động thích hợp và hiệu quả”. Điều 3, khẳng định là ý nghĩa của cuộc đấu tranh này là “chính nghĩa thắng phi nghĩa”. Phần còn lại là quyền quyết định của đảng CSVN, có cùng “đồng hành với Dân tộc hay không”, có “khách quan, công bằng, sáng suốt và khiêm tốn chấp nhận các nguyên tắc bình đẳng” không? Và “thể chế chính trị độc đảng ấy dứt khoát phải bị chôn táng vĩnh viễn vào quá khứ” để “Dân tộc sẽ tìm được những con người tốt nhất, những lực lượng chính trị giỏi nhất sau mỗi kỳ bầu cử” để lãnh đạo đất nước.

4. MƯỜI ĐIỀU CƠ BẢN

Hai tháng rưỡi sau, tức ngày 20-06-96 trên công luận xuất hiện bản văn “Khối 8406 tuyên bố 10 điều kiện cơ bản thiết yếu để cuộc Bầu Cử Quốc Hội 2007 Đa đảng Tự Do Dân chủ thực sự, khỏi bị toàn Dân VN đồng loạt tẩy chay”. Với hàng ngàn người ký tên hỗ trợ. Sau đây là tóm tắt nội dung 10 Điều.

Điều 1: Quốc hội khóa 11 đương nhiệm do ĐCSVN dựng nên phải công khai chính thức “hủy bỏ điều 4 rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ của Hiến Pháp trên đây”;

Điều 2: “Quốc Hội đương nhiệm phải thành lập ngay Hội đồng chuẩn bị Bầu cử Quốc hội đa đảng chân chính đầu tiên. Hội đồng này phải biên soạn và công bố Luật về Đảng phái độc lập. Luật về Ứng cử, Bầu cử tự do dân chủ thật sự. Luật về Tự do Thông tin Ngôn luận, Tự do Báo chí, Luật về phát thanh, truyền thanh phi đảng phái”;

Điều 3: Kêu gọi nhà cầm quyền phải cho các “đảng phái dân chủ” được tự do thành lập văn phòng và quyền tự do đi lại, quyền phát triển, xây dựng đảng, quyền tự do ngôn luận;

Điều 4: Thả hết không được quản chế những “nhà đấu tranh cho tự do dân chủ, tôn giáo”. Đặc biệt là hủy bỏ Nghị định 56/2006/NĐ-CP về “tự do thông tin”, ban hành ngày 06-06-2006, và nhà cầm quyền đã đi ngược lại điều 19 Bản Công ước Quốc tế mà Việt Nam đã ký (Xin xem Chương III.1 của Bản Tuyên Ngôn 8406 nêu trên);

Điều 5: Các đảng phái phải có quyền bình đẳng trong việc ứng cử và tranh cử trước công chúng;

Điều 6: Phải áp dụng sự bình đẳng cho các đảng phái dân chủ trong việc đưa ra các ứng cử viên trong các cuộc bầu cử, không được khống chế núp dưới danh nghĩa của các tổ chức ngoại vi (vệ tinh) của đảng CSVN;

Điều 7: Phải áp dụng sự công bằng trong việc hoạt động chính trị. Nhà cầm quyền không được dùng hệ thống truyền thông, công quỹ, và phương tiện di chuyển của “nhà nước” khuyến đảo các đảng phái dân chủ;

Điều 8: Hai lực lượng công an và quân đội phải đứng ngoài sinh hoạt chính trị, chỉ phục vụ “Bảo vệ An ninh Tổ Quốc và Dân tộc” chứ không phải phục vụ cho đảng CSVN.

Điều 9: Phải để cho cử tri tự do tiếp xúc với ứng cử viên của các đảng phái dân chủ, nhà cầm quyền không được “mua chuộc, hù dọa, hay áp lực” họ;

Điều 10: Trong cuộc bầu cử 2007 sắp tới phải có một “Ủy ban Quốc tế giám sát” và kiểm phiếu một cách “công minh và khoa học”.

Sau cùng Khối 8406 tuyên bố nếu nhà cầm quyền bỏ bớt bất cứ điều nào trong 10 điều nói trên thì “Khối 8406, các Đảng phái dân chủ chân chính và toàn Dân VN phải kiên trì tẩy chay bất cứ cuộc bầu cử dân chủ giả hiệu nào dù độc đảng hay đa đảng”. Đại diện lâm thời của Khối 8406 cũng cho biết: đến hôm nay, Khối bao gồm hơn 1.730 thành viên quốc nội ký tên gia nhập.

5. NHẬN XÉT VỀ BẢN TUYÊN NGÔN 8406

Bản Tuyên Ngôn 8406 có hàng ngàn Công dân quốc nội, và hàng

chục ngàn Đồng bào Hải ngoại ký tên ủng hộ, trong đó đặc biệt tại Úc Châu có các vị chủ tịch của BCH/CDNVTD/UC, cùng các tiểu bang và lãnh thổ. Ngày 20-06-06, nghĩa là sau hai tháng rưỡi, con số người ký tên gia nhập từ quốc nội lên đến hơn 1.730 người.

Khi đọc Bản Tuyên Ngôn ngày 08-04-06, người viết cảm thấy nó dễ bị ngộ nhận, chưa hoàn chỉnh. Vì có lẽ dễ thăm dò phản ứng của nhà cầm quyền nên Bản Tuyên Ngôn 8406 tự nó chưa hoàn chỉnh vì thiếu hẳn điều kiện (a) Pháp trị. Nhưng khi đọc được “10 Điều Cơ Bản”, người viết cảm thấy nhẹ nhõm, lâng lâng, vì Bản Tuyên Ngôn 8406 và “10 Điều Cơ Bản” này hoàn thiện PTDC.

Bây giờ chúng ta thử so sánh với Phương Trình Dân Chủ (PTDC) xem những đòi hỏi của Khối 8406 có hội đủ điều kiện cho tiến trình dân chủ hoá Việt Nam không?

So sánh với PTDC ở điểm 2.4 trên, ta thấy:

(a) **Pháp trị:** “Khối 8406, 10 điều cơ bản” ghi rõ ở Điều 1: “Quốc hội khóa 11 đương nhiệm do ĐCSVN dựng nên này phải công khai chính thức hủy bỏ điều 4 rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ của Hiến Pháp trên đây”; Điều 2: “Quốc Hội đương nhiệm phải thành lập ngay Hội đồng chuẩn bị Bầu cử Quốc hội đa đảng chân chính đầu tiên. Hội đồng này phải biên soạn và công bố Luật về Đảng phái độc lập, Luật về Ứng cử, Bầu cử tự do dân chủ thật sự, Luật về Tự do Thông tin Ngôn luận, Tự do Báo chí, Luật về phát thanh, truyền thanh phi đảng phái” (So sánh phân tích ở điểm 2.1 nêu trên ta thấy hội đủ điều kiện pháp trị).

(b) **Đa đảng:** Tuyên Ngôn 8406, Chương III, Điều 1 ghi rõ: “Thế chế chính trị ở Việt Nam hiện nay phải bị thay thế triệt để... sang thế chế chính trị đa nguyên đa đảng”. (So sánh phân tích điểm 2.2 nêu trên, ta thấy hội đủ điều kiện đa đảng);

(c) **Phân quyền:** Tuyên Ngôn 8406, Chương III, Điều 1 ghi rõ “Phân quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp phải được phân lập rõ ràng, phù hợp với tiêu chuẩn quốc

tế”. (So sánh phân tích điểm 2.3 nêu trên ta thấy hội đủ điều kiện phân quyền).

Thành thật mà nói, trong điều kiện khó khăn về cả tinh thần lẫn vật chất (những người soạn thảo bị theo dõi, bị khủng bố, máy vi tính bị tịch thu...), mà Khối 8406 đã hoàn thành hai bản văn rất có giá trị về lịch sử trong tiến trình dân chủ hoá Việt nam!

Đây là những đòi hỏi chính đáng, đúng đường và khả thi của những công dân Việt Nam ưu tú và can đảm trong nước, phù hợp với PTDC cho Việt Nam. Điều đặc biệt nhất là hai văn bản được ký tên công khai. Người viết dành mọi sự kính phục cho Khối 8406.

Đảng CSVN, một đảng thường dùng những từ “hoà hợp hòa giải”, nên xem đây là cơ hội dùng quyền hạn mình đang có để thể hiện những đòi hỏi tim óc và chính đáng của Khối 8406. Một quyết định có thể đi vào lịch sử bằng cửa chính điện!

6. VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TỰ DO HẢI NGOẠI

Như trước đây người viết từng trình bày, cộng đồng người Việt chúng ta chắc chắn sẽ hiện diện lâu đời tại hải ngoại. Vì vậy, trước trách nhiệm đối với tổ quốc, dân tộc, Cộng Đồng cần đóng những vai trò như:

- đối kháng lại sự cai trị độc tài CSVN, và tiếp tục đối kháng bất cứ chế độ độc tài nào mạnh nhen thiết lập hậu cộng Sản tại Việt Nam;

- yểm trợ và tiếp tục yểm trợ những đảng phái và phong trào đòi tự do chính trị hiện thời và mãi mãi trong tương lai;

- trước mắt dồn mọi nỗ lực yểm trợ cho Bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ và 10 Điều Cơ Bản của Khối 8406, mở đầu cho một tiến trình dân chủ hóa tại Việt Nam.

Câu hỏi được đặt ra là trong Khối 8406 có những “cò mồi” thì sao? Câu trả lời đúng đắn là chúng ta yểm trợ cho bản Tuyên Ngôn này vì nó đi đúng trọng tâm cho tiến trình dân chủ hoá Việt Nam. Còn về những “cò mồi”, thì chúng ta sẵn sàng nêu đích danh những hành

NGHỊ SĨ RAY HALLIGAN Quốc Hội Tây Úc

Thư gửi Các Đại diện Khối 8406

.....ngày 24-7-2006.....

động phân dân chủ của bất cứ cá nhân và tổ chức nào, như chúng ta đã và đang làm. Năm 1945 ông Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tại Ba Đình về tự do và dân chủ, nhưng ông và đảng của ông đã đánh lừa người dân thì ngày nay ông và đảng của ông đã và đang bị nguyên rủa thậm tệ. Người đời có hai cách đi vào lịch sử: một cửa quang minh chính đại là “cửa trước” và ngược lại để lại uế danh là “cửa sau”. Ông Hồ đi vào lịch sử Việt Nam bằng trường hợp thứ nhì, giống như những giới chức cao cấp của đảng CSVN công du các nước tây phương bị cộng đồng người Việt hải ngoại chống đối, nên thường cũng phải đi bằng trường hợp thứ nhì vậy.

BCH/CĐNVTD/UC đang vận động chính giới Úc lên tiếng hỗ trợ cho Bản Tuyên Ngôn này theo như Quyết Nghị của Đại Hội lần thứ 18 của CĐNVTD tại Adelaide vào ngày 10 và 11 tháng 6 vừa qua. Chúng ta cùng nhau vận động thật đông ký để yểm trợ cho việc làm đây chính nghĩa này. Phần chúng ta thì dư thời gian để nguyên rủa những cô mỗi (nếu có), nhưng có quá ít thì giờ để yểm trợ trong lúc cấp bách này.

Chúng ta là những người tỵ nạn luôn luôn ở trong tư thế sẵn sàng, dưới sự lãnh đạo của các BCH/CĐNVTD Liên bang cùng các tiểu bang và lãnh thổ. Chúng ta nên xác nhận điểm đứng (standing point) và vai trò (role) của mỗi cá nhân, mỗi hội đoàn, đoàn thể, mỗi cơ quan truyền thông. Nếu không, dễ gây tác hại trong công cuộc đấu tranh chung. Có như thế chúng ta mới đáp ứng đúng đắn những nhu cầu giá trị của phong trào đòi tự do dân chủ trong nước.

Bài viết này như là một chút lòng, được gửi qua địa chỉ mục đóng góp ý kiến, đến Khối 8406 trong nước.

Võ Minh Cường

*Cựu Chủ tịch CĐNVTD/LBUC
Sydney, Úc Châu 01-7-2006*



Quốc Hội Tây Úc

Ngày 24 tháng 7 năm 2006

Kính gửi

**Linh mục Nguyễn Văn Lý
69 Phan Đình Phùng, Huế
Việt Nam (1)**

Kính thưa Linh mục,

Tôi viết thư này để bày tỏ thêm sự ủng hộ của tôi đối với Bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam 2006.

Bản Tuyên Ngôn này đã có những trích dẫn từ :

– Tuyên Ngôn Nhân Quyền và Dân Quyền của Pháp năm 1791 ;

– Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ năm 1776 ;

– Tuyên Ngôn của Hồ Chí Minh, Chủ tịch Chính Phủ Lâm Thời Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa năm 1945 ; và

– Công Ước Quốc tế Về Các Quyền Dân Sự Và Chính Trị năm 1966 mà Việt Nam đã xin gia nhập năm 1982,

Qua các trích dẫn ấy, Bản Tuyên Ngôn của Quý Vị gửi đi sứ điệp về các thứ tự do và các quyền căn bản của cá nhân giữ nguyên giá trị rất rõ ràng.

Ông Winston Churchill (Thủ Tướng Anh) đã nói : “Thế giới tội lỗi và đau khổ này đã và sẽ còn thử nghiệm nhiều hình thức chính quyền khác nhau”. “Không ai cho rằng chế độ dân chủ là hoàn hảo và hoàn toàn khôn ngoan”. “Thật vậy, người ta nói rằng chế độ dân chủ là hình thức nhà nước tội tệ nhất nhưng vẫn còn tốt hơn tất cả những hình thức nhà nước khác đã từng được thử nghiệm”.

Và chính Winston Churchill cũng đã nói : *“Tất cả những gì cao đẹp thì đều đơn giản, trong đó nhiều điều chỉ cần một từ là diễn*

tả được, như tự do, danh dự, bản phận, tình thương, hy vọng”.

Quý Vị đang chiến đấu cho những điều cao đẹp “đơn giản” ấy, những điều mà những ai may mắn sống trong một nền dân chủ được bảo đảm đều không cần phải mất công xem xét đến một nền dân chủ khác.

Theo định nghĩa, bất kỳ hình thức độc tài nào cũng đều giới hạn quá đáng những quyền tự do như tự do ngôn luận, tự do hội họp hay lập hội, tự do tôn giáo.

Tệ hơn nữa, độc tài thường dẫn tới việc lạm dụng quyền lực không những hạn chế các quyền tự do cơ bản mà còn trừng phạt tại chỗ những ai không chịu tuân hành các mệnh lệnh bất xứng lẽ ra không nên có trong xã hội.

Tuyên Ngôn 2006 đã sẵn sàng trả giá cho việc thực hiện nền dân chủ đích thực và lâu dài tại Việt Nam. Điều ấy khiến cho Khối 8406 xứng đáng được thế giới ủng hộ.

Trong một bài diễn văn nổi tiếng, Mục sư Martin Luther King đã nói lên giấc mơ của mình.

Hôm nay, Khối 8406 cũng có một giấc mơ mà tôi hân hạnh ủng hộ với hy vọng sẽ được nhìn thấy giấc mơ ấy trở thành hiện thực.

Tôi xin chân thành gửi những lời chúc mừng nồng nhiệt nhất của tôi đến mọi nỗ lực của Quý Vị.

Kính thư,

Ray Halligan MLC

**Bộ Trưởng Chính Phủ Đối Lập
(Shadow Minister)**

Độc trách Công dân và Đa Văn hóa, Gia cư, Lao động và Dịch vụ.

(1) Thư này còn gửi đến cho cụ Hoàng Minh Chính, Ks Đỗ Nam Hải, Csq Trần Anh Kim)



HIỀN TÀI NGUYỄN THANH LIÊM

Ban Bảo vệ Tự do Tín ngưỡng Cao Đài Hải ngoại

Cộng sản VN vẫn còn sang đoạt đất đai của Đạo Cao Đài

.....Milpitas, 01-07-2006.....

Kính gửi : Quý Vị Truyền Thông, Báo Chí và Quý Đài

(kính xin vui lòng phổ biến trên Báo Chí và Quý Đài)

Kính Quý Liệt Vị :

Tôi, Hiền Tài Nguyễn Thanh Liêm, thay mặt Ban Bảo Vệ Tự Do Tín Ngưỡng Đạo Cao Đài tại Hải Ngoại vừa nhận được Tờ Trình của Ban Điều Hành Trí Huệ Cung Tòa Thánh Tây Ninh về việc CSVN vẫn còn sang đoạt đất đai của Đạo, chúng tôi cực lực lên án CSVN đã đàn áp, khủng bố, tịch thu tài sản và đất đai của Đạo từ năm 1980 đến hiện tại.

Sau khi cưỡng chiếm miền Nam ngày 30-4-1975, tất cả các Tôn Giáo tại miền Nam đều đặt dưới quyền kiểm soát của Ban Tôn Giáo Nhà Nước CSVN. Đạo Cao Đài cũng không thoát khỏi sự đàn áp kềm kẹp của Chủ Nghĩa Vô Thần.

Ngày 4-6-1980, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết Định số 124/QĐ.UB lên án Đạo Cao Đài Toà Thánh Tây Ninh là Phản Động, các Chức Sắc Cao Cấp của Đạo là thành phần Phản Quốc, họ nêu rõ danh tánh Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Phản Cách Mạng số 1. Do đó CSVN giải tán Hội Thánh Truyền Thống và thay thế bằng 1 cơ chế Quốc Doanh gọi là Hội Đồng Chương Quản, và ra lệnh xử lý tịch thu toàn bộ hồ sơ nhân sự, phương tiện máy móc, tài sản và các cơ sở dinh thự của Đạo gồm tất cả 72 Danh mục của các cơ quan Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng Đài, Phước Thiện và Phổ Tế.

Nhà nước CHXHCN/VN lúc nào cũng tuyên bố với Thế Giới là Việt Nam có Tự Do Tôn Giáo, Dân Chủ và Nhân Quyền, nhưng sự thật thì

trái lại không phải vậy, đến ngày nay CHXHCN VN vẫn còn chiếm cứ chưa trả lại cho Đạo, đã nhiều lần Đồng Đạo và Ban Điều Hành Cơ Sở Trí Huệ Cung làm tờ trình xin lại quyền xử dụng tài sản đất đai để sản xuất tạo nguồn sinh sống bảo dưỡng quý cụ già nua bệnh tật, nhưng từ năm 1980 đến hiện tại vẫn chưa được giải quyết.

Mới đây, ngày 7-4-2005, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Tây Ninh do Ông Phó Chủ Tịch Nguyễn Văn Châu ký Quyết Định số 70 và 71/QĐ-CT chỉ thị Công Ty Cao Su 1-5 Tây Ninh đã quản lý 38 mẫu cao su của Đạo từ năm 1980 và nay trao lại cho Ủy Ban Nhân Dân huyện Hoà Thành 38 mẫu cao su này để lập khu tái định cư cho xã.

Ban Điều Hành Trí Huệ Cung gồm có 3 ông thay mặt cho toàn Đạo : Võ Văn Rễ, Nguyễn Văn Ba và Trần Hữu Hạnh làm tờ trình ngày 4-4-2006 gửi các cấp Lãnh Đạo của CHXHCN/VN xin lại quyền xử dụng tài sản thuộc Trí Huệ Cung, xã Trường Hoà mà từ năm 1980 đến nay Nhà Nước tỉnh Tây Ninh đã quản lý toàn bộ, tài sản này gồm có 38 mẫu cao su và 102 mẫu đất sân bay mà Đức Hộ Pháp đã cho phóng họa đồ làm sân bay cho Đạo.

Kính xin Quý Vị cho phổ biến tin trên để tỉnh Tây Ninh và các nước tự do yêu chuộng nhân quyền trong và ngoài nước biết là CSVN nói một đằng làm một nẻo hầu hỗ trợ giúp chúng tôi có tiếng nói can thiệp với CSVN ngưng ngay hành vi chiếm đoạt và trả lại cho bản Đạo Trí Huệ Cung 38 mẫu cao su để làm phương tiện sinh sống và 102 mẫu đất sân bay của Tôn Giáo CAO ĐÀI Thành thật tri ân Quý Vị.

Milpitas, ngày 1-7-2006
H. Tài NGUYỄN THANH LIÊM
237 Summerfield Drive
Milpitas, California 95035
Tel : (408) 263-2539

Bản Trình kính gửi tiếp đến :

Ông Chủ Tịch Thượng Nghị Viện HK. Ông Chủ Tịch Hạ Nghị Viện HK. Bà Ngoại Trưởng HK Condo-leezza Rice. Ông Chủ Tịch Ủy Ban Quốc Tế Tự Do Tôn Giáo HK

TIN TỨC

Thi sĩ Nguyễn Chí Thiện ra mắt "Hoa Địa Ngục" tập 2

Westminster (VB) Bị đốt cháy trọn tuổi thanh xuân trong ngục tù Cộng sản ngót 27 năm, rồi được qua định cư Hoa Kỳ 11 năm, "ngục sĩ" gần 70 tuổi đời Nguyễn chí Thiện đã kể lại chuyện tù trong tập 2 thi phẩm HOA ĐỊA NGỤC, được ra mắt chiều Thứ Bảy 29-7-06 vừa qua.

Ước tới 400 đồng hương Quận Cam và các tiểu bang đã về tham dự. Giáo sư Lê Tinh Thông, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị đài Little Saigon mở đầu buổi ra mắt sách như sau: "Chúng tôi biết ơn chiến sĩ, thi sĩ Nguyễn chí Thiện đã cùng mọi người giúp cho những bạn trẻ, con em chúng ta thấy rõ bộ mặt thật Cộng Sản, viết lên những tội tày đình của CS!" Nhà văn Phan Nhật Nam kể đó, dành nhiều phút nói về nhà thơ, dẫn những bài thơ của thi sĩ NCT phản ứng với thời kỳ mà ông sống trong tù. Cụ Nguyễn thanh Hùng từ Texas qua, lên tiếng kể lại lịch của nhà thơ: con một gia đình tham gia phong trào Cần Vương, và thân phụ là nhà nho học. Người điều hợp chương trình Đinh quang Anh Thái giới thiệu: "Thi sĩ NCT đã trải qua 27 năm tù mà lập trường không hề thay đổi và vẫn kiên định về một VN tươi sáng không còn Cộng sản".

Vừa xuất hiện trước sự cấm mền của cử tọa, nhà thơ NCT cất giọng hùng hồn với câu thơ: "Tôi chống Cộng vì tôi yêu sự sống, Tôi chống Cộng để hồi sinh cuộc sống,..." Ông kể, chỉ một thời gian ngắn sau khi sống chung với CS năm 1954, ông đã biết chế độ Cộng sản là độc tài đảng trị, dùng bạo lực trấn áp tất cả mọi chống đối. Ông đã nhìn thấy tận mắt và chứng kiến những tang tóc kinh hoàng mà CS đã vùi dập đất nước. Chính vì sự sống của đất nước ông phải cất lên tiếng nói, và ông làm thơ như một phương tiện ghi chép lại những gì xảy ra chung quanh ông dưới thời CS...

Xem tiếp trang 21

Văn Phòng Mục Sư Đoàn
LIÊN ĐOÀN TRUYỀN GIÁO PHÚC ÂM VIỆT NAM
THÔNG BÁO KHẨN

.....ngày 06 tháng 8 năm 2006.....

Kính gửi Thông Báo Khẩn đến :
- Các Vị Mục Sư lãnh đạo các Giáo Hội toàn quốc.

- Cộng Đồng Tin Lành Trong Nước.
- Hội Thánh Tin Lành Thế Giới.

Kính thưa Quý Vị trong thời gian qua LĐTGPVN đã xảy ra nhiều vụ việc không đáng có, ảnh hưởng xấu đến chức vụ và uy tín của một số vị Mục Sư, gây bất mãn, hoang mang cho Tín Hữu toàn quốc, để ổn định trật tự Hội Thánh các nơi, để xác định sự việc chính xác.

Chúng tôi cần nhắc và quyết định gửi đến toàn thể Quý Mục Sư cùng Con Dân Chúa khắp nơi về vụ việc như sau :

Hai vị Mục Sư dưới đây:

1/ Mục Sư Lê Minh Đức.

2/ Mục Sư Võ Văn Hải.

Đã cấu kết và lôi kéo một số Mục Sư dưới quyền mình, trong các Giáo Hội trên toàn quốc, để thành lập một tổ chức hoàn toàn khác với Liên Đoàn Truyền Giáo Phúc Âm Việt Nam có văn phòng tại 28 Hồ Tùng Mậu - Phường Nguyễn Thái Bình - Quận I - Sài Gòn.

Sau một thời gian dài hai Mục Sư này đã cố gắng dùng mọi thủ đoạn bôi nhọ, nói xấu, tung những thông tin sai lạc, cố ý tạo những hiểu lầm trong nội bộ, gây hoang mang cho các Tín Hữu để có thể thực hiện mưu định tranh giành chức vị, hòng có được quyền lực lãnh đạo trong Giáo Hội. Nhưng sau mọi nỗ lực không đạt hiệu quả như ý họ mong muốn, thì hiện nay, trong thời điểm này, Văn Phòng Mục Sư đoàn đã nhận được báo cáo từ một số Mục Sư của các Giáo Hội toàn quốc cho biết Mục Sư Lê Minh Đức và Mục Sư Võ Văn Hải đã và đang có những hoạt động chống phá Hội Thánh, bằng cách in bài vở từ mạng Internet để tuyên truyền cho các Tín hữu rằng : “Mục Sư Trần Mai - Mục Sư Trần Long - Mục Sư

Ngô Hoài Nở thuộc LĐTGPVN – và Mục Sư Nguyễn Hồng Quang cùng Mục Sư Phạm Ngọc Thạch thuộc Hội Thánh Mennonite là những người đang hoạt động chính trị, chống phá lại nhà nước Việt Nam”. Một trong những bài mà hai MS này đã in ra là bài “Tuyên Ngôn Tự Do dân Chủ 2006” là bài Tuyên Bố của khối 8406 công bố về quyền tự do chính đáng của Công Dân. Hai Mục Sư này đã phát tán tràn lan khắp các Giáo Hội, không những chỉ gửi đến các Tín Hữu trong Giáo Hội mà còn báo cáo cho các cấp chính quyền địa phương, với những lời giải thích sai trái để gieo sự ngờ nhận trong lòng các Tín Hữu, cố tạo cho mọi người hiểu rằng khối 8406 là một tổ chức phản động, nguy hiểm cần trừ diệt khỏi xã hội Việt Nam. Những hoạt động của hai người này cũng chỉ vì mục đích muốn mượn tay của chính quyền để ngăn cản các chuyến truyền giáo của các Vị Mục Sư thuộc LĐTGPVN và Giáo Hội Mennonite. Họ gieo rắc rằng LĐTGPVN và Giáo Hội Menonite là một tổ chức chính trị và ai theo Mục Sư Trần Mai hay Mục Sư Nguyễn Hồng Quang sẽ bị Công An làm khó dễ và sẽ gặp khó khăn trong sinh hoạt Tôn Giáo. Được biết những nỗ lực đó họ được sự hợp tác của một vài Mục Sư Lãnh Đạo thuộc Hiệp Hội Thông Công Tin Lành Việt Nam (VEF) với mục đích hạ uy tín người lãnh đạo để chiếm đoạt ảnh hưởng trên các Tín Hữu hầu tạo vây cánh, lập vương quốc cho riêng mình.

Qua những hoạt động của MS Đức và MS Hải chúng tôi nhận định như sau:

1/ Đây là một hành động chụp mũ, vu khống gây hoang mang, làm rối loạn cho các Tín Hữu bởi những lời giải thích bẽ cong sự thật, qua đó đẩy lên một phong trào phân rẽ

trong Cộng Đồng Tín Hữu thuộc LĐTGPVN & HTPA

2/ Với cách hành xử trên cho chúng ta thấy hai vị Ms Đức và Hải không còn quan tâm đến sự sống còn của Hội Thánh Chúa, không quan tâm đến quyền con người đáng phải được, ngược lại hai người này đang ủng hộ cho thế lực thù địch chống lại Cơ Đốc giáo, họ đang tiếp tay cho lực lượng tối tăm chuyên bách hại Hội Thánh của Đức Chúa Trời, Họ đang cấu kết, đồng lõa với những kẻ có mưu định để huỷ diệt Hội Thánh Chúa tại Việt Nam.

Bấy lâu nay Mục Sư Trần Mai luôn luôn đấu tranh cho tự do tôn giáo và lên tiếng cho các Hội thánh bị bách hại, thì hai Mục sư này đã luôn chống lại việc làm của MS Trần Mai, điều đó cho mọi người nhìn biết hai người này đang phục vụ cho ai? !

Qua những hoạt động trong quá khứ và hiện nay của hai vị Mục Sư Đức, Hải, chúng tôi Mục Sư Đoàn thuộc LĐTGPVN đồng lên tiếng xác định như sau:

1/ Mục sư Lê Minh Đức và Mục Sư Võ Văn Hải đã hoàn toàn rời khỏi Tổ Chức thuộc Liên Đoàn Truyền Giáo Phúc Âm Việt Nam - Hội Thánh Phúc Âm.

2/ Tổ chức Liên Đoàn Truyền Giáo Phúc Âm - Hội Thánh Phúc Âm không còn chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của hai vị MS trên và một số MS khác đã đồng mưu theo họ.

3/ Chúng tôi kêu gọi Hội Thánh toàn quốc cùng cộng đồng Tín Hữu Tin Lành các nơi cầu nguyện cho hai Mục Sư trên dừng hoạt động cho thế lực chống Cơ Đốc giáo, nhưng phục vụ Chúa với tấm lòng khiêm nhu, thành thật và ngay thẳng để Danh Chúa không bị gièm chê.

Trân Trọng

Ngày 06 tháng 8 năm 2006.

Đại Diện Mục Sư Đoàn.

**1/ Mục Sư Tổng Quản Nhiệm :
Mục Sư Trần Mai.**

**2/ Mục Sư Phó Tổng Quản Nhiệm :
Mục Sư Trần Long.**

**3/ Mục Sư Tổng Ủy Viên Đạc Trách Truyền Giáo :
Mục Sư Ngô Hoài Nở.**

ĐT: 084 – 08 – 8218347.

GIÁO HỘI TRUNG ƯƠNG PHẬT GIÁO HÒA HẢO

Số 1005/TB/TƯ Thuận Túy

THÔNG BẠCH

.....Ngày 29 tháng 07 năm 2006.....

Song song với cuộc khủng bố, trấn áp ngày lễ tuần giáp năm có tu sĩ Trần Văn Út (25-07-2006) nhà cầm quyền CSVN tiếp tục triển khai chiến dịch tận diệt khối tín đồ PGHH Thuận Túy... điển hình qua các hành động đại lược sau đây:

a)- Ngày 26-07-2006 công an huyện Thoại Sơn (An Giang) đem giấy đòi ông Bùi Văn Heo, hiện là Trưởng Ban Phổ Thông Giáo Lý thuộc Giáo Hội PGHH Thuận Túy tỉnh An Giang, đến văn phòng công an và hỏi:

- Tại sao anh mãi hoạt động tôn giáo dưới danh nghĩa Giáo Hội PGHH Thuận Túy ?

- Giáo Hội PGHH Thuận Túy do cụ Lê Quang Liêm lãnh đạo là một Giáo Hội được Đại Hội Toàn Quốc PGHH ngày 4 và 5 tháng 8 năm 1972 bầu cử đúng theo Hiến Chương PGHH.

- Sau 30-04-1975 đến giờ, Giáo Hội PGHH Thuận Túy vẫn tiếp tục hoạt động mặc dù nhà cầm quyền CSVN không thừa nhận, nhưng tôn giáo là đời sống tâm linh, không lệ thuộc vào quyền uy cai trị. Và lại, từ ngày chiếm được Miền Nam đến giờ không cấp cầm quyền CS nào ra lệnh giải tán Giáo Hội PGHH cả, thế thì tại sao chúng tôi lại phải đình chỉ công tác giáo sự ?” – ông Bùi Văn Heo trả lời.

- Từ nay về sau, nhà nước cấm Giáo Hội PGHH Thuận Túy hoạt động, nếu trái lệnh thì sẽ bị bắt cầm tù.

- Người Tín Đồ PGHH phụng sự cho chánh pháp và chánh nghĩa, dù phải dấn thân vào chốn dầu sôi lửa bỏng, chết chóc còn không sợ, huống hồ gì là việc bị cầm tù. Các ông khỏi hù dọa, PGHH đã bị các ông đẩy vào tận chân tường rồi, còn

gì phải sợ, phải nhẩn nại nữa... ông Bùi Văn Heo khẳng định.

b)- Ngày 27-07-2006, ông Cao Văn Nền, phát ngôn viên Giáo Hội PGHH Thuận Túy tỉnh An Giang và bà Nguyễn Thị Ngân, Thư Ký Hội Đoàn Phụ Nữ Từ Thiện PGHH tỉnh An Giang cũng bị công an huyện Thoại Sơn đòi đến văn phòng và truyền lệnh với những lời lẽ đe dọa như trường hợp của ông Bùi Văn Heo.

c)- Ngày 27-07-2006, ông Trần Nguyên Huân, Hội Trưởng Giáo Hội PGHH Thuận Túy tỉnh An Giang và ông Nguyễn Phước Hậu, Chánh Thư Ký Giáo Hội PGHH tỉnh An Giang và ông Nguyễn Văn Thắng, Phó Ban Xã Hội Giáo Hội PGHH Thuận Túy tỉnh An Giang cũng bị công an đòi đến hăm dọa và truyền lệnh như trường hợp của ông Bùi Văn Heo.

Và còn một số trường hợp tương tự đã xảy ra tại tỉnh An Giang đối với tỉnh Giáo Hội PGHH Thuận Túy.

Qua các hiện tượng kể trên đã cho thấy rõ Đảng CSVN quyết tâm tiêu diệt PGHH bằng nhiều mặt, nhiều âm mưu, thủ đoạn, trong lúc CSVN lại cổ phình hơi rỗng sức rêu rao là:” Không có đàn áp tự do tôn giáo tại VN”

Nhơn danh Giáo Hội Trung Ương PGHH, tôi xin long trọng khẳng định:

A- Giáo Hội PGHH Thuận Túy tại VN cực lực phản đối đường lối, âm mưu của nhà cầm quyền CSVN quyết tâm tiêu diệt PGHH. Cương quyết đòi hỏi phải chấm dứt chủ trương, âm mưu này.

B- Giáo Hội và Tín Đồ PGHH Thuận Túy quyết tâm làm tất cả những gì có thể làm được, kể cả sự hy sinh để bảo vệ Đạo Pháp. Đòi

hỏi nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng quyền làm người, tôn trọng Quyền Tự Do Tôn Giáo tại VN, nói chung, và cho PGHH, nói riêng.

C- Giáo Hội PGHH thành khẩn và tha thiết kêu gọi các tôn giáo bạn, các đoàn thể chính trị, các sĩ phu, trí thức, các cơ quan truyền thông báo chí trong và ngoài nước, toàn thể đồng hương ở Hải Ngoại trực tiếp yểm trợ vật chất lẫn tinh thần cho khối PGHH Thuận Túy đủ khả năng theo đuổi cuộc tranh đấu đòi quyền làm người và quyền Tự Do Tôn Giáo tại VN, mau đem đến thắng lợi cuối cùng.

Sàigòn, ngày 29-07-2006

TM. Giáo Hội TU/PGHH

Hội Trưởng

Lê Quang Liêm

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày
1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

hbvn2006@gmail.com

truongsonvn81@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng thứ 1 và
thứ 2 trên đây,
Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam

Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động
Phế bỏ “thần tượng”
Hồ Chí Minh
Giải thể chế độ cộng
sản độc tài

Năm 1956, cuộc nổi dậy của đồng bào huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, là 1 cuộc đấu tranh đẫm máu chống lại chính sách cai trị dã man của lãnh đạo CSVN, mà qua đó, chính sách Cải Cách Ruộng Đất đã là nguyên nhân chính làm bùng nổ cơn phần nộ của người dân. Cuộc nổi dậy Quỳnh Lưu bị đảng CSVN bưng bít tin tức rất kỹ vì tầm mức ảnh hưởng nguy hiểm của nó; trong khi cuộc đấu tranh của các văn nghệ sĩ trong biên cố Nhân Văn Giai Phẩm may mắn hơn, được loan tin vào miền Nam VN thời bấy giờ, với những tư liệu lịch sử rất giá trị.

Nhưng không vì thế mà cuộc nổi dậy Quỳnh Lưu bị chôn vùi với nỗi oan khiên của những nạn nhân đã chết. Một số nhân chứng hiếm hoi đã kể lại, viết lại để các thế hệ tiếp nối hiểu được những gì xảy ra dưới chế độ XHCN. Tội ác của lãnh đạo CSVN không thể đếm bằng số người dân đã chết. Tầm mức [mục đích] của tội ác đã đi ra khỏi giới hạn suy nghĩ của loài người.

1. Chính sách Cải cách Ruộng đất :

Lãnh đạo CSVN đã bắt đầu cuộc cải tạo nông nghiệp tại miền Bắc khi thực dân Pháp vẫn còn xâm chiếm nước ta. Hồ Chí Minh đã ký 2 Sắc luật Giảm Tô (tức giảm số thóc gạo mà nông dân phải trả cho người chủ đất) số 78/SL ngày 14-7-1949, và Sắc luật 42/SL ngày 1-7-1951 về chính sách nông nghiệp của chính quyền kháng chiến, nằm trong toàn bộ chính sách thuế khóa, gồm cả thuế công thương nghiệp, sát sinh, lâm thổ sản, xuất nhập cảng... Chính sách thuế nông nghiệp đã khởi đầu cho các chiến dịch phân mảnh định hàng các loại ruộng, bình sản lượng, bình diện tích mỗi mảnh đất để làm căn bản tính thuế, sau đó tiến hành chiến dịch chống phân động, đấu tranh giảm tô kéo dài đến năm 1954, và chỉ tạm ngưng khi chiến trường Điện Biên Phủ bắt đầu nghiêm trọng và sau đó đưa đến Hiệp định Geneva ký vào tháng 7-1954. Kế đến, lãnh đạo CSVN lại tạm ngưng chiến dịch Cải

cách ruộng đất tới cuối năm 1955, đầu 1956, vì (1) CSVN bận lo đón tiếp hơn 50.000 bộ đội miền Nam tập kết ra Bắc, (2) phải đối phó với phong trào di cư và cuộc biểu tình đòi di cư của người dân vùng Ba Làng (Thanh Hóa) (3). Phải che giấu phần nào thủ đoạn tàn bạo để trấn an lòng dân, che mắt các quan sát viên quốc tế của Ủy Ban Kiểm Soát Đình Chiến và ổn định tình hình nội bộ.

Giai đoạn thứ hai của Cải cách ruộng đất bắt đầu từ cuối năm 1955, lãnh đạo CSVN tiếp tục phát động phong trào quần chúng qua nhiều đợt đấu tranh cải cách ruộng đất. Trong giai đoạn này, hình thức đấu tranh cải cách ruộng đất cũng giống như đấu tranh giảm tô, nhưng khác ở mức độ tàn bạo cao hơn gấp bội và số nạn nhân cũng gia tăng do sự càn dỡ, quét lại và kích tỷ lệ. Ở một số nơi như các vùng vừa tiếp thu và đồng bằng bên bờ sông Nhị Hà chẳng hạn, CSVN tiến hành song song 2 chiến dịch Đấu tranh giảm tô và Cải cách ruộng đất một lượt. Điều cần nhấn mạnh là CSVN đã bắt chước y hệt chính sách Cải cách ruộng đất ở Trung Quốc, nên đã cho các cán bộ học tập kinh nghiệm nguyên văn cuộc Cải cách ruộng đất đẫm máu ở Hồ Nam, quê hương của Mao Trạch Đông. Ở Trung Quốc, ngoài ruộng đồng bao la bát ngát, một địa chủ điển hình còn có lâu đài, dinh cơ và quân lính riêng để bảo vệ sản nghiệp, cũng như để đàn áp và bóc lột nông dân. Trong khi ở miền Bắc VN, cái mà CSVN gọi là địa chủ đại gian đại ác thường chỉ có mấy mẫu ruộng, nhưng thuộc thành phần có uy tín ở nông thôn (thường giúp đỡ người nghèo) và có thể trở thành đối tượng chống đối đảng và nhà nước.

Trung ương đảng CSVN đã trao cuộc đấu tranh Cải cách ruộng đất cho Trường Chinh lãnh đạo và Hồ Viết Thắng, Ủy viên Trung ương đảng, phụ trách điều hành. Dưới trung ương có các đoàn cải cách ruộng đất cho mỗi tỉnh và dưới cấp đoàn có các đội cải cách ruộng đất cho từng xã. Các đoàn và đội

đều nhận lệnh trực tiếp từ trung ương mà không cần qua ủy ban hành chánh địa phương. Thành phần trong các đoàn, đội được tuyển lựa đều là thành phần cốt cán, bản cố nông, là đảng viên trung kiên đã chiến đấu trong bộ đội. Càng về sau, chính sách cải cách ruộng đất càng khốc liệt bởi phần đông đội viên toàn là những người trẻ tuổi, cuồng tín, được bồi dưỡng tư tưởng đấu tranh giai cấp, căm thù thật sự. Vì thế, trong năm 1956, riêng đợt cải cách ruộng đất Điện Biên Phủ đã đưa số nạn nhân bị tàn sát lên đến 10.000 người. Đội cải cách ruộng đất đã trở thành công cụ giết người ghê rợn của chế độ. Sự tàn sát lên cao vì chính sách kích tỷ lệ (nâng tỷ lệ) của CSVN. Thí dụ : cứ mỗi xã có 100 gia đình thì dù đủ hay không, có hay không có, đội cải cách ruộng đất của xã đó phải tìm cho ra ít nhất là 5 gia đình địa chủ (tỷ lệ 5%), nếu hơn thì càng tốt. Trong 5 gia đình này phải quy cho được 2 gia đình là cường hào ác bá để xử tử. Nếu đội không làm đủ tiêu chuẩn sẽ bị phê bình là thiếu ý thức đấu tranh giai cấp, công tác kém cỏi. Nghe 1 đoạn thơ tuyên truyền của thi sĩ Tố Hữu, ta sẽ thấy sự dã man ra sao:

Giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ,

Cho ruộng đồng lúa tốt, thuế mau xong,

Cho Đảng bền lâu, cùm rạp bước chung lòng,

Thờ Mao chủ tịch, thờ Sít-ta-lin bất diệt.

Mục tiêu cuộc Cải cách ruộng đất còn là cơ hội để đảng CSVN mở cuộc thanh trừng quy mô những đảng viên trong nội bộ hoặc trong hàng ngũ kháng chiến cần bị đào thải vì không thuộc thành phần vô sản, những người có thể trở thành nguy hiểm cho đảng vì đã trau dồi những kinh nghiệm đấu tranh, đã có khả năng lãnh đạo, có uy tín, nắm vững tình hình đảng, quy tụ được thế lực mạnh, và có thể phản đảng. Chính CSVN đã thú nhận khi có chính sách sửa sai, trong cuộc thanh trừng này có đến 23.000 đảng viên trung kiên bị chết oan; còn hàng ngàn đảng viên không trung kiên bị chết một cách đích đáng thì chưa thấy tài liệu nào của đảng công bố cả. Rất nhiều cán bộ cao cấp có công với kháng chiến cũng bị kết tội cường hào ác bá, hoặc tham gia trong các tổ chức phản động như VN Quốc Dân Đảng chẳng hạn. Theo hồi chánh viên Nguyễn Văn Thân, kỹ sư thuộc Bộ Thủy Lợi miền Bắc, trước kia đã từng tham gia nhiều vụ Cải cách ruộng đất, cho biết 1 cuộc đấu tố chụp mũ như sau :

Kỷ niệm 50 năm biến cố Quỳnh Lưu

Q CUỘC NỔI DẬY QUỲNH LƯU-NGHỆ AN, 1956

..... *Cẩm Ninh*

"...Cuộc đấu tố điển hình nhất mà tôi được dự là lần đấu tố ông Nguyễn Văn Đò, Bí thư huyện ủy tại Ô Cầu Giầy, ngoại thành Hà Nội. Nạn nhân Nguyễn Văn Đò là Bí thư huyện ủy, rất có công với kháng chiến nhưng lại bị kết tội là cường hào ác bá và có chân trong tổ chức Quốc Dân Đảng. Chủ tịch đoàn nói rằng ông lợi dụng chức vụ của Đảng để hoạt động cho Quốc Dân Đảng. Người đứng kể tội là 1 nông dân trước kia đi chăn ngựa cho ông Đò. Một cụ già khác lên tố về việc cướp đất ruộng nương và cô con gái của ông lên đấu tố là đã bị ông cưỡng hiếp tất cả 177 lần. Đến khi ông Đò được phép lên phát biểu ý kiến nhận tội, ông đã cứng cổ trả lời: Ông không phải là Quốc Dân Đảng, ông chỉ làm việc cho Bác, cho kháng chiến mà thôi. Ông trả lời cô con gái là: "Thưa bà, bà còn quên đây, tôi đã hiếp cả mẹ bà để đẻ ra bà nữa". Câu trả lời này làm mọi người phải bật cười và làm đấu trường mất vẻ tôn nghiêm. Chủ tịch đoàn vội vàng hô khẩu hiệu "Đả đảo tên Đò ngoan cố" để đàn áp và che lấp tiếng nói của ông. Sau đó họ không cho ông nói tiếp. Họ nghị án và quyết định xử tử ông ngay tại chỗ. Cuộc đấu tố này kéo dài từ 5g sáng tới 13g trưa mới xong".

Rất nhiều người thuộc thành phần trung nông (trung nông cấp thấp : vài sào (acre) đất; trung nông cấp cao : 1-3 sào và 1 con trâu), tiểu thương cũng bị kích lên thành địa chủ (địa chủ thường : 3-5 sào hay có khi hơn một chút, không giàu, cho mượn ruộng lấy địa tô, không có tội với nhân dân; địa chủ cường hào ác bá : 3-5 sào, có tội với nhân dân; địa chủ phản động : đảng viên VN Quốc Dân Đảng, Đại Việt v.v...). Với dân số miền Bắc vào năm 1956 là khoảng 20 triệu người, có khoảng 4 triệu gia đình nông dân. Nếu chỉ có 2% gia đình nông dân bị liệt vào giai cấp cường hào địa chủ, thì số người bị giết ít nhất là 80.000 người. Chưa kể số người chết tăng lên qua chính sách kích tỷ lệ theo đúng chỉ tiêu do đảng CSVN đề ra. Sự oán hận của người dân ngày càng dâng cao ở khắp nơi. Nhiều vụ phục kích giết cán bộ đấu tố và những vụ chém giết giữa bản cổ nông và thân nhân của người bị đấu tố đã xảy ra thường xuyên. Ngay lúc đó, nhiều biến cố chính trị đã xảy ra tại các nước CS như Liên Xô, Trung Quốc, Ba Lan, Hung Gia Lợi. Liên Xô yêu cầu Hồ Chí Minh thực hiện việc xét lại. Hồ Chí Minh chuẩn bị kế hoạch ngừng chiến dịch đấu tố vào tháng 3-1956, nhưng chính thức ra lệnh đình chỉ mọi

vụ hành quyết địa chủ vào tháng 10-1956. Trong Hội nghị thứ 10 Trung ương đảng, Võ Nguyên Giáp đã thay mặt đảng đọc một bản thú nhận sai lầm trong cuộc Cải cách ruộng đất. Hồ Chí Minh khóc lóc và đổ cho cấp dưới thì hành chính sách quá đà, cách chức Thứ trưởng phụ trách Cải cách ruộng đất là Hồ Viết Thắng để xoa dịu lòng dân. Đảng CSVN cũng thả 12.000 đảng viên còn sống sót trong tù vì bị kết tội địa chủ, trong số này nhiều người bị kết án tử hình nhưng chưa thi hành.

Tuy nhiên oán thù của người dân không vì thế mà nguôi ngoai. Nhiều vụ nổi dậy, bạo động lớn nhỏ đã xảy ra sau đó, như Quỳnh Lưu (Nghệ An), Hải Phòng, Lạng Sơn... Trong thời gian này cũng có những vụ bạo động khác như những vụ thanh niên và công nhân Nam Bộ tập kết đập phá bớt cảnh sát ở bờ hồ Hà Nội (cạnh ga tàu điện, đầu phố Cầu Gỗ).

2. Cuộc nổi dậy Quỳnh Lưu :

Sau cái gọi là Nghị quyết sửa sai của đảng CSVN về những đợt Cải cách ruộng đất ầm máu, các nạn nhân đã tìm những cán bộ thanh toán món nợ truyền kiếp. Các đảng viên CS trung kiên được thả về từ nhà tù, được khôi phục quyền hành, khôi phục đảng tịch, liền tìm ngay các đồng chí đã tố sai để trả thù. Do đó, tình trạng xung đột, giết chóc giữa đảng viên cũ và đảng viên mới lan rộng khắp mọi nơi. Uy tín của đảng bị sụp đổ, cán bộ hoang man, lo sợ tột độ.

Ở nông thôn, các đảng viên đi họp phải mang búa theo để thảo luận với nhau. Những địa chủ được tha về, thấy tình trạng làng xóm bất ổn như vậy, vội vàng chạy ra thành phố ở nhờ các gia đình tiểu tư sản hồi kháng chiến đã trú ngụ ở nhà mình. Các bản cổ nông trót nghe lời đảng tố điều nay sợ bị rạch mồm, cắt lưỡi, cũng vội vàng chạy ra thành phố để đập xích lô và đi ở thuê. Vì vậy, số dân ở Hà Nội, Nam Định đột nhiên tăng lên gấp bội và không khí căm thù ở nông thôn lan ra thành phố, ảnh hưởng đến giới công nhân, tiểu tư sản, sinh viên và trí thức, dùng báo chí lên tiếng chống đảng, thì cuộc nổi dậy Quỳnh Lưu đã làm đảng CSVN rất lo sợ.

Toàn thể nhân dân tỉnh Nghệ An, gồm đủ mọi thành phần giai cấp ở các xã Quang Trung, Tân Nho, Diễn Tân, Vạn Kim, Diễn Đức, Diễn Đông, Diễn Nguyên, Minh Châu, Đức Vinh, Hồng Thắng, Đại Gia, Yên Trung đã mở 1 đại hội để tố cáo những chính sách cai trị tàn ác của chế độ. Ban tổ chức đại hội còn mời luôn cả cán bộ

VC thuộc cấp tỉnh và huyện đến tham dự để chứng minh tinh thần đấu tranh cho tự do của nhân dân. Sau nhiều giờ thảo luận, đại hội đã đồng thanh lập bản kiến nghị nguyên văn như sau :

- Yêu cầu trả lại cho chúng tôi những vị linh mục chánh sở và tất cả những vị giáo sĩ bị bắt bớ giam cầm,
- Yêu cầu trả lại cho chúng tôi xác các vị linh mục đã bị hành quyết và của những vị đã bị thủ tiêu,
- Yêu cầu trả lại những tài sản của địa phận, của thánh đường, của Đức Mẹ đã bị chính quyền tịch thu hoặc xung công,
- Yêu cầu đền bồi thanh danh của các giáo sĩ đã bị nhục mạ và danh dự của các giáo hữu đã bị vu khống.

Cán bộ VC rất căm tức những lời kết án của dân chúng. Lúc đầu họ nhất định không ký tên, nhưng với áp lực của hàng ngàn người, họ bắt buộc phải ký vào quyết nghị. Ban tổ chức đã gửi bản quyết nghị này đến 4 nơi : Tòa thánh La Mã (qua trung gian của Đức Khâm sứ Dooley), Ủy Ban Kiểm Soát Đình Chiến, Hồ Chí Minh và gửi đến chính quyền quốc gia miền Nam. Phía CSVN đã tìm mọi cách ngăn chặn bản quyết nghị đến tay Ủy Ban Kiểm Soát Đình Chiến.

Dân chúng đã dùng ngay chính sách sửa sai của CSVN để đòi lại chồng con đã bị giết, tài sản đã bị cưỡng đoạt và đòi được di chuyển tự do vào Nam như đã cam kết trong Hiệp định Geneva. Giữa lúc đó, được tin chiều ngày 9-11-1956, Ủy Ban Kiểm Soát Đình Chiến sẽ đi qua Cầu Giát để lên Hà Nội, hàng ngàn người đã kéo ra đường số 1 chờ đợi. Đồng bào đã góp đơn lập giao cho 6 thanh niên đại diện đưa thư. Máy ngàn đồng bào đã nằm ngay trên đường để chặn xe lại. Sáu thanh niên đã đưa cho viên sĩ quan Ấn Độ trong Ủy Ban mấy vụn lá thư đựng trong bao bố. Viên sĩ quan này cho biết sẽ trình lại cấp trên và trả lời vào ngày thứ Bảy trong tuần.

Sau đó, ngày 10-11-1956, khoảng 10.000 nông dân đã mở đại hội lần thứ hai tại xã Cẩm Trường để bàn thảo về ngày thứ Bảy. Mọi người đều tỏ ra hân hoan khi biết sắp sửa từ bỏ địa ngục trần gian. Nhưng ngay lúc đó, CSVN đã điều động 2 đại đội chủ lực và 1 đại đội công an võ trang huyện Diễn Châu về xã Cẩm Trường để giải tán đại hội nông dân. Bạo động đã xảy ra. Tiếng súng và lựu đạn nổ vang trời. Mặc dù tay không nhưng khí thế quần chúng quá mạnh, những người phía sau đã tràn lên thay cho những người gác ngã phía trước.

Cuối cùng, dân chúng đã bao vây đồn bộ đội, công an vào giữa. Đêm hôm đó, CS đưa thêm 2 trung đoàn về bao vây 10.000 nông dân tại xã Cẩm Trường. Dưới cơn mưa phùn lất phất cuối đông, cảnh tượng bi hùng đã diễn ra ở 1 trận địa giữa 10.000 nông dân và 2 vòng trong ngoài đầy những công an và bộ đội. Tờ mờ sáng ngày 11-11-56, các bà mẹ đã đánh trống, mõ kêu gọi dân chúng quanh vùng đến tiếp cứu. Xã Diên Châu như bị động đất. Rồi 30.000 nông dân kéo đến vây phía ngoài 2 trung đoàn chính quy của CS, trở thành 1 vòng bao vây thứ tư. Cuộc nổi dậy bộc phát quá lớn, quá mau, đã đi ra ngoài sự tiên liệu của cả 2 bên. Hồ Chí Minh rất cảm hận biến cố này vì Nghệ An là quê quán của ông ta, nhưng Hồ Chí Minh chưa biết cách giải quyết thế nào để gỡ thế diện cho mình và đảng. CS cũng tìm cách liên lạc với Giám mục Trần Hữu Đức nhờ ông giải quyết, nhưng ông đã trả lời : "Tôi không biết về vấn đề chính trị, vì tôi là nhà tu hành". Lúc bấy giờ, phía dân chúng đã có 1 số lượng vũ khí đáng kể, tịch thu được từ bộ đội. Chưa bao giờ 1 cuộc nổi dậy ở miền Bắc lại có đủ tất cả thành phần dân chúng, kể cả các đảng viên CS.

Đêm 11 rạng ngày 12-11-1956, một số nghĩa quân lên trở về Quỳnh Lưu để tổ chức biểu tình yểm trợ cho dân quân xã Diên Châu. Đêm hôm đó, 3000 thanh niên các xã Do Xuyên, Ba Làng và Nông Cống (tỉnh Thanh Hóa) đã kéo vào yểm trợ nghĩa quân. 4g sáng cùng ngày, một Ủy Ban Biểu Dương Lực Lượng Nông Dân Quỳnh Lưu và Ủy Ban Tiếp Tế Nghĩa Quân được thành lập. Phụ nữ, trẻ em đã mang gạo, thực phẩm đến xã Cẩm Trường, nơi cuộc đấu tranh đã bước vào ngày thứ 3.

Rạng ngày 13-11-1956, một cuộc biểu tình vĩ đại với sự tham gia của gần 100.000 đồng bào tỉnh Nghệ An. Bài hát "Quỳnh Lưu Khôì Nghĩa" đã được truyền đi khắp nơi, hoà với những đợt trống, mõ vang lên liên tục:

*Anh đi giết giặc lập công
Con thơ em gửi mẹ bằng
Để theo anh ra tiền tuyến
Tiêu diệt đảng cờ Hồng
Ngày mai giải phóng
Tha hồ ta bế ta bằng con ta*

Cuộc biểu tình đã tuần hành tiến về Ty Công an Nghệ An, hô thật to những khẩu hiệu : "Lương giáo đoàn kết chặt chẽ sau lưng các nghĩa quân", "Lương giáo quyết tâm chống CS khát máu", "Tinh thần Quỳnh Lưu bất diệt"... Công an tỉnh lẩn trốn từ lâu

trước khí thế này. Dân chúng thi nhau nhảy lên nóc Ty Công an, xé tan cờ đỏ sao vàng, đập vỡ ảnh HCM và các lãnh tụ CS quốc tế.

Trước tình hình này, Hồ Chí Minh ra lệnh cho Văn Tiến Dũng điều động Sư đoàn 304 từ Thanh Hóa, Phủ Quy và Đồng Hới về bao vây nghĩa quân. Sư đoàn này quy tụ nhiều bộ đội miền Nam tập kết mà Hồ Chí Minh muốn sử dụng, thay vì dùng bộ đội sinh quán ở miền Trung hoặc miền Bắc, để có dịp trút tội cho binh đoàn miền Nam nóng tính này. Trận địa tại xã Cẩm Trường đã lên đến 5 vòng đai giữa dân quân và VC.

Buổi chiều cùng ngày, nghe tin dân quân xã Cẩm Trường bị Sư đoàn 304 vây, gần hàng chục ngàn người đã tiến về xã Cẩm Trường để tiếp cứu. Vòng đai chiến trận đã tăng lên lớp thứ 6. Buổi tối ngày 13-11-1956, hơn 20.000 nông dân từ Thanh Hóa lại kéo vào tiếp viện, mang theo đầy đủ lương thực, tính kể trường kỳ đấu tranh.

Ngày 14-11-1956, Văn Tiến Dũng huy động thêm Sư đoàn 312 vào trận địa quyết tiêu diệt nhân dân Quỳnh Lưu. Khi vòng đai thứ 7 thành hình, Hồ Chí Minh ra lệnh tiêu diệt cuộc nổi dậy có một không hai trong lịch sử đấu tranh chống VC. Trước bạo lực đó, nông dân vẫn cứ quyết tâm tử chiến để bảo vệ căn cứ. Lệnh của ban chỉ đạo nghĩa quân được truyền đi : Chiến đấu đến giọt máu cuối cùng để giải phóng dân tộc.

Nhưng vì vũ khí quá thô sơ, nghĩa quân phải rút vào rừng sâu. Sau khi trận chiến kết thúc, quân đội VC đã xông vào các làng Thanh Dạ, Song Ngọc, Cẩm Trường bắt tất cả già trẻ lớn bé giải đi. Họ tra khảo từng người để tìm ra ban chỉ đạo đấu tranh nhưng vô hiệu, vì bất cứ ai, kể cả các em thiếu nhi, đều tự xưng là người lãnh đạo cuộc cách mạng này. Không bắt được ai, VC đành thả bà con ra về, nhưng Hồ Chí Minh tính kế bắt đi Linh mục Hậu và Linh mục Đôn của 2 xứ Cẩm Trường và Song Ngọc. Dù 2 vị này đã nói: "Chúng tôi là nhà tu hành, chúng tôi không biết gì đến việc nhân dân", nhưng cũng bị công an kéo lê lên xe giải về Hà Nội.

CS bắt 2 vị linh mục phải lên đài phát thanh để lối cho giáo dân và nông dân, nhưng 2 vị không băng lòng. CS đe dọa nếu không tuyên bố như vậy thì sẽ giáng tội cho 2 vị là những người cầm đầu cuộc khởi nghĩa phản động này. Họ mang hình ảnh Linh mục Tấn bị tù tiêu ở Phủ Quy ra dọa nạt. Cuối cùng, 2 vị phải tuyên bố nhượng lại sự thật.

Dù nhà cầm quyền CS vẫn cố tình che giấu, xuyên tạc cuộc nổi dậy của nhân dân Quỳnh Lưu cho đến ngày hôm nay, dù họ đã dùng bạo lực đàn áp, giết chóc và đầy ải hơn 6.000 nông dân trong biển cỏ Quỳnh Lưu, nhưng tinh thần yêu nước, can trường của người dân các tỉnh miền Trung nói chung, và ở tỉnh Nghệ An nói riêng, đã soi sáng cho các thế hệ sau con đường chính nghĩa để đòi lại tự do.

Người CS rồi sẽ không thể nào dùng những bàn tay giết người che lấp nổi mặt trời. Những việc làm của họ rồi sẽ được phơi bày ra ánh sáng.

Đòi cho bằng được tự do, công bằng, quyền căn bản của con người không thể xem là một cái tội. Dùng bạo lực để áp đặt một tội danh là gieo nỗi oan khuất cho cả một dân tộc. Nỗi oan khuất đó đã chồng chất đến trời xanh. Nói về những nỗi oan sống dưới chế độ CS thì không biết bao nhiêu mà kể.

Với những nỗi oan của những người đã chết, oan khiến đeo nặng những người còn sống, đảng CSVN đã giải quyết ra sao? Chỉ là sự im lặng.

Thời gian cũng đủ chứng minh CSVN không thể trả lời. Nhưng người dân VN có thể sẽ tự trả lời khi cao trào thêm khát cuộc sống tự do dân chủ tới hồi chín muồi. Tiếng trống bi hùng của đồng bào Quỳnh Lưu 60 năm về trước vẫn còn vọng về thúc giục người có lòng ái quốc, thương nòi trong chúng ta. Bài hát vang trong bầu trời Quỳnh Lưu như nhắn nhủ gọi người can trường đi tìm chân lý của cuộc sống : con người sinh ra phải được tự do.

Tài liệu tham khảo :

- *Trăm Hoa Đưa Nở Trên Đất Bắc của Hoàng Văn Chí.*
- *Cuộc Cải Cách Nông Nghiệp tại Miền Bắc của Võ Trường Sơn.*
- *Việt Nam Giáo Sử của Phan Phát Huân.*
- *Cuộc Phiêu Lưu của một Gia Đình Nông Dân của Thập Lang.*

**Đừng sợ những gì
Cộng sản làm !
Hãy làm những gì
Cộng sản sợ !**

***lâu đài quý ám *15 năm không
bình thường *ê-kíp mới và sức ép**

*** không còn đất để lùi * cả dân tộc hãy vào cuộc**

Lâu đài quý ám : Mấy chục năm trước, vùng núi Alpes nước Pháp, một lâu đài cổ hoang vắng bỗng thu hút dư luận cả nước về những hiện tượng kỳ lạ : nửa đêm có tiếng hát ma quái cất lên, xen lẫn tiếng rú hét rừng rợn, đồ đạc bị xô dịch từ buồng này sang buồng khác, có vết lửa cháy với nhiều tro than. Bộ máy an ninh, các nhà khoa học lao đến, tìm hiểu. Người dân hoang mang, cầu kinh cúng lễ, cho rằng chủ lâu đài xưa ăn ở bất nhân, gây nhiều oan trái, nay bị “Ma hành Quý ám”. Một gia đình cựu quân nhân cứng bóng vía tình nguyện đến ở trông coi lâu đài. Các hiện tượng trên biến mất. Dư luận truyền nhau : chẳng có Ma hay Quý gì, chỉ là một nhóm thanh niên tinh nghịch kiêu ma quái muốn trêu chọc người đời chơi, khi bị pháp luật răn đe phải co vòi lại.

Cung đình có ma quỷ : suốt 15 năm nay, từ năm 1991, cung đình Hà Nội cũng cứ như bị Ma hành Quý ám. Trước đó, cung đình đã dơ bẩn, cỏ hủ, nhưng chưa tệ, ma quái như sau đó.

Rất nhiều hiện tượng **không bình thường**. Kể từ Đại hội đảng CS lần VII; tổng bí thư Nguyễn Văn Linh được đưa lên làm Cố vấn cho ban chấp hành trung ương; đương kim thủ tướng **Đỗ Mười** được đôn lên làm Tổng bí thư, thành nhân vật số 1 của chế độ. Cùng dịp ấy, **Lê Đức Anh** được cử làm Chủ tịch nước thay Võ Chí Công, ông này cũng lên ngôi Cố vấn. Cặp **Mười + Anh** kết chặt từ đó cho đến tận hôm nay. Mọi chuyện bất thường ma quái bắt đầu từ đó, khi 2 vị “**vô sản + vô học**” (theo cách nói của nhà báo Nguyễn Khắc Viện) leo được lên tột đỉnh quyền lực.

Hai vị này khác hẳn nhau về quê hương, bản quán, quá trình và lĩnh vực hoạt động (Hà Nội với Thừa Thiên; thiên lợn rong, rồi chữa khóa rong với cai đồn điền cao su; chuyên đánh tư sản, tư hữu với đánh nhau ở chiến trường B,C), lại có nhiều điểm **tuong đồng** để trở thành **chí cốt** : say mê quyền lực; tài hèn tham vọng lại cực lớn; không mấy

MA HÀNH VÀ QUỲ ÁM

.....**Bùi Tín**.....

may có tư duy sáng tạo nhằm kinh bang tế thế, nhưng không thiếu những mưu đồ nham hiểm, thậm chí thấp kém đến tàn bạo nhằm đạt đến những ý định ngông cuồng nhất. Hai vị này rất giống nhau ở căn bệnh duy ý chí không có giới hạn, tự coi mình là ĐCS, muốn gì được nấy : **“Ta là đảng, đảng là ta”**.

Trong lịch sử dân tộc, trong hơn nửa thế kỷ cầm quyền của đảng cộng sản, chưa từng có những chuyện thâm cung bí sử ly kỳ, khó hiểu đến phi lý, vượt quá mọi tưởng tượng như trong 15 năm, từ đại hội VII đến đại hội X.

Xin kể: một đại tướng mới vừa tiềm ngôi Chủ tịch nước liền vu cáo, phi báng để hạ bệ một đại tướng cũ vốn là cấp trên của mình; còn tìm chỗ dựa từ nước ngoài hòng thoán đoạt thêm chức Tổng bí thư (nhưng không thành); lại nuôi dưỡng con một đại tướng đã chết để giao cho công cụ sắc bén là Tổng cục 2 (hỗn hợp các lực lượng quân báo + an ninh + tình báo + phản gián) với ý định rõ là để bạt gập cậu công tử này lên trung tướng, rồi thượng tướng và đại tướng, với chức thứ trưởng rồi bộ trưởng quốc phòng, rồi sau nữa là tổng bí thư (nhưng bị đứt gánh giữa đường).

Một tổng bí thư sau khi nhận chức giữa năm 1991 lập tức sang Bắc Kinh trình diện, thúc đẩy bình thường hoá với tốc độ cao để gán bó 2 nước bằng 16 chữ vàng, còn đề xuất “**giải pháp đờ**” để tập hợp mọi đảng cộng sản kể cả “Khome đờ”, với đảng CS Trung quốc làm cột trụ (thay cho đảng cộng sản Liên xô vừa tan vỡ); ông ta thúc đẩy cuộc **đàm phán Việt-Trung** kết thúc sớm với những nhượng bộ lớn trên bộ, dưới biển, đồng thời trì hoãn mọi ý định cải thiện quan hệ với Hoa kỳ... Ông cao giọng đe: mọi đòi hỏi dân chủ là **phạm pháp**, mọi tư tưởng đa nguyên đa đảng là **phản nghịch**, mọi mở cửa sang phương Tây là

bán nước, mọi xúc phạm đến Marx Lénine là **tự sát**, hạ thấp sở hữu quốc doanh là **điên rồ**...

Mất hết chức quyền vẫn còn «ám» : từ sau đại hội IX (giữa năm 2001), 2 người hùng trên đây - Lê Đức Anh + Đỗ Mười- đều mất chức “Cố vấn”, có nghĩa không còn được dự các cuộc họp của ban chấp hành trung ương và bộ chính trị nữa, về nguyên tắc không còn chút quyền lực nào, nhưng 2 vị vẫn cứ tự coi mình là “vua” theo quan điểm thịnh hành trong các đảng cộng sản kiểu Stalin : làm **lãnh tụ suốt đời**, chỉ có lên không bao giờ xuống; cùng quan niệm chính trị quái dị như thế, những **Trần Đình Hoan, Nguyễn Khoa Điềm và Phạm Văn Trà** được 2 vị Mười và Anh đưa lên từ trước đại hội IX, vẫn mãi mãi tự coi là thủ hạ trung thành của 2 ông, để bắt chấp nguyên tắc ghi trong điều lệ đảng, vẫn ra vào đều đặn “Phủ Chúa” để bẩm báo và xin ý kiến về những vấn đề đại sự của đảng, của quốc gia. Cả đến ông tổng **Nông Đức Mạnh** vốn nhu nhược kém hiểu biết, bỗng được lên ngôi “số 1”, càng hàm ơn 2 vị đã phong “vương” cho mình, coi 2 vị mãi mãi là “xếp sòng” của chính mình.

Ma hoành hành và quý ám ảnh cung đình cộng sản Hà Nội suốt 15 năm nay không chỉ bắt nguồn từ niềm tin mù quáng như thế, mà còn do sức mạnh hung hãn của **Tổng cục II**, một bộ máy thừa vũ khí và mưu mô tảo tợn nhất, vẫn chịu sự chi phối của 2 vị.

Phải là người trong cuộc, am hiểu tường tận con người và bộ máy cung đình độc đảng vận hành ra sao, từ hình thức bên ngoài đến những mối quan hệ ziczác bên trong được che giấu rất kỹ, mới hiểu được tình hình chính trị chân thực VN.

Có người nước ngoài nào dù am hiểu Việt nam tin được rằng “**tứ trụ triều đình**” mới - 4 vị trí then chốt của chế độ - là do 2 vị hoàn toàn

ngoài vòng quyền lực tuyển chọn và xét duyệt, cũng như tất cả 14 vị trong **bộ chính trị mới** và phần lớn 160 vị trong **ban chấp hành trung ương mới**, chỉ được mang cái vỏ là do đại hội X “bầu” ra ?

Muru ma chước quỷ đồ vờ : thật may cho đất nước. Những ý đồ ma quái của 2 vị “M+A” đã không thành, lại còn bị **đổ vỡ**, vì :

- trước hết, những mưu đồ ấy bắt nguồn từ những tính toán vị kỷ, theo lợi ích phi nghĩa của phe nhóm, khi thời thế đã đổi thay;

- hai là đảng cộng sản thời thoái trào không còn sự nhất trí dù chỉ là giả tạo; phe ông đại tướng bị bôi nhọ không thể ngồi im chịu nhục, tuy rằng ông ta lên tiếng chỉ cốt để thanh minh vì sỹ diện cá nhân (!), chẳng phải vì đại sự, quên phất lời nhắc của đồng đội : “nhất tướng công thành vạn cốt khô”;

- ba là **đur luận nhân dân** thời mở cửa, với truyền thông hiện đại, phối hợp trong ngoài nước, trở thành sức mạnh có hiệu quả công phá, phối trộn thâm cung bí sử, phá vỡ chiến lược “khoanh lại”, “bịt kín”, “bóp chết” vụ án siêu nghiêm trọng trong cung đình bằng giải pháp nội bộ.

Sau này khi lịch sử đảng CS được viết lại, Chương 15 năm từ đại hội VII đến đại hội X (1991–2006) sẽ là chương ly kỳ **đầy kịch tính**, với sự vào cuộc của các lão tướng **Hai Xô, Bảy Cồng và Năm Thi** vạch trần bộ mặt đại... gian hùng của ngài đại tướng đảng viên “dỏm” với chứng cứ rõ ràng; với bài hồi ký trung thực của cựu thứ trưởng ngoại giao **Trần Quang Cơ** nêu bật thái độ quy lụy đến bản tiện của 2 vị Mười+Anh trước quan chức Bắc Kinh ngay sau đại hội VII; với tập hồi ký trường thiên của cựu phó thủ tướng **Đoàn Duy Thành** dẫn đến kết luận ngài cựu tổng bí thư chỉ là “một kẻ lưu manh mặt hạng”; với cái đại khờ có đấm ăn xôi của ông Đỗ Mười viết bài tựa cực kỳ vô duyên cho cuốn sách “đại tướng Lê Đức Anh” hóa thành 1 cuộc **“chết chìm cả đời”** trên giá sách ; với thất bại ê chề bất ngờ là đa số sít sao Trung ương khóa IX trong kỳ họp 12 bỗng giật mình biết sợ công

luận, **lúc đầu** với đề nghị của tổng Nông, không cho “cậu con nuôi đẻ bọc điều” Nguyễn Chí Vịnh cũng như quý tử của ông Mạnh là Nông Quốc Tuấn vào trung ương khóa X, chặn đứng một ý đồ chiến lược thâm sâu được hoạch định từ xa.

Hồn ma bóng quỷ vẫn còn đó !

Dù sao, cặp Mười+Anh cũng hú vía, viên cựu cai đôn điền chui vào đảng bằng cửa sau đã tránh được số phận đen đui nhất, tránh bị bêu trước “Ban điều tra đặc biệt” do đại hội 8 lập nên, tránh khỏi hội đồng kỷ luật của đảng, tòa án của quân đội như nhiều đảng viên lão thành và tướng lĩnh quân đội đời đời.

Mặt khác, thất bại có ý nghĩa **quyết định** của cặp M+A là ở chỗ bộ 3 tay chân **trung thành nhất và có thực lực nhất** của họ trong bộ chính trị cũ là **Tr. Đình Hoan, Ng. Khoa Diễm và Ph. Văn Trà** đều bị loại hẳn khỏi bộ máy quyền lực sau đại hội X; điều an ủi và vớt vát duy nhất là 2 ông néo giữ được nhân vật Nông Đức Mạnh ở cương vị tổng bí thư đúng vào lúc vị trí này của ông Mạnh bị lung lay dữ dội.

Tình hình sau đại hội X là thế lực Ma và Quỷ ám ảnh dai dẳng cung đình CS suốt 15 qua chưa bị thanh trừng một cách xứng đáng so với tội kim hãm đất nước trong tụt hậu và tham nhũng, nhưng thế và lực của Ma Quỷ đã giảm hẳn tác dụng lưng đoạn ghê gớm trước kia và đang đứng trước **nguy cơ bị đào thải hẳn** trước sự thức tỉnh mới của toàn xã hội.

Những người am hiểu sâu sắc tình hình chính trị Việt nam nhận rõ những **thủ phạm đích thực** kim hãm đất nước trong thế kẹt của chế độ độc đảng, duy trì thế đối ngoại phụ thuộc thiên triều phương Bắc, ngăn cản sự hòa nhập với thế giới mới, tiếp sức cho 2 tên giặc nội xâm (tham nhũng và tụt hậu) hoành hành với vô vàn tham quan ô lại ở mọi cấp suốt 15 năm qua, để có thể vạch mặt chỉ tên, đó là : Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Đào Duy Tùng (đã chết), Đoàn Khuê (đã chết), Ng. Đức Bình, Tr. Đình Hoan, Ng. Khoa Diễm, Ph. Văn Trà, Ph. Thế Duyệt... Không có những bộ mặt cực kỳ bảo thủ, giáo điều, độc đoán

và duy ý chí, tự mãn đến mù quáng trên đây thì những bộ hạ như Vũ Chính, Ng. Chí Vịnh làm sao có sức quậy phá cho rối loạn cả cung đình, đảng, quân đội và xã hội đến vậy.

Cần chỉ rõ thêm trách nhiệm rất nặng nề của tổng bí thư **Nông Đức Mạnh** đã từ hơn 5 năm nay ngày càng tự bán mình cho Ma Quỷ để trở thành công cụ của chúng và đến nay chẳng còn thế và lực gì đáng kể trong một **so sánh lực lượng mới** đang biến động và còn biến động tiếp sau đại hội X .

So sánh lực lượng mới : cần nhận rõ sự biến động trong nhận thức và tâm lý của toàn xã hội VN trong 20 năm qua, từ sau đổi mới và mở cửa năm 1986, **đặc biệt trong 5 năm qua** khi Tk 21 bắt đầu, quan hệ trong ngoài nước mở ra rộng rãi. Chúng ta thường không hài lòng khi thấy sự thức tỉnh của xã hội, nhất là của trí thức trong nước về quyền tự do dân chủ còn quá chậm; không ít người cảm thấy bị quan. Thật ra sự thức tỉnh ấy vẫn diễn ra **thường xuyên**, khi chậm khi nhanh, có những bước nhảy lý thú. Chính thái độ ngạo mạn của lãnh đạo kêu gọi cả nước góp ý vào văn kiện đại hội, hứa sẽ coi trọng để rồi vứt bỏ hết, còn chụp mũ nhiều người là có tư tưởng phản động, đã gây nên bất bình khá rộng ; 22 bản góp ý, phần lớn là trái lòng với lãnh đạo, của trí thức nổi tiếng vẫn được nhà xb “**Tri Thức**” trang trọng in ra và phát hành, dù bộ trưởng thông tin Phạm Quang Nghị đại dốt ra lệnh cấm ! Vụ PMU18 vỡ lở gây cơn “sốc” dữ dội, “sốc” lan cả sang Ngân hàng Thế giới và giới đầu tư quốc tế.

Những sự kiện chưa từng có trên đất nước ta đồng thời diễn ra: hơn 2 nghìn người trong nước công khai ký vào bản “**Tuyên ngôn tự do dân chủ 2006**”; báo “**Tự do Ngôn luận**” của tư nhân ngang nhiên xuất hiện trên mạng và trên giấy; thanh niên trong nước bắt đầu tham gia “**Tập hợp Thanh niên Dân chủ**” được các du sinh từ trong nước ra nước ngoài thành lập; hàng chục vạn lao động **bãi công** trong hàng nghìn cuộc, đòi tăng lương, đòi lập công đoàn độc lập; **kiểu kiện tập thể** có tổ chức diễn ra rộng khắp; việc **đòi**

lại nhà đất bị bọn cường hào mới cưỡng đoạt thành phong trào đông đảo ngày càng lan rộng, quyết liệt. Lại còn hàng loạt **chiến sỹ dân chủ mới** xuất hiện bên cạnh Phương Nam, Nguyễn Khắc Toàn, Nguyễn Văn Đài, Phan Thế Hải, Trần Anh Kim..., đó là Lê Trí Tuệ, kỹ sư Bạch Ngọc Dương, dược sỹ Trần thị Hồng Sương, Trần thị Đông Xuân cùng nhóm trí thức trẻ Hải Hà, luật sư Lê Công Định, kỹ sư hóa Nguyễn Phương Anh, các nhà báo Nguyễn Quang, Du Lam-Tân Vĩnh Phát, Tú Anh, Lê Quý Dân, Trần Khải, nhà giáo Phạm Toàn...

Một nét mới của **báo chí trong nước** là một số báo chuyển dần sang lấy tiêu chí hoạt động là **phục vụ bạn đọc, nói lên sự thật** chứ không chỉ là nói theo chỉ thị của cung đình, như các báo Thanh niên, Lao động, Tiền phong, Pháp luật, Tia sáng, VN Net..., được công luận hoan nghênh.

Theo tin từ trong nước, trong hơn một năm nay, công luận, các nhân sỹ, trí thức, văn nghệ sỹ, tướng lĩnh cựu chiến binh sinh hoạt trong các CLB Ba Đình, Thăng Long, Lao Động... công khai tỏ thiện cảm với các vị mạnh dạn nói lên sự thật, phê phán công khai hoặc gián tiếp "**nhóm bảo thủ cực đoan**" và còn đua nhau mời các nhân vật có tư duy thoáng, mở đến nói chuyện, như nhà sử học Dương Trung Quốc, nhà nghiên cứu Đặng Quốc Bảo, cựu thứ trưởng Trần Quang Cơ, nhà kinh tế Lê Đăng Doanh, cựu đại sứ Nguyễn Trung, giáo sư xã hội học Trương Lai, nhà toán học Phan Đình Diệu, nhà toán học mê cải cách giáo dục Hoàng Tụy, nhà văn Nguyễn Ngọc (đứng đầu chương trình xây dựng đại học dân lập Phan Chu Trinh ở Hội An), chưa kể một số Việt kiều có tâm huyết như GS Cao Huy Thuần...

Chính **các nhân vật trên đây** đã góp sức đang kể cùng **các chiến sỹ dân chủ gan góc trong và ngoài nước** vạch trần, phê phán, cô lập những quan điểm chính trị cổ hủ, lạc lõng, nguy hiểm của "nhóm bảo thủ cực đoan" nói trên, và góp công phá vỡ kế hoạch tảo tợn đến nông cuồng của họ.

Ê-kíp lãnh đạo mới và những sức ép : nhóm lãnh đạo mới tuy do nhóm lãnh đạo cũ tuyển chọn và xét duyệt, nhưng mặt khác sự xét duyệt ấy cũng không thể không tính đến **sức ép của dư luận** trong và ngoài nước, của **1 xã hội dân sự** đang hình thành trong thời đổi mới và mở cửa.

Mặt khác, nhóm lãnh đạo mới nhìn chung không còn là đệ tử cật ruột của "nhóm bảo thủ cực đoan" do cặp M+A là thủ lĩnh; phần lớn người trong ê-kíp mới muốn chứng tỏ ra họ là **mới thật**. Thủ tướng mới Nguyễn Tấn Dũng muốn tỏ ra không còn do dự dè dặt như ông Khải; chủ tịch nước mới Nguyễn Minh Triết muốn tỏ ra năng động, có trách nhiệm hơn hẳn ông Lương mở nhật, nặng về hiệu hỷ; bộ trưởng giáo dục Nguyễn Thiện Nhân lao vào công việc cố tạo nên không khí mới trong ngành; phó thủ tướng kiêm bộ trưởng ngoại giao Phạm Gia Khiêm khi nhận việc tại bộ cam kết quét nhanh tề bán hộ chiếu, tề làm chuyện phi pháp bằng hộ chiếu ngoại giao, tề các sứ quán chỉ lo buôn chui, móc túi đồng bào mình từ thời Nguyễn Mạnh Cầm đến Nguyễn Di Niên, hứa xây dựng bộ máy ngoại giao mới trẻ, khỏe, sạch.

Ê-kíp mới đã có **một loạt việc tích cực** : cho ông Nguyễn Văn Lâm (người đề quen chiếc cặp chứa tiền bất minh) về nghỉ; cất chức thủ trưởng cơ quan công an điều tra của tướng Cao Ngọc Oánh; buộc tổng thanh tra chính phủ Quách Lê Thanh và phó tổng thanh tra Trần Quốc Trọng về vườn; thúc việc xét xử vụ PMU18, vụ bê bối lớn ở Hàng không Việt nam, vụ Nguyễn Đức Chi ở Bình Thuận; ê-kíp mới cho lệnh bắt giam đại biểu quốc hội Mạc Kim Tôn... Ê-kíp mới bật đèn xanh cho làng báo khen ngợi nhà giáo Đỗ Việt Khoa ngay thẳng tố cáo thi cử gian lận ở Hà Tây, đồng thời loan tin trung tướng Trung quốc Vương Thủ Nghiệp ở Quân khu Lan Châu bị án tử hình vì tham nhũng 160 triệu Nhân dân tệ để nuôi 5 cô bồ nhí. Các nhà bình luận via hè Hà Nội kháo nhau rằng đây là màn dạo đầu đánh tiếng để xử nhóm Bùi Tiến Dũng - Nguyễn Việt Tiến, còn có thể là để bắt đầu cuộc

điều tra về thượng tướng Nguyễn Khánh Toàn thứ trưởng thường trực bộ công an, mà hồ sơ tố cáo đã rất dày, lại rất nặng, hầu hết các thứ trưởng công an khác cũng muốn gạt bỏ vì tội ông ta khó xóa nổi.

Ê-kíp mới còn bị ép bởi chính những **lời hứa và cam kết** long trọng của họ. Nào là sẽ thẳng tay trị tham nhũng, cho nên phó thủ tướng đặc trách phòng chống tham nhũng Trương Vĩnh Trọng và cái cơ quan đặc biệt chống tham nhũng không thể ung dung ngồi chơi. Tổng thanh tra chính phủ mới Trần Văn Truyền vừa dọn sạch cái "ổ thanh tra ăn tiền", hứa mạnh tay dẹp gian tà, không thể còn ngủ gật như ông tổng cũ Quách Lê Thanh...

Với một **xã hội dân sự** giận dữ ra mặt với tham nhũng và bất công, với hàng vài chục nhà báo động lòng ngả hẳn về phía quân chúng bị áp bức đày đoạ (do đó tòa án Bắc Giang buộc phải xử vô tội cho các vị tu hành bị vu cáo trộm cắp vật), ê-kíp mới **không còn có đất để lùi**, thậm chí không thể dậm chân tại chỗ; họ không còn có thể cứ hứa bừa là thực thi nghiêm pháp luật, xem xét mọi đơn tố cáo khiếu kiện của nhân dân rồi lại cứ ù lý như cũ; họ không thể dễ dàng nuốt lời hứa, vỗ nợ mãi về món nợ mang lại cho dân cuộc sống có nhân phẩm, rồi vẫn để dân ta lết đệt ở hàng tận cùng thế giới về tự do chính trị, về cuộc sống vật chất và tâm linh.

Do công luận xã hội vào cuộc, quốc hội mới có chuyện 12 bộ trưởng cùng thủ tướng được đưa lên bàn mổ, các đại biểu quốc hội bắt đầu biết lắc đầu, biết bĩ môi, trợn mắt, biết hỏi vặn các vị hành pháp chuyên hành dân.

Sức ép xã hội khá mạnh đang được nhân thêm bởi **sức ép quốc tế** từ châu Âu qua châu Úc và Bắc Mỹ khi chính quyền VN nóng lòng mong được thoát khỏi cái mũ lửa CPC để vào được WTO, do đó ê-kíp mới đang buộc phải tỏ ra có ý định thực sự "đổi mới đợt 2", cam kết sẽ làm đủ luật và thi hành nghiêm luật... Cam kết với thế giới không còn có thể là con gió thoảng, nói rồi để đấy như xưa.

C dự phóng tình hình chính trị VN trong 20 năm tới

Trần Ngọc Liên * Báo Nguyễn Văn

.....Lý Thái Hùng.....

Các lực lượng dân chủ thật lòng yêu nước, thật lòng thương dân trong và ngoài nước hãy nhận rõ tình hình mới, lên tiếng yêu cầu ê-kíp mới và **cuộc họp lần thứ 3 Ban chấp hành trung ương** khóa X (đang họp từ 24-7 đến cuối tháng) phải thực hiện lời cam kết với nhân dân, **thẳng tay trừng trị bọn tham nhũng** không chút ngập ngừng do dự, “chè từ gốc lên ngọn”, không nương nhẹ với một ai (dù là uỷ viên trung ương, uỷ viên bộ chính trị hay ngay cả tổng bí thư); hãy yêu cầu ê-kíp mới dọn dẹp vệ sinh cung đình, tẩy trừ sạch **những hồn ma bóng quỷ còn sót lại**, mạnh dạn nghe theo lời khuyên của các đảng viên lão thành và đồng đảng viên ở cơ sở, xét nghiêm đề đưa ra khỏi trung ương những nhân vật nội gián của M+A Quý đã lộ rõ mặt như: Nguyễn Bắc Sơn ở Thái Nguyên, Nguyễn Văn Thuận ở Hải Phòng, Vũ Văn Hiền ở Đài phát thanh trung ương, Nguyễn Khánh Toàn ở Bộ công an..., cùng với Đào Ngọc Dung bí thư đoàn TNCS bị bắt quả tang phạm quy khi đi thi, nêu chỉ kê sơ sơ làm ví dụ. Hãy truyền rộng và lớn tiếng kêu gào của **dân oan**, bị ức hiếp, bị đuổi nhà, bị cướp đất ở khắp nơi, bị một số sĩ quan công an ở Long An, ở Lương Sơn (HB) đánh thành thương tật, nhét cứt lợn vào mồm, và hàng chục vạn **chị em ta** bị đem bán khắp nơi, từ Cam Bốt, Nam Hàn, Đài Loan đến Mã Lai và Trung Đông như bầy súc vật! Tất cả đều là nhân của 1 ma quái bị đất nhất.

Trước mắt, toàn xã hội hãy quan sát chặt chẽ và lớn tiếng cảnh báo trung ương đảng và ê-kíp cầm quyền mới rằng họ đã lên ngựa với nhiều thẻ thốt với dân, xã hội ngày nay không cho phép họ nuốt hoài lời hứa và hãy coi chừng con đường đầy thử thách phía trước, sự ngã ngựa từ đỉnh cao quyền lực của họ sẽ còn bi đát hơn cả số phận những thẻ lực Ma quỷ đang bị đào thải.

(Paris 24-7-2006) ●●●●●●●●

Tiếp theo số 08 và hết

II- Tình Hình Chính Trị VN Trong 20 Năm Trước Mặt (2006 - 2025)

a/ Những Viễn Cảnh Của Tình Hình Trước Mặt:

Trong cuộc phỏng vấn của đài BBC hôm 19-6 về những điều Cộng sản Việt Nam phải cải thiện dựa theo khuyến cáo của Hội Nghị về 20 năm đổi mới, Tiến Sĩ Lê Đăng Doanh đã nhắc lại ba điểm then chốt mà Hội nghị “khuyến cáo” đảng Cộng sản Việt Nam phải giải quyết:

Thứ nhất là tách cơ quan hành chính ra khỏi vị trí là chủ quản, chủ đầu tư đối với các công ty nhà nước. Theo ông Doanh thì ngày nào còn có sự lẫn lộn là kết hợp quyền lực chính trị với quyền lợi kinh tế, trách nhiệm không rõ ràng, thì nguy cơ tham nhũng vẫn còn.

Thứ hai là phải đẩy nhanh cải cách hành chính để tiết kiệm thời gian, tiền bạc.

Thứ ba là chú trọng vào vốn quý nhất của nền kinh tế là con người. Phải đầu tư nhiều hơn vào giáo dục, khoa học công nghệ, cải tổ giáo dục để con người Việt Nam có kỹ năng, trình độ hầu đáp ứng những yêu cầu mới.

Ba đề nghị của Hội nghị tổng kết 20 năm đổi mới nói trên chẳng khác gì những hướng chiến lược mà đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định trong Đại Hội X tổ chức vào trung tuần tháng 4 năm 2006. Đó là tiếp tục cố thủ trong lô cốt Mác-Lênin, với một số cải cách cầm chừng để biến đổi từ độc tài vô sản sang độc tài tư bản đồ, trong thời gian tới. Trong 20 năm vừa qua, sơ dĩ Hà Nội có thể tiếp tục cố thủ trong lô cốt Mác-Lênin là nhờ vào ba yếu tố chính sau đây:

Yếu tố thứ nhất là hạ tầng cơ sở, đặc biệt là các vùng nông thôn nằm hoàn toàn trong vòng tay kiểm soát của đảng Cộng sản Việt Nam. Cho đến năm 2000, trước khi bùng vỡ mạnh mẽ các vụ khiếu kiện về ruộng đất và phong trào chống tham ô những lạm khởi đầu từ Thái Bình, các cơ sở của đảng Cộng sản đã kiểm soát chặt chẽ, hầu như tuyệt

đối những sinh hoạt của người dân, do đó những tranh đấu đòi đa nguyên đa đảng ở thượng tầng xã hội của một số trí thức, văn nghệ sĩ ở thủ đô khi biến cố Đông Âu xảy ra, đã không ảnh hưởng gì đến các sinh hoạt vốn đã bị hệ thống hóa ở nông thôn.

Yếu tố thứ hai là đảng CSVN vẫn nắm chặt bộ máy công an và quân đội cho mục tiêu bảo vệ chế độ. Nhờ đó, đảng Cộng sản Việt Nam –tuy có bị giao động từ các biến cố ở Đông Âu– vẫn có thể trấn áp những nhóm hữu khuynh trong nội bộ. Hệ thống đảng ủy được tổ chức chặt chẽ và chỉ huy nhất thống trong guồng máy bạo lực, nhất là sự ban phát bổng lộc cho những cơ quan, đơn vị quân đội và công an lớn hơn gấp nhiều lần so với các bộ phận khác, khiến quân đội và công an phải bám vào đảng và ra sức bảo vệ đảng.

Yếu tố thứ ba là đảng CSVN đã thoát được vòng vây của thế giới, nhất là của Hoa Kỳ, ngay sau khi rút quân ra khỏi Campuchia vào năm cuối năm 1989 và nối lại quan hệ với Trung Quốc vào năm 1991. Đặc biệt là từ năm 1994, việc Hoa Kỳ chính thức bãi bỏ cấm vận kinh tế và bình thường hóa ngoại giao, đưa đến sự mở rộng quan hệ đối ngoại với nhiều quốc gia, đã giúp cho lãnh đạo đảng Cộng sản Việt Nam, không chỉ huy động được tài trợ từ bên ngoài mà còn tạo thêm “niềm tin” mới trong nội bộ đảng, vốn đang trong thời kỳ xuống dốc trầm trọng vì sự tan rã của Liên Xô. Sự mở rộng quan hệ đối ngoại và thu hút các nguồn ODA của một số quốc gia giàu có, đã giúp cho Hà Nội ngày một tự tin hơn trong tiến trình hội nhập và nhất là không còn bị ám ảnh những trừng phạt nặng nề từ Hoa Kỳ như những năm đầu thập niên 80.

Từ những phân tích nói trên, chúng ta thấy rằng, sự tồn tại của Cộng sản Việt Nam cho đến ngày hôm nay, đa số là nhờ vào quán tính

của đảng, tức là nhờ vào hạ tầng cơ sở đảng và bộ máy quân đội công an còn vững chắc, cùng với sự việc thoát vòng cô lập của thế giới, chứ không phải do tài lãnh đạo của đảng trên mặt trận kinh tế hay chính trị. Hơn thế nữa, từ một xã hội nông nghiệp lạc hậu sau nhiều năm chiến tranh, quan tâm duy nhất của nhiều người dân trong những năm cuối thế kỷ 20 là bươn chải kiếm sống trong vòng kiểm soát chế độ mà thôi. Đa số chưa nhận ra những quyền đương nhiên của mình mà đảng Cộng sản Việt Nam cố tình phủ nhận để giữ chặt quyền lực độc tôn.

Tuy nhiên từ năm 2001 trở đi, sau hàng loạt các cuộc khiếu kiện của dân chúng ở Thái Bình, Thanh Hóa, Ninh Bình xảy ra trong các năm 2002 đến 2004, những cuộc đình công của hàng chục ngàn công nhân trong các xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài xảy ra từ cuối năm 2005 kéo dài đến ngày nay, và nhất là những hình thức đấu tranh ngày một lan rộng bán công khai của các nhà đối kháng trong nước đã cho thấy là đảng Cộng sản Việt không thể tiếp tục cố thủ trong lô cốt Mác Lênin như trong 20 năm vừa qua. Ngoài ra, sự gia nhập WTO và mở rộng các quan hệ song phương với một số quốc gia phương tây, buộc Hà Nội phải chấp nhận một hình thái đa nguyên trong xã hội với sự xuất hiện của những tập hợp quần chúng do nhu cầu làm ăn sinh sống và cạnh tranh trong thương trường. Chính những tập hợp quần chúng này dưới dạng tổ chức phi chính phủ, ái hữu, nghệ thuật, văn hóa, tôn giáo... sẽ tạo vô số những nổi kết hàng ngang trong xã hội, từng bước vượt ra khỏi sự kiểm tỏa của bộ máy đảng và nhà nước, góp phần hình thành ra bối cảnh sinh hoạt chính trị đa nguyên.

Trước những biến chuyển tình hình như vậy, vấn đề Việt Nam sẽ rơi vào một trong ba viễn cảnh như sau:

Viễn cảnh thứ nhất là đảng Cộng sản Việt Nam còn khả năng tiếp tục giữ nguyên tình trạng như hiện nay. Nghĩa là Hà Nội tiếp tục khống chế mọi mặt xã hội, tiếp tục đu giầy

giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ. Những thay đổi đáng kể, nếu có chỉ khi nào Trung Quốc có những biến động lớn.

Viễn cảnh thứ hai là đảng Cộng sản Việt Nam dần dần biến thái thành một đảng độc tài không còn màu sắc cộng sản (thay đổi tên đảng, tên nước và không nhắc đến nhóm từ xã hội chủ nghĩa) và chấp nhận một số cải tổ biểu kiến về mặt chính trị như cho một số người ngoài đảng tham gia ứng cử dân biểu quốc hội hay các ủy ban nhân dân cấp làng xã, nhưng thực tế vẫn nắm chặt sự kiểm soát toàn xã hội.

Viễn cảnh thứ ba là đảng Cộng sản Việt Nam bị những sức ép đấu tranh mạnh mẽ của các phong trào quần chúng và các lực lượng đối kháng, cùng với những xung đột quan điểm đối mới ngày càng gia tăng giữa thành phần lãnh đạo, khiến các cột trụ chống đỡ cho chế độ theo nhau sụp đổ đưa đến sự thay đổi thể chế như trường hợp các chế độ Cộng sản tại Đông Âu cách nay 17 năm.

Từ ba viễn cảnh có thể xảy ra nói trên, chúng ta thấy là Cộng sản Việt Nam đang muốn cố kéo dài viễn cảnh thứ nhất và nếu có bị những áp lực thay đổi thì họ sẽ chủ động thực hiện viễn cảnh thứ hai, để đảng luôn luôn ở vị thế chủ động. Trong khi chúng ta, các lực lượng dân chủ dân tộc muốn đẩy mạnh viễn cảnh thứ ba xảy ra vì có nhiều thuận lợi hơn cho dân tộc

b/ Dự Phóng Tình Hình Chính Trị Việt Nam Trong Hai Mươi Năm Tới (2006-2026)

Nếu 20 năm vừa qua, dân tộc Việt Nam phần lớn ngủ yên trên chuyến tàu đổi mới loanh quanh của đảng Cộng sản Việt Nam, thì 20 năm trước mặt cả đảng Cộng sản Việt Nam và đại khối dân tộc Việt Nam đều không thể tiếp tục đứng trong tình trạng loay hoay này nữa.

Nếu đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục cầm quyền thì nước ta không những chỉ bị nạn độc tài mà còn rơi vào hai vấn nạn khác nữa. Đó là vấn nạn lệ thuộc vào nước lớn đỡ đầu của đảng Cộng sản Việt Nam có thể là Mỹ hay Trung Quốc, khiến quyền lợi dân tộc bị hy sinh

để phục vụ cho nước đỡ đầu. Ké đến là vấn nạn bất công xã hội và đạo đức tiếp tục suy đồi. Với ngàn ấy vấn nạn tròng lên cổ dân ta thì dù có vận động thêm nhiều đầu tư ngoại quốc, hay dân ta có thêm ít nhiều hàng hóa tiêu xài đi nữa, Việt Nam sẽ chỉ là một nước nhược tiểu và lạc hậu so với thế giới, từ văn hóa và dân khí đến khả năng kinh tế tự.

Bài toán đặt ra cho tất cả những người yêu nước Việt Nam là làm sao thay đổi tình hình chính trị hiện tại, làm sao thực hiện được khát vọng của toàn dân là được sống trên một đất nước có tự do dân chủ với đầy đủ nhân phẩm và nhân quyền được tôn trọng. Trong bàn cờ chính trị tại Việt Nam hiện nay có bốn đối tác ảnh hưởng lên nhau:

Một là đảng Cộng sản Việt Nam đang nắm quyền cai trị nhưng mất dần khả năng kiểm soát lên toàn bộ xã hội, không còn có thể tự tung tự tác như 20 năm qua.

Hai là các thế lực ngoại quốc đang làm ăn buôn bán với Hà Nội, đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc đang dùng ảnh hưởng riêng rẽ để khuynh loát những phe nhóm trong nội bộ đảng làm theo ý muốn của họ, bao gồm cả nhiều nhóm trong Trung ương đảng Cộng sản Việt Nam.

Ba là quần chúng Việt Nam ở trong và ngoài nước luôn luôn có những mong muốn đổi thay để đất nước có tự do, dân chủ. Những bất mãn của người dân đang biến thành các hành động cụ thể qua đình công, khiếu kiện, tố cáo tham ô..

Bốn là các lực lượng đấu tranh, các đảng phái cách mạng đang hoạt động nhằm chấm dứt chế độ độc tài Cộng sản Việt Nam. Hầu hết các tổ chức còn đang hoạt động bí mật và chưa có sự phối hợp nhịp nhàng. Tuy nhiên đang có chiều hướng liên kết và xuất hiện công khai hay bán công khai trong thời gian tới.

Trong bốn đối tác nói trên, quần chúng và lực lượng đấu tranh đang là chủ lực đối đầu với đảng Cộng sản Việt Nam, trong khi thế lực ngoại quốc - căn bản là thù lợi - sẽ ngã về bất cứ phía nào đang ở thế mạnh vì có ảnh hưởng nhiều hơn đến quyền lợi của họ. Vì vậy, bài

toán của Việt Nam vẫn là phương cách giải quyết vấn đề bằng một cuộc cách mạng dân chủ. Cuộc cách mạng dân chủ này đến từ ba tiềm lực:

1/Những chống đối của quần chúng trên mặt trận dân sinh, dân quyền qua các dạng đình công, khiếu kiện, tố cáo tham ô những lạm... Chúng ta cần tiếp sức và tác động mạnh mẽ để tạo thành một phong trào đấu tranh quần chúng rộng khắp.

2/Những lực lượng đấu tranh, đảng phái cách mạng sẽ phải tạo một thể liên kết thật sự và công khai điều hướng các bước chống đối của những phong trào quần chúng để đẩy lên thành những cao trào tấn công vào guồng máy tham ô những lạm của chế độ Hà Nội.

3/Cộng đồng người Việt tỵ nạn tại hải ngoại sẽ là lực tác động rất lớn để vừa tiếp tay cho các phong trào quần chúng lớn mạnh; vừa vận động dư luận thế giới hỗ trợ và ngăn chặn những thủ đoạn đàn áp và khủng bố của Hà Nội đối với các nỗ lực tranh đấu tại quốc nội.

Nếu kết hợp ba tiềm lực nói trên có thể chuyển thành hành động trong sự kết hợp nhịp nhàng, dân tộc Việt Nam sẽ có một vũ khí đáng kể tạo ra nhiều áp lực thay đổi kinh tế, chính trị, xã hội, hành chánh, luật lệ và từ đó lần dần chủ động thay đổi thể chế cai trị như những dân tộc tại Đông Âu và các nước cựu thành viên Liên Xô đã làm trong những năm qua. Trước tình hình này, chúng ta có thể vạch ra một vài dự phóng qua ba giai đoạn trong vòng 20 năm tới như sau:

Giai đoạn 1: Giải Quyết Guồng Máy Độc Tài Cộng Sản:

Đây là thời kỳ khai triển tối đa những nỗ lực đấu tranh đã được dân tộc ta tiến hành trong hơn 30 năm qua nhằm chấm dứt ách độc tài cộng sản. Giai đoạn này sẽ phải kết thúc bằng một sự vùng dậy của toàn dân, chấm dứt sự thống trị của đảng Cộng sản Việt Nam bằng phong trào đấu tranh quần chúng và sự hình thành bối cảnh sinh hoạt chính trị đa nguyên tại Việt Nam. Với những diễn tiến của tình hình hiện nay, giai đoạn này sẽ không còn kéo

dài lâu nữa. Trong vòng 2 đến 3 năm, dân tộc ta có khả năng tháo gỡ guồng máy chính trị độc tài độc đảng.

Giai đoạn 2: Xây Dựng Bối Cảnh Sinh Hoạt Dân Chủ và Đặt Nền Tảng Cho Sự Phát Triển.

Đây là thời kỳ vừa giải quyết những hậu quả của chế độ độc tài để lại, vừa phải tạo dựng một nền tảng dân chủ pháp trị để khai dụng hiệu quả những tiềm năng của đại khối dân tộc cho nhu cầu canh tân và phát triển quốc gia. Giai đoạn này sẽ phải kéo dài từ 3 đến 6 năm. Cụ thể, trong thời kỳ này sẽ có một số nỗ lực phải tiến hành:

a/Tổ chức tổng tuyển cử tự do để bầu ra quốc hội lập hiến. Nhiệm vụ của quốc hội này là định ra một khung sườn pháp chế cho một nền dân chủ vững bền của nước Việt Nam mới.

b/Ổn định xã hội và giải quyết các tệ nạn do chế độ độc tài để lại, kể cả những vụ bất công, oan ức... đồng thời ngăn chặn các hành vi phá hoại quốc gia và xã hội của những thế lực độc tài còn sót lại.

c/Đẩy mạnh các cải cách về mọi lãnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục... nhất là đầu tư vào thể hệ trẻ để khai dụng nguồn lực chính của đất nước và chuẩn bị những thế hệ tương lai có khả năng đưa dân tộc thăng tiến trong các thập niên kế tiếp

Giai đoạn 3: Tập Trung Phát Triển Việt Nam Toàn Diện

Sau khi đất nước có tự do dân chủ và ổn định, chắc chắn là dân tộc Việt Nam sẽ dồn công sức vào công cuộc phát triển quốc gia để nhanh chóng đưa đất nước bắt kịp các quốc gia phát triển, chấm dứt nỗi nhục mấy trăm năm nghèo đói và lạc hậu. Nếu nỗ lực này được bắt đầu sớm thì đến năm 2025, chúng ta sẽ có một số nền tảng phát triển đáng kể, dựa trên trí tuệ và sự cần mẫn của người Việt Nam ở trong và ngoài nước. Đặc biệt là với sự đóng góp của Cộng đồng người Việt tại hải ngoại, nước ta sẽ có cơ hội phát triển nhanh trong thời kỳ này.

III- Kết Luận:

Dự phóng về tương lai là một điều rất khó, nhất là dự phóng về

một viễn cảnh luôn luôn thay đổi như tình hình nước ta và thế giới hiện nay. Tuy nhiên, rút kinh nghiệm đấu tranh trong 30 năm qua và nhất là với những khát khao của mọi người về một đất nước Việt Nam tự do, dân chủ trong thế kỷ 21, chúng ta tin là Việt Nam không thể tiếp tục loay hoay trong thảm kịch độc tài, lạc hậu và nghèo đói như trong thế kỷ 20. Hơn thế nữa, những dấu hiệu lạc quan của sự phát triển của phong trào dân chủ và những nỗ lực đấu tranh của quần chúng đang xảy ra từ các xí nghiệp, các công sở dần dần chuyển ra đường phố trong thời gian gần đây, cho phép chúng ta tin rằng, vận nạn độc tài Cộng sản sẽ phải được giải quyết trong thời gian sắp tới, bằng sự vùng dậy của quần chúng Việt Nam. Một điều quan trọng mà chúng ta phải suy nghĩ là sau khi giải quyết ách độc tài cộng sản, làm sao dân tộc chúng ta tạo ngay được sự đoàn kết toàn dân để cùng góp phần xây dựng đất nước một cách tốt đẹp. Nỗ lực đấu tư trí tuệ chuẩn bị cho giai đoạn này cần được bắt đầu ngay từ hôm nay./.

*Xin góp tay phổ
biến rộng rãi cho
Đồng bào quốc nội*

Năm 2000, báo An ninh Thế giới số 177, xuất bản tại Hà nội, cho đăng một bài với tựa "Bảo vệ lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của bác Hồ ở trụ sở UNESCO (Pháp)", 10 năm sau vụ việc này.

Tại sao "bảo vệ" ? Nếu lễ sanh nhật 100 năm của HCM được UNESCO tổ chức thì không cần phải bảo vệ bởi phía Tòa Đại sứ Hà Nội, vì lễ vấn đề an ninh đã thường xuyên được UNESCO đảm trách.

Phải bảo vệ như lời tựa của bài báo viết (báo công an) vì buổi lễ kỷ niệm ấy thật sự không được UNESCO tổ chức mà do hoàn toàn Tòa Đại sứ Hà Nội tự lo liệu.

Diễn tiến sự việc như sau:

phủ nhận Nghị quyết tôn vinh Hồ Chí Minh danh nhân văn hóa

◆◆◆◆Nguyễn Đông A◆◆◆◆

Năm 1987, Đại hội đồng UNESCO đã chấp thuận một Nghị quyết tôn vinh Hồ Chí Minh là danh nhân thế giới (nhà giải phóng dân tộc, nhà văn hóa). Theo Nghị quyết này, UNESCO sẽ trợ cấp cho Hà Nội một ngân khoản để tổ chức lễ kỷ niệm 100 năm tại trụ sở UNESCO Hà Nội, ấn hành tranh ảnh, sách báo nói về sự nghiệp văn hóa và giải phóng của ông ta. Riêng UNESCO tại Paris cũng sẽ tổ chức lễ kỷ niệm tại trụ sở với sự tham dự của Ban lãnh đạo UNESCO, đại diện chính phủ Pháp và Thị xã Paris.

Sở dĩ Nghị quyết này được thông qua dễ dàng ở Đại hội đồng vì ông M'Bow, một người phi châu da đen, làm Tổng Giám đốc UNESCO có xu hướng thân Cộng sản, đã tích cực vận động các thành viên trong UNESCO.

Ngay khi Nghị quyết vừa được phổ biến, cộng đồng người Việt tại Paris liền lập tức họp nhau lại để tìm phương cách phản đối UNESCO.

Một tổ chức thành hình : ỦY BAN TỐ CÁO TỘI ÁC HỒ CHÍ MINH gồm một Tổng Thư Ký và nhiều Ủy Viên. Ông Nguyễn Văn Trần được các thân hữu ủy nhiệm làm Tổng Thư Ký với sự hợp tác trợ lực tích cực của các ông Trần Văn Ngô, Chu Vũ Hoan, Nguyễn Thừa Thính, Nghiêm Văn Thạch, Vũ Hạ... Ủy ban vận động kêu gọi ở khắp nơi: Hoa Kỳ, Úc, Canada và Âu Châu, viết thư cho UNESCO phản đối Nghị quyết sai lầm kia và vạch trần tội ác Hồ Chí Minh từ khi nắm chánh quyền ở Hà Nội và của chế độ qua các biến cố cụ thể như vụ Nhân văn Giai phẩm, Cải cách Ruộng đất, Cải tạo Công thương nghiệp, vụ Thảm sát Mậu Thân Huế và ở miền Nam sau 1975, việc tập trung cải tạo, đánh tư sản mại bản, đẩy dân đi kinh tế mới, tổ chức vượt biển thu vàng, thảm nạn vượt biển...

Đồng thời Ủy ban cũng kêu gọi báo chí Việt ngữ hải ngoại phổ biến tội ác của Hồ Chí Minh và chế độ cộng sản Hà Nội, viết lại và phổ biến để ngăn chặn ảnh hưởng của Nghị quyết UNESCO này.

Ông Nguyễn Văn Trần liên hệ với tướng Simon, chủ tịch Ủy Ban Tương trợ Việt-Miên-Lào và chủ tịch Hội Cựu Đồng Dương ANAI, để kêu gọi Hội

cựu chiến binh Pháp lên tiếng tố cáo tội ác của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản đã vi phạm nhân quyền đối với tù binh Pháp sau chiến tranh Đông Dương.

Ông Nguyễn Văn Trần liên hệ với Thị xã Paris và một số dân biểu, nghị sĩ Pháp am hiểu về chế độ cộng sản Hà Nội để yêu cầu họ đặt những câu hỏi với chính phủ Pháp tại Quốc hội Pháp để có thái độ đối với Nghị quyết UNESCO, bởi Pháp là quốc gia đón nhận trụ sở UNESCO.

Bức tường Bá Linh sụp đổ kéo theo khối Cộng sản Đông Âu đã ảnh hưởng sâu đậm đến nếp suy nghĩ về Cộng sản của các nước Âu châu và của thế giới. Ông Frédéric Mayer, người Tây ba nha vừa đắc cử Tổng giám đốc UNESCO. Ông này am hiểu cộng sản nên không có xu hướng ủng hộ phe khuynh tả trong UNESCO như ông M'Bow trước kia. Kêu gọi Việt Nam ở khắp nơi viết thư gửi về UNESCO, có đến hàng hai mươi ngàn thư phản đối, yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết. Số thư này được ông Giám đốc trách nhiệm vùng Đông Nam Á ở UNESCO cử tuần tự đến cuối tuần chuyển đến đại diện Hà Nội tại UNESCO.

Ông Nguyễn Văn Trần sưu tầm tài liệu tại các thư viện và văn khố Pháp chứng minh sự đề cao HCM của Hà Nội như một vĩ nhân là hoàn toàn đối trá. Thân phụ của Hồ Chí Minh say rượu phạt đòn làm chết oan một tội nhân nên bị mất chức chứ hoàn toàn không vì chống Pháp mà từ quan. Không còn nguồn lợi tức để sanh sống và học hành, HCM bỏ vào Phan Thiết nhờ Hội Liên Thành nhận cho dạy học sanh sống qua ngày. Nhưng số học sanh của một tỉnh lẻ lúc bấy giờ không đủ bảo đảm cho ông ta một mức sống ổn định nên năm sau đó ông ta rời Phan Thiết vào Sài Gòn để xuống tàu Pháp xin làm phụ bếp cho có đồng lương đều đặn và khá giả hơn.

Hồ Chí Minh xuống tàu Pháp tại bến Nhà Rồng ở Sài Gòn hoàn toàn chỉ nhằm tìm kế sanh nhai cho bản thân và gửi tiền về nước giúp phụ thân thôi.

Vì cha ông ta thuộc diện hành chánh của chính quyền thuộc địa nên

Hồ Chí Minh làm đơn xin ban học bổng để mong sau này "giúp ích Nhà nước Pháp". Đơn xin bị từ chối. Qua các văn kiện do HCM viết và khai báo ghi nhận : HCM có nhiều ngày sanh khác nhau. Ngày chết của ông ta cũng bị Đảng Cộng sản thay đổi: ngày 2 tháng 9 năm 1969 biến thành ngày 3 tháng 9.

Những chi tiết hộ tịch này đã phơi bày sự thiếu chính xác và sự dối trá đã giúp Ủy ban Tố cáo Tội ác Hồ Chí Minh thuyết phục UNESCO không thể chấp nhận ngày 19/5 là ngày sanh của HCM. Một cơ quan văn hóa và khoa học của Liên Hiệp Quốc không thể chấp nhận sự dối trá được.

Từ đấy, UNESCO bắt đầu nghi ngờ thành tích của Hồ Chí Minh là "nhà văn hóa" và tin những lời phản kháng của cộng đồng người Việt Nam ở hải ngoại, bởi không ai hiểu rõ HCM hơn người Việt Nam và đặc biệt những người Việt Nam nạn nhân của chế độ Hồ Chí Minh.

Thế là trước ngày 19-5-1990, ông Nguyễn Văn Trần được mời đến UNESCO cùng với Tướng Simon để UNESCO cho biết quyết định của họ là không thi hành Nghị quyết. UNESCO giải thích là không thể hủy bỏ Nghị quyết được, bởi muốn hủy bỏ phải thông qua Đại Hội đồng, với nhiều thủ tục phiền toái.

Tiếp theo đó, UNESCO thông báo cho Hà Nội biết quyết định với những chi tiết như sau:

- UNESCO không tổ chức lễ 100 năm của HCM tại Paris và Hà Nội.

- Cho Tòa Đại sứ Hà Nội ở Paris mượn một phòng trong trụ sở UNESCO Paris để tự tổ chức (Hà Nội muốn thuê hai phòng, nhưng không được phòng thứ hai vì bị Ủy ban Tố cáo Tội ác HCM can thiệp ngăn chặn).

- UNESCO và Chánh quyền Pháp, kể cả Thị xã Paris không tham dự lễ.

- Ban tổ chức không được lạm dụng để tuyên truyền chánh trị và đề cao HCM là "nhà văn hóa" theo tinh thần Nghị quyết.

- Thiệp mời không được in hình HCM và ghi lễ "sanh nhật HCM và nhà văn hóa"... mà chỉ ghi mời "tham dự buổi văn nghệ".

Quyết định không thi hành Nghị quyết của UNESCO với những ngăn cấm như trên đây đã được Văn Chấn, tác giả bài báo của An ninh Thế giới, số 177 thừa nhận nguyên văn như sau:

"...Diễn hình là một số người Việt nam lưu vong ở Pháp, Mỹ và một số nước đã tụ tập nhau ở Paris thành lập cái gọi là "Ủy ban chống tôn vinh HCM" (thật sự là Ủy ban Tố cáo Tội

ác HCM, nhưng tác giả sợ phạm húy nên cái "tố cáo tội ác" thành "chống tôn vinh") do các tên Nguyễn Văn Trần, Nguyễn Thừa Thính, Chu Vũ Hoan... Chúng tích cực vận động một số nhơn vật hữu phái trong chánh quyền các nước ký tên vào thư yêu cầu Tổng Thư ký UNESCO hủy bỏ quyết định kỷ niệm ngày sanh của Bác. Chúng viết bài cho các báo phân động người Việt Nam xuyên tạc, bôi nhọ cuộc đời Bác..

"Đã sắp đến ngày kỷ niệm, nhưng Ban lãnh đạo UNESCO vẫn chưa dứt khoát, lại còn gây sức ép thuyết phục ta đồng ý tổ chức kỷ niệm ở bên ngoài trụ sở UNESCO với lý do nhiều ý kiến phản đối. Với thái độ kiên quyết của phía ta, lãnh đạo UNESCO chấp nhận một thỏa hiệp: bỏ một vài hoạt động hình thức tuyên truyền chánh trị, không treo ảnh Bác trong hội trường, trong triển lãm ảnh Bác ở hành lang UNESCO, trong giấy mời phải ghi là đến xem văn nghệ..."

"Ba ngày trước lễ kỷ niệm, tình hình lại không diễn ra như ta mong muốn. Tổng Thư ký UNESCO mời đại diện phía ta đến gặp và yêu cầu hoãn lễ kỷ niệm với lý do ta không giữ đúng lời hứa vì trong giấy mời có in hình Bác và ghi "Nhơn dịp kỷ niệm 100 ngày sanh HCM, danh nhơn thế giới"... Cuối cùng ta trả lời với ông Tổng Thư ký là đã thay đổi... Tuy nhiên ta cho in 100 giấy mời mới thôi (ct: để mời người ngoại quốc) còn giấy cũ gởi cho Liên hiệp Việt kiều yêu nước (ct: hội ngoại vi của Hà Nội) phân phối.

"Về phần nội dung buổi lễ, ta có thay đổi chút ít. Đồng chí Đại sứ của ta không đọc bài diễn văn đã soạn sẵn mà thay vào đó Đồng chí Nguyễn Kinh Tài, Đại sứ bên cạnh UNESCO đọc bài diễn văn ngắn nói về ý nghĩa lễ kỷ niệm, đọc Quyết định của Đại Hội đồng UNESCO về kỷ niệm 100 ngày sanh của Bác. Chủ tịch Hội đồng người Việt tại Pháp (Hội Liên hiệp Việt kiều yêu nước) phát biểu ý kiến về công lao của Bác đối với dân tộc và thế giới, cuối cùng là chương trình xem văn nghệ do đoàn cải lương trong nước phục vụ" (An ninh Thế giới số 177, trang 14).

Trong phần cuối Văn Chấn khóa loac: hôm ấy có đến "2000 người tham dự như các võ sĩ ngăn chặn những người đến phá". Sự thật là hôm ấy không quá 70 người tham dự và hoàn toàn không có ai muốn đánh phá và ngăn chặn nhóm "Việt kiều yêu nước" tham dự.

Nhận xét:

- Buổi lễ 19-5-1990 hoàn toàn do Tòa Đại sứ Hà Nội tại Paris tổ chức

trong một căn phòng của UNESCO do họ thuê mượn.

- Không có đại diện của UNESCO và Chánh quyền Pháp đến dự.

- Buổi lễ đã không được thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết "Hồ Chí Minh là một danh nhơn thế giới" mà chỉ là một buổi trình diễn văn nghệ bình thường. (Đại sứ Phạm Bình của Hà Nội không được quyền đọc diễn văn và không được quyền nói về HCM như là một danh nhơn).

- Đảng cộng sản Việt Nam và nhà cầm quyền Hà Nội đã không biết lấy làm xấu hổ về những hành động lật lọng và gian trá của mình đối với một cơ quan văn hóa quốc tế (vụ trá trờ thiệp mời - "Đừng nghe những gì CS nói, hãy nhìn những gì CS làm") mà lại còn khoe khoang đề cao như là một thành tích thắng lợi.

Điểm thiếu sót đáng tiếc của Ủy ban Tổ cáo Tội ác Hồ Chí Minh là đã không quảng bá sâu rộng thành quả tranh đấu là UNESCO không thi hành Nghị quyết, bởi nghĩ rằng đã thắng lợi như vậy là đủ rồi.

Do đó mà 10 năm sau, Hà Nội mới dám lên tiếng khoe thành tích "bảo vệ" lễ kỷ niệm 100 ngày sanh của HCM.

Hội Nhơn Sơn 31-5-2003
Thành viên của Ủy Ban Tổ cáo
Tội ác Hồ Chí Minh
Nguyễn Đông A



Tin tức tiếp trang 08
Các nhà đấu tranh dân chủ VN gặp gỡ đại diện UB Nhân quyền Đảng Bảo Thủ Anh

Ông Radomin Thomas Tylecote, một nhơn vật trẻ tuổi, thành viên UB Nhân quyền thuộc Đảng Bảo Thủ Anh Quốc, vừa được Đảng cử sang VN công tác cuối tháng 7-2006 nhằm khảo sát về tình hình dân chủ và nhân quyền. Đầu tiên ông ghé thăm hai trí thức đang hoạt động dân chủ tại Sài Gòn (thành viên Khối 8406) là Ks Đỗ Nam Hải và Gs Nguyễn Chính Kết.

Ngày 2-8-06 ông bay ra Huế gặp gỡ hai nhà hoạt động tôn giáo và đấu tranh dân chủ là Lm Nguyễn Văn Lý và Lm Phan Văn Lợi tại Nhà Chung Giáo phận Huế. Ngày 3-8-06, tại văn phòng Ls Nguyễn Văn Đài ở Hà Nội, ông Radomin lại gặp gỡ một số nhà bất đồng chính kiến trẻ tuổi gồm ký giả Nguyễn Khắc Toàn, luật sư Nguyễn Văn Đài, kỹ sư Bạch Ngọc Dương, kỹ sư Nguyễn Phương Anh, 2 bạn trẻ Lương Duy Phương và Phạm Thanh Long. Đây là chặng dừng chân cuối cùng trong chuyến công tác đặc biệt của ông. Mở đầu, ông giới thiệu về cơ cấu tổ chức của UB Nhân quyền Đảng

Bảo Thủ, nơi ông hiện đang làm việc. Sau đó ông đề nghị mọi thành viên cuộc gặp lần lượt trình bày những khó khăn, sách nhiễu, đàn áp do công an VN. Kỹ sư Bạch Ngọc Dương cho biết mình đã bị sa thải khỏi cơ quan làm việc, bị hạch hỏi, bị ngăn cản làm hộ chiếu phổ thông... Kỹ sư Nguyễn Phương Anh thì bị công an ngăn chặn và cướp ô tô ngay giữa thủ đô ngày 1-8-2006 khi cùng các nhà dân chủ Nguyễn Thanh Giang, Phạm Quế Dương đi Thái Bình thăm mộ cố lão tướng Trần Độ và ông Trần Anh Kim. Tiếp theo, bạn trẻ Lương Duy Phương trình bày việc an ninh sân bay Nội Bài ngăn cản không cho anh bay sang Bangkok, Thái Lan dự một hội nghị quốc tế nhân quyền. Lý do chỉ vì anh đã viết bài phê phán Đảng CSVN đăng trên mạng... và trả lời phỏng vấn một số đài phát thanh quốc tế. Ls Đài và ký giả Toàn cũng nêu những khó khăn, phiền lụy, o ép chính quyền VN đã gây ra cho họ.

Sau khi lắng nghe và ghi chép, ông Radomin đã đặt một số câu hỏi về phong trào đấu tranh dân chủ tại VN và được Ls Đài cùng ký giả Toàn trả lời. Cuối buổi gặp mặt ông cho biết sau khi trở về Anh Quốc, ông sẽ báo cáo cho UB Nhân quyền Đảng Bảo Thủ Anh về chuyến công tác tại VN, để Đảng ủng hộ Tuyên Ngôn TDDC 8406; sẽ vận động chính phủ Anh, đài BBC và dư luận xã hội Anh Quốc quan tâm hơn nữa đến tình hình dân chủ và nhân quyền tại VN.

Xem tiếp trang 24

(Bài này được viết đã lâu, nhưng vẫn mang tính cách thời sự, thành thử chúng tôi xin đăng lại. BBT)

Khối Xã Hội Chủ Nghĩa đã thực sự tan rã. Từ Liên bang Xô Viết đến các quốc gia Đông-Âu, đâu đâu cũng đều đang biến thể hướng về chế độ tự do dân chủ, lấy quyền dân tộc tự quyết làm căn bản cho mọi quyết định chính trị. Nền kinh tế tập trung của chế độ XHCN cũng đã hoàn toàn thất bại phá sản... Các quốc gia cộng sản còn lại trên thế giới cũng đang chuyển mình thực hiện kinh tế thị trường nhưng nhiều khó khăn vẫn còn gặp phải vì cấu trúc xã hội kinh tế quá lỗi thời không đáp ứng được nhu cầu văn minh thực tế hiện tại, vì khả năng quản trị của người cộng sản quá tồi dở.

Sự tan rã và phá sản của các quốc gia cộng sản còn lại trên thế giới là điều chắc chắn không thể đảo ngược được nhưng tại Việt-Nam, tập đoàn lãnh đạo cộng sản vẫn ngoan cố ù lì tiếp tục đeo theo lý tưởng Mác-Lê đi trên con đường ngõ cụt của XHCN.

Tiến trình dân chủ giả tạo của CSVN

.....Mai Việt Triết.....

Chủ trương của CSVN là muốn tiếp tục lãnh đạo cầm quyền thụ hưởng nhưng phải làm như thế nào để tạo hình ảnh một nhà nước dân chủ, đáp ứng trào lưu tự do dân chủ thế giới, thỏa mãn dư luận bên ngoài, lừa gạt quốc tế đầu tư viện trợ... phải làm như thế nào để phát triển kinh tế thị trường, bảo vệ quyền lợi của tập đoàn lãnh đạo, cứu nguy đảng và chế độ chớ không muốn đổi mới chính trị.

Để thực hiện chủ trương trên, CSVN đang thực hiện kế hoạch dân chủ giả tạo qua một chương trình mị dân chia thành nhiều giai đoạn như sau :

1. Giai đoạn thứ nhất là chuẩn bị. Trên phương diện nền tảng lập pháp, CSVN dự trù tổ chức bầu cử Quốc Hội gia tăng số lượng dân biểu, chấp nhận sự hiện diện của một thiểu số dân biểu ngoài đảng để làm bông hoa cây kiểng. Quốc Hội mới này sẽ sửa đổi Hiến Pháp, bầu lại chánh phủ nhưng giai cấp vô sản chuyên chính vẫn còn và đảng CSVN vẫn thực sự cầm quyền. Về mặt Nhà nước, CSVN cho nhiều cán bộ đảng viên xuất ngoại vận động chiêu dụ nhân sự về nước tham gia chánh quyền xây dựng đất nước. Mục tiêu vận động chiêu dụ ở hải ngoại là các giới thân cộng, các thành phần trí thức chuyên viên khoa học kỹ thuật trẻ có tinh thần cải tiến thật tâm muốn xây dựng đất nước cùng với nhân sự tham vọng quyền hành của miền Nam trước 1975... để tạo bộ mặt mới cho chế độ, hóa giải các chống đối nội bộ và áp lực bên ngoài.

Trên phương diện tuyên truyền, chiến tranh chính trị, CSVN gia tăng giao lưu văn hóa, xâm chiếm báo chí truyền thanh truyền hình, gởi các đoàn văn nghệ cải lương ra ngoại quốc trình diễn đánh động tinh thần dân tộc đồng bào hải ngoại, đánh lạc hướng mục tiêu đấu tranh của người Việt quốc gia. CSVN cũng đã cho cán bộ nằm vùng xâm nhập các tổ chức đấu tranh ở hải ngoại, điều hướng vài hoạt động gọi là chống cộng nhưng thật ra là để, trong chiều sâu, bôi lọ đánh phá hủy diệt uy tín niềm tin của đồng bào tị nạn qua tư cách cá nhân, qua hình thức hoạt động, qua phương tiện tài chánh... Vài tổ chức ngoại vi của CSVN cũng đã được hình thành để tập hợp các thành phần trẻ chưa có kinh nghiệm về cộng sản. Chiến dịch "Hoa hồng đỏ"

vẫn tiếp tục bêu xấu đã kích cá nhân và tổ chức đấu tranh, đặt chuyện gây nghi ngờ chia rẽ cộng đồng người Việt quốc gia hải ngoại.

Về nội bộ, CSVN cũng đang chuẩn bị sự biến thể của đảng, tách đảng ra khỏi nhà nước để đáp ứng nhu cầu dân chủ hóa và áp lực dư luận bên ngoài nhưng thực ra là không có sự thay đổi, vì các giới chức cầm quyền ở mọi cấp Nhà nước đều là đảng viên trung kiên phục tùng sự lãnh đạo của Đảng. Trong trường hợp này, Đảng cộng sản sẽ có hai con đường chọn lựa :

- một là giữ nguyên cấu trúc hiện hữu của Đảng nhưng chỉnh đốn lại nội bộ, thu hẹp lại số đảng viên, trong sạch hóa cán bộ để gây lại niềm tin.

- hai là biến thể thành một đảng mới với danh xưng cương lĩnh mới, với cấu trúc và nhân sự mới, gồm toàn là con cháu của tập đoàn lãnh đạo để tham gia ứng cử Quốc Hội tương lai và chánh quyền mới.

2. Giai đoạn hai là bầu cử Quốc Hội mới và sửa đổi Hiến Pháp. Nhiệm kỳ của Quốc Hội là 5 năm và theo tin tức ghi nhận thì đến 20-7-1997 tới đây CSVN sẽ bầu lại Quốc Hội với sự gia tăng số dân biểu từ 395 lên 450.

Trước xu thế thời đại về tự do dân chủ nhân quyền, trước áp lực hiện nay của quốc tế về kinh tế thương mại, về chủ quyền quốc gia và quan trọng hơn hết là trước tình trạng sa đọa băng hoại của xã hội cùng sự phân hóa chống đối tranh chấp nội bộ đảng, có thể CSVN sẽ phải chấp nhận đa nguyên đa đảng trong kỳ bầu Quốc Hội mới, nhưng với bản chất thủ đoạn lừa gạt tham quyền thụ hưởng, CSVN sẽ ngụy tạo thành phần nhân sự ứng cử QH như sau :

- hình thành vài đảng phái cò mồi qua những tổ chức ngoại vi trong và ngoài nước và cũng có thể chấp nhận thêm vài tổ chức đảng phái không cộng sản để có thêm đại biểu tham gia ứng cử và

- chấp nhận một vài nhân vật quốc gia, một vài nhân sự trí thức chuyên viên khoa học kỹ thuật trong và ngoài nước... nhưng phải được Mặt Trận Tổ Quốc đồng ý đề cử.... để chứng minh tính cách dân chủ đa nguyên đa đảng.

CSVN sẽ tuyệt đối không cho các đoàn thể đảng phái quốc gia chân chính và người quốc gia chống cộng thật sự ở hải ngoại về Việt Nam tham

dự bầu cử ứng cử vào Quốc Hội mới. Luật Quốc tịch vừa được CSVN ban hành là một chứng minh cụ thể, vì trong luật bầu cử sẽ có những điều khoản sàng lọc cấm kỵ nhằm tề liệt hóa mọi sự tham gia cụ thể như : phải có quốc tịch VN, phải sống ở VN, phải có làm việc ở Việt Nam v.v...

Với thủ đoạn lừa gạt ngụy tạo, CSVN sẽ có đa số dân biểu tại Quốc Hội mới và với sự cấu kết của các đảng phái cò mồi, của những tay sai tham vọng... CSVN sẽ tiếp tục thao túng Quốc Hội, sửa đổi Hiến Pháp theo nhu cầu lợi ích cho họ dù cho nội dung có thay đổi thiên về thể chế đại nghị. Điều 4 của Hiến Pháp hiện tại sẽ được hủy bỏ và đảng sẽ tách rời khỏi nhà nước, thỏa mãn đòi hỏi từ lâu của dư luận trong và ngoài nước.

3. Giai đoạn ba là bầu chánh phủ mới. Dựa vào đa số dân biểu trong Quốc Hội mới, đảng CSVN vẫn là đảng cầm quyền theo thể chế đại nghị của công pháp quốc tế và một chánh phủ mới sẽ được bầu với sự tham gia của vài nhân sự không phải là đảng viên cộng sản để làm bông hoa bù nhìn cho chế độ dân chủ giả tạo. Lê Đức Anh và Võ Văn Kiệt sẽ được thay thế, có thể, bởi Nguyễn Mạnh Cẩm và Phan Văn Khải.

CSVN sẽ phát động tuyên truyền đổi mới chính trị, đề cao thể chế đại nghị để mà mất dư luận quốc tế và đồng bào trong ngoài nước, kêu gọi tài phiệt tư bản ngoại quốc đầu tư viện trợ, van xin để quốc Mỹ ký thỏa ước thương mại và ban hành quy chế tối huệ quốc, lừa gạt đồng bào hải ngoại về cộng tác xây dựng đất nước. CSVN cũng sẽ đưa ra những lập luận sau đây để chứng minh sự đổi mới chính trị, hóa giải công cuộc đấu tranh của người Việt quốc gia, cụ thể như :

- Điều 4 của Hiến Pháp đã được hủy bỏ, không còn độc quyền lãnh đạo nữa.

- Đã có Quốc Hội mới do nhân dân bầu lên,

- Đã có đa nguyên đa đảng,

- Đã có nhân sự không CS tham gia chánh phủ v.v....

Nhưng trên thực tế là không có thay đổi gì cả, bản chất độc tài cộng sản vẫn tồn tại vì :

- Đảng CSVN vẫn tiếp tục lãnh đạo đất nước qua Quốc Hội vì họ có đa số dân biểu,

- Nhà nước vẫn do các đảng viên cộng sản điều hành quản lý,

- Nhân dân cũng vẫn là công cụ của Đảng và Nhà nước,

- Nhân dân chủ thực sự vẫn chưa có vì không có tự do sinh hoạt chính trị,

Những việc các CHIẾN SĨ DÂN CHỦ HÒA BÌNH cần làm ngay trong năm 2006

oo

không có tự do báo chí, không có nhân quyền, - Tập đoàn lãnh đạo vô sản chuyên chính vẫn nắm thực quyền.

Trước thủ đoạn lừa gạt dân chủ giả tạo của CSVN, người Việt quốc gia phải làm gì ? Phải ngăn chặn những bước tiến của CSVN bằng cách khẩn cấp lên tiếng đánh động dư luận quốc tế, kêu gọi đồng bào trong và ngoài nước đứng lên đấu tranh, kết hợp tạo lực lượng, đánh phủ đầu chứng minh các toan tính lừa gạt của CSVN, kêu gọi các giới chuyên viên khoa học kỹ thuật đứng đóng góp chất xám cho cộng sản, đứng làm bông hoa cây kiếng cho chế độ độc tài, đứng kéo dài sự đau thương của dân tộc Việt-Nam.

Công cuộc đánh đổ chế độ XHCN phải do toàn dân Việt-Nam trong và ngoài nước cùng làm, kể cả những người cộng sản thực sự thức tỉnh chứ không do một cá nhân một tổ chức một đảng phái hay một Liên Minh một Phong Trào một Mặt Trận nào làm được cả.

Paris 10-5-1997.....

*Cảm Thu & Hồng Hà & Một số
Thảo luận viên*

*Radio Tiếng Nước Tôi – 29-7-2006
(Có lược bỏ bớt một số câu hỏi ít quan trọng hơn)*

1- Tiếng Nước Tôi (TNT) : Kính chào Linh mục. Theo Lm, các Chiến sĩ Dân chủ Hoà bình quốc nội hiện nay nên làm gì ?

*** Lm NVL :** Xin kính chào Ban Biên tập của Radio TNT và tất cả Bà con, Đồng bào VN thân yêu trong và ngoài Nước, cách riêng Quý Vị thánh giá của Radio TNT. Tôi không dám trả lời thay cho tất cả các Chiến sĩ Dân chủ khác, họ có thể có phương cách và chương trình hành động khác, tôi chỉ dám nói về các Chiến sĩ Dân chủ Hoà bình thôi, tức là các Công dân đang đấu tranh cho Dân chủ VN cách ôn hòa bất bạo động. *Từ đây cho đến cuối năm là thời gian rất thích hợp để các Đảng Dân chủ không CS xuất hiện.* Họ phải xuất hiện công khai có trụ sở, văn phòng hẳn hoi để mời *Nhà cầm quyền CSVN đánh phá, đàn áp, bắt bố hầu làm lộ rõ tính độc tài phát xít của CSVN ra giữa công luận quốc tế hơn, để CSVN hết đường chối cãi và chằm dứt việc CSVN tự huỷ hoại mình đang văn minh.* Đồng thời, mỗi Tổ

chức ít nhất phải có một cơ quan ngôn luận mà trước tiên là một tờ báo giấy in ngay tại VN, có thể là nguyệt san, tuần san, nếu được là báo hằng ngày, hoặc ít nhất là một năm vài số. Tiến lên mỗi Tổ chức phải có Website, Radio phát thanh, truyền hình,... nghĩa là tất cả các phương tiện truyền thông đại chúng phổ thông nhất hiện nay.

Tiếp đó, các đảng Dân chủ không CS này nên liên kết lại với nhau thành Liên Minh mạnh hơn để trực diện đấu tranh với ĐCSVN và tất nhiên là **chắc chắn phải thắng lợi**, vì ĐCSVN đã quá mất lòng Dân rồi. Còn nếu ĐCSVN vẫn thắng thì : - hoặc là Liên minh DC ấy chưa có thực lực, cần khách quan gây dựng thêm ; - hoặc ĐCSVN lúc đó đã chinh phục được lòng Dân. Trường hợp này rất khó xảy ra vì ĐCS mà như thế thì cũng chẳng còn phải là ĐCS của Lênin, của Stalin, của Mao Trạch Đông, của Hồ Chí Minh, của Pôn-Pôt,... nữa.

2- TNT : Thế còn Khối 8406 quốc nội và hải ngoại nên làm gì ?

*** Lm NVL :** Khối 8406 không phải là một đảng chính trị để giành quyền lãnh đạo & quản lý Đất nước, mà *chỉ là một Tập hợp những Công dân nói lên tiếng nói lương tâm để giành lại cho toàn Dân các Nhân quyền & Dân quyền cơ bản nhất*, cụ thể là quyền Thông tin Ngôn luận, quyền Thành lập Công đoàn độc lập, quyền thành lập & tham gia Đảng phái độc lập, quyền Tự do Tôn giáo,... Trong 2 Văn bản nóng cốt : *Tuyên ngôn 8406 ngày 08-4-2006 và 10 Điều kiện cơ bản thiết yếu để cuộc Bầu cử Quốc hội 2007 Đa đảng Tự do Dân chủ thực sự ngày 20-6-2006*, Khối 8406 chỉ đưa ra 3 tiêu chí nền tảng rất đơn giản, ngắn gọn & rõ ràng, gồm 2 mục tiêu và 1 phương pháp, để quy tụ mọi người Dân VN quốc nội cũng như hải ngoại : (1) **Phế bỏ chủ nghĩa, chế độ CS & thần tượng giả**

dối HCM. Vì 2 điều này đối với toàn Dân VN chỉ là một. Ai cố tình mưu mẹo tách rời 2 điều này thì chỉ là ảo tưởng và không thể thành công. (2) **Thiết lập chế độ đa nguyên đa đảng DC pháp trị công bằng, văn minh thực sự** theo mô hình & kinh nghiệm của các Nước DC thành công nhất, cụ thể là các Nước Bắc Âu : Đan Mạch, Na Uy, Phần Lan, Thụy Điển,... (3) **Dùng con đường ôn hoà, bất bạo động.** Ôn hoà cả trong văn bản, cả trong các lời phát biểu, cả trong các cuộc biểu tình nếu cần. Không sử dụng các kiểu nói cường điệu, kích động tâm lý đi quá sự thật, khuyến khích bạo lực.

Để đạt các mục tiêu này, Khối 8406 khuyến khích *các Chiến sĩ dân chủ hoà bình (CSDCHB) dân sự chính trị chuyên nghiệp sớm ra mắt các Đảng DC thực sự.* Riêng từ Khối 8406 cũng phải có 1 hoặc 2 đảng DC sớm xuất hiện trước cuối năm 2006 này. Về Bản nguyệt san TDNL, sắp phát hành số 8, thì Ban Chủ nhiệm và BBT - đều là thành viên Khối 8406 - quyết tâm lấy cả mạng sống ra nuôi dưỡng cơ quan ngôn luận này để giành lại quyền tự do thông tin ngôn luận cho toàn Dân ; đồng thời khuyến khích các Tổ chức, các Đảng phái phải ra những tờ báo đẹp hơn, phong phú hơn, được bày bán công khai trên các sạp báo, tiệm sách.

Ngoài ra, dù các Đảng DC không CS có mạnh dạn xuất hiện đi nữa thì cũng chưa thể có sự cạnh tranh công bằng văn minh thực sự, nên bao lâu chưa có đủ 10 điều kiện thiết yếu như Khối 8406 đã công bố ngày 20-6-2006 vừa rồi, **Khối 8406 vẫn kiên trì cương quyết tẩy chay bất cứ cuộc bầu cử DC giả hiệu nào, cụ thể là cuộc bầu cử Quốc hội bù nhìn 2007 sắp tới.**

Còn ở hải ngoại, Quý Vị nhiệt huyết lo cho Đất nước VN, dù hiện nay chưa tìm ra Nhạc trưởng thật thích hợp, **vẫn nên sớm liên kết lại**

với nhau trong một Liên minh nào đó. Chúng ta không cầu toàn ngay. Tạm thời mọi người nên tin cậy Vị nào đó, Tổ chức nào đó xem ra được đa số Đồng bào hải ngoại nhìn nhận **tuong đối là uy tín hơn cả**. Theo thời gian, đương nhiên sẽ có sự gạn lọc và đào thải, hi vọng chúng ta sẽ có 1 Vị hoặc 1 Nhóm Nhạc trưởng có thể là xứng đáng nhất.

3- TNT : Ngày 30-4-2006, đúng ngày quốc hận, Lm đã công bố bản “Phác thảo chân dung người Chiến sĩ Hoà bình VN hôm nay”, xin Lm tóm tắt các điều chính yếu của bản văn rất quan trọng này.

*** Lm NVL :** Cảm ơn cô Cẩm Thu và anh Hồng Hà đã thương đề cập đến bản văn này. Tôi không dám nói đây là bản văn rất quan trọng, nhưng quả thật đối với tôi, cùng với 2 văn bản trước đó là **“Văn đề tương lai gần của VN”, “Làm sao để thắng sợ hãi”**, tôi cho là 3 Văn bản rất cần thiết. Tôi không dám đưa ra một Chân dung hoàn chỉnh của người CSDCHB (NCSĐCHB) VN hôm nay, mà **chỉ dám đề nghị một phác thảo thôi**, đồng thời kêu gọi mọi người gọt dũa, bồi đắp vào cho ra một Chân dung NCSĐCHB hiệu quả mà Dân tộc VN hôm nay thực sự cần đến. Chân dung được phác thảo là NCSĐCHB cần phải có 7 điều cơ bản, để **tạo nên sức mạnh & dũng khí vô địch** :

1- Một đời sống tâm linh & khiêm tốn vững chắc. Mỗi ngày ít nhất phải có 30-60 phút tĩnh tâm, thiền định, cầu nguyện. 2- Biết sống công bằng, trong sạch. Lấy nhân từ & khoan hoà làm hoa trái của công minh. 3- Có nhận thức & thái độ chuẩn xác với chủ nghĩa & chế độ CSVN. 4- Lấy tâm hồn luôn hòa bình nhân từ để loại trừ mọi biểu hiện của hận thù với bất cứ ai. 5- Biết sử dụng thành thạo Internet. Cần nhận thức thật chuẩn xác rằng đây là vũ khí hiện đại rất hữu hiệu trong cuộc chiến hôm nay. 6- Tham gia một Tổ chức DC Hoà bình nào đó có kế hoạch phù hợp với thực tế VN. 7- Có thái độ thích hợp & hiệu quả khi bị Công an CS quấy rối, đàn áp qua 12 bước.

4- TNT : Thời gian gần đây lại có nhiều điện thư giả mạo để hạ uy tín và phá hoại công việc của các Chiến sĩ Dân chủ Hoà bình. Theo Lm, chúng ta phải đối phó thế nào ?

*** Lm NVL :** Hiện nay, có người có ác tâm đã tạo phần mềm giúp người sử dụng Internet phá được mật khẩu vào tận Account của người khác để từ địa chỉ điện thư của ai đó, người ta viết những điện thư giả, giả cả văn phong, cách trình bày của người mà họ muốn đánh phá. Những thư giả bôi lọ chữ mắng đã lỗi thời, không tác dụng. Nay có những thư giả “bọc đường”, nghĩa là chứa đựng 5-7 điều ca tụng, kèm theo vài điều như là lời tự thú, hối tiếc, giải bày tâm sự. Chính vài điều tâm sự giả tạo này là nội dung chính mà các thư giả cần nhắm đến.

Chúng ta sử dụng Internet như một trong các vũ khí chủ lực để đấu tranh cho Dân chủ, tất nhiên đối phương cũng sẽ sử dụng Internet để chống lại chúng ta. Vậy chúng ta cần bình thần chấp nhận một thực trạng có lẽ còn kéo dài bao lâu loài người còn sử dụng Internet. Trong thực trạng như thế, chúng ta **chỉ cần căn cứ vào mục đích, văn phong, khẩu khí,... của văn bản, chúng ta có thể nhận ra thật lợi hại**. Cũng chính vì thế, trong Phác thảo Chân dung người CSDCHB, tôi đã ghi điều thứ 5 là **các CSDCHB VN hôm nay phải biết sử dụng thành thạo Internet**.

Xin cảm ơn. @

Tin tức tiếp trang 21
Thành viên và Ứng hộ viên Khối 8406 bị công an khủng bố

Sau khi tham dự buổi họp mặt với các thành viên ủng hộ dân chủ Khối 8406 tại Sài Gòn tối 27-7-06, một doanh nhân trẻ là anh Phạm Bá Hải đã bị nhà nước CSVN cấm xuất cảnh mà không nhận được lời giải thích thoả đáng nào. Ngày Thứ bảy 29-7, khi đến phi trường Tân Sơn Nhất để đi Singapore trước khi về lại Ấn Độ thì anh Hải bị an ninh sân bay chặn lại, lập biên bản tạm hoãn xuất cảnh.

Tiếp sau doanh nhân Hải, thêm một người nữa bị cơ quan an ninh gặp sau khi tham dự buổi họp mặt nói trên. Đó là anh Nguyễn Ngọc Quang, một thành viên trong Khối. Ngày 5-8-2006 anh bị công an mời lên thẩm vấn từ 8g cho đến 18g cùng ngày, cách liên tục,

chỉ cho nghỉ ăn trưa. Có 7 người thay phiên nhau hành hạ anh. Nội dung: qui kết anh vi phạm pháp luật khi tham gia vào Khối 8406, và chụp cho anh một cái mũ tham gia tổ chức Bạch Đằng Giang. Anh đã minh định mình là thành viên Khối 8406, nhưng không biết gì về tổ chức ĐĐG cả.

Người thứ ba là ông Vũ Hoàng Hải, thành viên Khối 8406, bị công an gọi thẩm vấn cũng ngày 5-8-2006. Chẳng những bị hạch hỏi, ông Hải còn bị lục soát giấy tờ, điện thoại di động, bị mắng chửi và đánh đấm, không ăn uống và nghỉ ngơi cho đến ngày 08-08-2006. May thay, anh em Khối 8406 đã chủ động giải thoát ông để đem đi chữa bệnh và cầu cứu đến các cơ quan có thẩm quyền cũng như các cơ quan truyền thông để kịp thời can thiệp. ++++++

Người ta hy vọng rằng sau khi Việt Nam vào được WTO, người dân trong nước sẽ dễ thở hơn, tình trạng dân chủ sẽ được cải thiện, nhà cầm quyền sẽ tôn trọng những quyền căn bản và chính đáng của người dân hơn... Vì lúc ấy, Việt Nam đã bước vào “sân chơi quốc tế”, nhà cầm quyền sẽ phải nghiêm chỉnh tuân theo “luật chơi quốc tế”; nếu không, các quốc gia khác sẽ phản kháng kẻ không tôn trọng luật chơi chung. Thật là một viễn cảnh đầy hy vọng.

Nhưng nghĩ tới tình trạng nhân quyền vẫn tiếp tục tệ hại hiện nay của Trung Quốc, một nước đã vào WTO (năm 2001) trước VN ít nhất 5 năm, niềm hy vọng ấy lập tức bị giảm ngay một nửa. Và nghĩ tới kinh nghiệm quá khứ, khi gia nhập Liên Hiệp Quốc năm 1977, VN từng ký kết với thế giới sẽ tôn trọng và thực thi Hiến Chương LHQ (1945), Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (1948), và Phụ Đính Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (1998), thế mà tình trạng nhân quyền tại VN hiện nay lại thuộc loại “bết-bát” nhất thế giới, thì nửa hy vọng còn lại chỉ còn một chút xíu. Vì thế, thiết tưởng chẳng nên lạc quan về tình hình dân chủ “hậu WTO” của VN.

Hiện nay, Việt Nam đang còn phải tỏ ra cho thế giới thấy thiện chí cải thiện nhân quyền của mình để được các nước khác chấp nhận cho mình gia nhập WTO, thế mà tình trạng nhân quyền tại đây vẫn còn rất “bết-bát”. Vậy, sau khi đã vào được WTO, Việt Nam không còn phải phần đầu về mặt nhân quyền nữa, lúc đó ai sẽ bảo đảm rằng Việt Nam sẽ tôn trọng nhân quyền hơn hiện nay?

Quả thật, kinh nghiệm cho thấy khó – hoặc không thể – tin vào thiện chí cải thiện nhân quyền của nhà cầm quyền cộng sản được. Hiện nay Việt Nam vừa muốn vào WTO nhưng lại

vừa muốn duy trì chế độ độc đảng lâu chừng nào tốt chừng nấy. Họ muốn vào WTO vì nếu không vào thì Việt Nam sẽ phải chịu rất nhiều thiệt thòi về kinh tế, không thể hòa nhập vào kinh tế thị trường toàn cầu, điều này ảnh hưởng tai hại cho việc cầm quyền của họ. Song song với ước muốn ấy, họ cũng muốn duy trì chế độ độc đảng toàn trị lâu chừng nào tốt chừng nấy để có thể tiếp tục hưởng được những đặc quyền đặc lợi cách bất công mà họ đã và đang hưởng suốt bao năm qua.

Hai điều mong muốn ấy của họ mâu thuẫn, trái ngược nhau, nhưng họ lại muốn được cả hai:

– muốn vào WTO thì họ phải thỏa mãn những đòi hỏi của dân chúng là

lâu có thể, hoặc ít nhất là có đủ thời gian để tìm cách “hạ cánh an toàn”, nghĩa là chấp nhận từ bỏ quyền lực mà vẫn bảo vệ được mạng sống, tài sản và ít nhiều đặc quyền đặc lợi của họ. Muốn duy trì chế độ độc tài toàn trị, họ sẽ phải tiếp tục đàn áp những tiếng nói đòi hỏi tôn trọng nhân quyền, đòi hỏi quyền tự quyết của người dân... Họ có làm được điều này hay không còn tùy thuộc vào sự can thiệp hay áp lực của quốc tế. Và sự can thiệp của quốc tế lại tùy thuộc vào tiếng nói của các nhà dân chủ trong nước có mạnh mẽ, có được hậu thuẫn hay không, và tùy thuộc vào sự vận động quốc tế của khối người Việt yêu tự do dân chủ ở hải ngoại. Lúc họ đã vào được WTO, rất

có thể họ sẽ bắt chấp những đòi hỏi của quốc tế, những gì họ đã hứa hẹn với thế giới,

vì họ đã đạt được cả hai điều mà họ mong muốn hiện nay rồi. Cách hành xử bất chấp những gì đã ký kết của Trung Quốc sau khi nước này vào được WTO sẽ là tấm gương cho họ noi theo sau này.

Vì thế, người Việt, hải ngoại cũng như trong nước, cần ý thức được tính hình thức hay giả tạo trong việc nhà cầm quyền hiện nay thỏa mãn những điều kiện mà quốc tế đòi hỏi để họ gia nhập WTO. Và cần ý thức chủ trương của họ là duy trì độc quyền cai trị của mình bao lâu có thể. Từ đó chúng ta có thể suy ra rằng họ chỉ tôn trọng các quyền chính đáng và quyền tự quyết của người dân khi nào có áp lực buộc họ phải tôn trọng mà thôi. Vì thế, các nhà dân chủ không nên hy vọng gì nhiều, mà hãy chuẩn bị tinh thần để đối phó với tình thế có khuynh hướng tệ hại hơn hiện nay, đồng thời tiếp tục đấu tranh. Còn người Việt hải ngoại cần phải mạnh mẽ vận động quốc tế để có những biện pháp chế tài hữu hiệu nếu nhà cầm quyền Việt Nam không tuân thủ những gì mà trước khi gia nhập WTO họ đã ký kết với thế giới. Phải làm sao để thế giới đừng tiếp tục bị họ đánh lừa một lần nữa như khi họ gia nhập Liên Hiệp Quốc hoặc như trường hợp Trung Quốc khi gia nhập WTO trước đây. Và khi họ vi phạm những gì đã ký kết, thì người Việt hải

ngoại cần thúc đẩy quốc tế thi hành những biện pháp buộc họ phải thực hiện những gì đã cam kết.

Sài Gòn 10-7-2006

KHỎI 8406

Danh sách Công bố lần 8 ngày 8-8-2006 dịp kỷ niệm 4 tháng Tuyên Ngôn 8406 gồm 1.839 CSDCHB & 420 gia đình quốc nội & 20 ngàn Tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm & 483 gia đình nông dân Nam Bộ & 2.018 CSDCHB & 8 Đại diện CĐNVTD hải ngoại (2.026 CSDC-HB) & 137 Chính khách Quốc tế bảo trợ Tuyên ngôn 8406, chưa kể hơn mấy chục ngàn CSDCHB ủng hộ trên các trang Web & ghi tên trong các cuộc biểu tình chưa thể thống kê.

(Chúng tôi xin phép lược bỏ một vài chỗ chưa được thanh nhã. BBT)

Liên tiếp trong 4 ngày cuối tháng 7-2006 (25, 26, 27, 28) bà con dân oan 3 miền tụ tập trước cửa nhà các lãnh đạo cộng sản để quấy rối, phát huy quyền dân chủ, đòi lại quyền lợi cho mình. Những tên vinh dự nằm trong bộ nhớ của bà con đều là cán bộ cao cấp trung ương, đó là: Trương Vĩnh Trọng (phó thủ tướng) Nguyễn thị Hoài Thu (chủ nhiệm các vấn đề xã hội), Nguyễn Tấn Dũng (thủ tướng), Lê Hồng Anh (Bộ trưởng bộ công an), Nông Đức Mạnh (tổng bí thư) Trương Mỹ Hoa (phó chủ tịch) v.v... Sáng nào cũng vậy, từ 6g sáng, khoảng 40-50 bà con đã tập trung tại ngã tư đường Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám và Mai Xuân Thưởng, Quán Thánh rồi kéo nhau đến từng nhà lãnh đạo để hỏi tội.

Đầu tiên, ngày 25-7, bà con rủ nhau kéo đến Trương Vĩnh Trọng, người được mệnh danh là chuyên ừa lẽ... đứng quần, vì tội lên đài báo tivi luôn một lòng nêu cao khẩu hiệu: "Trung với đảng, hiếu với dân", sẵn sàng nhận đơn để giải toả mọi vướng mắc cho bà con, nếu không là có tội với nhân dân, với đất nước, những người đã từng có công đầu trong hai cuộc chiến tranh và dựng xây đất nước trong hoà bình... Song khi bà con kéo nhau đến nộp đơn thì y giả là tươi cười nhận đơn, rồi khi xe vừa qua cửa, đã dúi cả tập đơn vào gốc cây ven đường để tẩu thoát, mặc nỗi khổ của người dân dưới gốc cây xa cừ kia tha hồ... trở gan cùng... tuế nguyệt. Bao nhiêu lần bị dân bóc trần bộ mặt giả nhân, giả nghĩa, giờ Trọng ta không đại dột nhận đơn rồi lại vút vào gốc cây cho mấy bà đồng nát nữa mà 36 cách, chỉ có cách... chuẩn. Vì thế vừa nghe tiếng bà con la ó ở phía xa,

Tình trạng dân chủ hậu WTO tại Việt Nam

.....Nguyễn Chính Kết.....

phải tôn trọng những quyền lợi chính đáng của họ mà đã 60 năm qua họ không hề tôn trọng, trong đó quan trọng nhất là quyền tự quyết của người dân.

– nhưng tôn trọng những quyền đó đồng nghĩa với từ bỏ chế độ độc tài toàn trị và độc đảng hiện nay của họ, là điều họ không muốn.

Họ không muốn chọn điều này bỏ điều kia, mà muốn được cả hai. Để làm được cả hai điều ấy, họ phải tạm thời **giả bộ** thỏa mãn tất cả những yêu sách mà quốc tế đòi hỏi để vào được WTO đã, nghĩa là họ tạm thời chấp nhận nhượng bộ những đòi hỏi của dân chúng, mà các nhà dân chủ – là những người đại diện – dám lên tiếng thay cho toàn dân vốn sợ hãi không dám lên tiếng. Họ sẵn sàng đánh lừa quốc tế, tức đánh lừa các quốc gia mà họ phải ký kết, đồng thời đánh lừa những người dân nhẹ dạ. Các quốc gia khác thừa biết điều ấy, nhưng vì quyền lợi kinh tế của mình, họ sẽ chấp nhận những điều kiện mà Việt Nam chỉ chủ trương thỏa mãn một cách hình thức. Nhờ đó Việt Nam sẽ vào được WTO, đồng thời nhà cầm quyền cộng sản vẫn tiếp tục nắm được độc quyền cai trị.

Sau khi vào được WTO, chắc chắn họ sẽ tiếp tục thực hiện điều chủ trương còn lại là duy trì chế độ độc tài toàn trị của họ trên đất nước này bao

cách công nhà cả trăm mét, cảnh vệ mặt xám ngoét chạy vào bấm báo, Trọng ta cuống cả kè, bỏ cả ăn sáng, vội vàng bảo vợ làm người "cầm lái vĩ đại" phi xe máy ra cổng sau, chạy biển, trước khi bà con - như một cơn bão Chan Chu ập đến. Mười lăm phút sau, xe ô tô biển hiệu 80B vẫn phòng chính phủ đến chờ ngài chó thủ tướng đến cơ quan thì ngài đã cao chạy xa bay, khiến lái xe chưng hửng phải quay xe về không.

Không quay được lần này, bà con quyết tâm bắt sống lần khác. Thế là đến hẹn lại lên, sáng 26-7, lại từng ấy con người - cả giọng Trung, Nam, Bắc cùng băng zôn, khẩu hiệu, biểu ngữ - kéo nhau đến trước cửa nhà ngài để

Một cậu công an vừa được phái tới, chạy ra phân bua với bà con:

- Không phải đâu, xe này là xe khác. Bác Trọng hôm nay mệt, vẫn đang ở trong nhà!

Bà con bán tín bán nghi bảo nhau:

- Nếu xe ông Trọng không còn trong nhà thì đích thị xe này bị tráo biển số rồi. Xe của ông Trọng là 30-33, còn xe này mang biển số 31...

Xe vừa đi khỏi, cánh cửa chưa kịp đóng lại, tiếng bà con la lối:

- Vào tận trong nhà xem đi bà con ơi, khám nhà, khám xe đi bà con ơi!

Lợi dụng lúc bà con bị bọn cảnh vệ công an xô đẩy, vài người lọt vào được qua cánh cửa khép hờ, chạy thẳng vào khu vực để xe, không thấy

bất cứ xe nào, liền vội vàng quay ra, la lối:

- Trương Vĩnh Trọng thật là bỉ ổi! Trương

g Vĩnh Trọng thật là hèn hạ! Trương Vĩnh Trọng thật là ô danh! Trốn rồi, thoát rồi, nằm bẹp xuống sàn xe để tẩu thoát rồi!

Bực mình, cả đám đông gào thét:

- Sói kia, hãy đợi đấy. Đứng sáng thứ 2 tuần sau, chúng tao sẽ đem biểu ngữ đến đây giăng mây từ sáng sớm. Ba keo mèo mờ mắt, lần này đừng hòng chạy thoát...

Sáng 27-7, ngày thương binh liệt sĩ, ngày cả nước... đêm khấn tang và đóng máu chiến hào. Những người mẹ mất con, người vợ mất chồng, người chị mất em, người cô mất cháu lại òn ào kéo nhau đến nhà thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Ngoài những khẩu hiệu quen thuộc: "Dân Đồng Nai kêu oan", "Bến Tre kêu cứu". "Bình Thuận kiến nghị", "Đồng Tháp tố cáo" v.v... Còn thêm một số khẩu hiệu của cánh chị em Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phú, Hoà Bình, những người thường xuyên có mặt tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng với thời gian đi kiện rông rã cả chục năm vì mất đất, mất nhà. Khẩu hiệu biểu ngữ của họ là: "Việt Nam tham nhũng!"; "Tất cả dân oan Việt Nam- từ già, trẻ, gái, trai đều mất nhân quyền!"; "Đả đảo Mai Quốc Bình, phó tổng thanh tra vi phạm pháp luật! Đả đảo!"...Riêng bà

Nguyễn Thị Thuận, 70 tuổi, tóc bạc phơ, còn dám đeo cả khẩu hiệu bằng tiếng Anh, hy vọng được các phóng viên quốc tế biết, đưa lên mạng, để vụ việc sớm giải quyết. Khẩu hiệu của bà viết: "*Down with the embezzlement! (Đả đảo tham nhũng!). 1- Mr Nguyễn Xuân Bích, colonel, deputy chief of staff general department of police, 40 Hang Bai street (Tên Nguyễn Xuân Bích - Đại tá, phó cục trưởng cục tham mưu tổng cục cảnh sát - 40 phố Hàng Bài). 2- Mrs. Nguyen Thu Nga (Bích's wife), deputy director of A25, Tran Binh Trong street. They are both of ministry of public security of management. They has built of illegal house on an area of 35m2 (35 square meters) at 32 Nguyễn Khắc Hieu street - Ba Dinh district which having a petition to reclaim. (Vợ là nguyên Thu Nga - vụ phó A25 phố Trần Bình Trọng. Cả hai đều thuộc bộ công an quản lý. Chúng đã xây nhà trái phép trên diện tích 35 m2 tại số nhà 32 phố Nguyễn Khắc Hiếu quận Ba Đình, vốn đang có đơn đòi lại).*

Hơn 6 giờ, đoàn người đã đến số nhà 55 Phan Đình Phùng. Bà con nhất loạt la lớn:

- Ông Nguyễn Tấn Dũng ơi, ông cứu dân đi! Tham nhũng nó đè đầu cưỡi cổ dân hàng chục năm nay rồi, dân đói khổ oan khốc đầy đường, đầy chợ đầy này, ông có biết không?

Tiếp theo, bà Thân Thị Giang (Bắc Giang) la lớn:

- Hôm nay là 27-7 rồi, tôi không có nơi thờ cúng liệt sĩ đây. Chính các ông chỉ đạo cho chính quyền xã phá nhà, cướp đất của tôi, ơi ông thủ tướng ơi. Tôi đi kêu oan ngót nghét cả chục năm nay rồi, sao các ông không giải quyết? Hay ông quen ăn xương, uống máu của người dân chúng tôi rồi, ông lấp miệng, lú mè rồi, ông ơi?

Đám bà con có thân nhân là liệt sĩ trong cảnh "tổ quốc cất cơm, gia đình vắng vẻ", mẹ già vừa nằm xuống, đã không thấy bóng dáng cán bộ xã đâu. Chút tiền cơm của liệt sĩ cũng bị cất nốt, tiêu chuẩn 27-7 cũng đem đám cán bộ phòng lao động thương binh xã hội huyện, tỉnh mà cao chạy xa bay, cũng gào lên:

- Ai hy sinh đổ máu cho các người, để các người có ngày hôm nay hở ngài thủ tướng? Miệng các người nói: "Đời đời biết ơn các liệt sĩ đã hy sinh", sao mới chỉ có... 2 đời các người đã quên ơn rồi? Các người cất cơm của anh em, bố mẹ, chồng con chúng tôi trên mặt đất chưa đủ hay sao, mà mẹ tôi vừa nằm xuống, cô chưa kịp xanh, hương chưa kịp tắt, giờ 3 ngày chưa kịp làm, các người đã cất hết tiêu chuẩn của họ rồi? Đời đời có nghĩa là

Hà Nội Đứng lên rồi !

**Nguyễn Thái Hoàng
Nguyễn Thái Bình
Võ Quê Dương+++**

Nhóm Phóng viên Hà Nội phụ trách mảng Dân oan Việt Nam

làm loạn.

Rút kinh nghiệm từ lần trước, lần này bà con không làm âm ỉ và chằng khẩu hiệu từ sớm nữa mà chia thành từng tốp nhỏ, đến gần số nhà 226 đường Đội Cấn là nhà ngài... ừa lẹ đứng quần ở, mới lặng lẽ áp sát, quyết tay không bắt giặc nước...

Trở tay không kịp, vừa nghe bà con lôi tên cúng cơm của mình ra la hét:

- Trương Vĩnh Trọng thật là bỉ ổi!

- Đồ trốn nước, lộn dân! Ra mà tiếp dân đi, ra ngay đi! Đừng ứa lệ... đứng quần nữa, ra đi... Hãy mở mắt ra mà nhỏ lệ cùng dân đây này...

Năm mươi con người, năm mươi giọng cùng đồng thanh thét gào, cứ ô ồ, ô ồ, không làm sao phân biệt được giọng nào là chính thống, giọng nào là phụ họa... Bí quá, Trọng ta lại giở trò tiểu nhân mới. Trong khi bên ngoài đám cảnh vệ ra sức dụ dỗ, dẹp loạn bà con sang một bên, thì bên trong, Trọng sai người thay biển số mới. Khi cánh cửa vừa hé mở, đủ để cho ô tô lách qua, bà con nghển lên nhìn, không thấy ngài chó thủ tướng đâu, liền bảo nhau:

- Nằm bẹp xuống sàn rồi, nằm bẹp xuống sàn rồi!

hai đời phải không ông Dũng ơi là ông Dũng ơi!

Đám cảnh vệ xông ra, xe cảnh sát 113 rú còi lao đến xông vào bà con, nhiều người hét lên:

- Đ.M chúng mày, chúng mày động vào người tao là tao....., cho quốc tế chụp ảnh, đưa lên mạng xem Việt Nam có nhân quyền ở đâu....

Lời cảnh báo đặc biệt có tác dụng. Nhóm đầu trâu mặt ngựa hung hăng định xông vào bóp huyết, kéo đẩy bà con, hoặc nhấc bổng bà con lên xe thùng bịt kín như mọi khi bỗng trùng tay lại. Bà con được dịp lao tới, những tiếng nói uất nghẹn cảm hờn vang lên:

- Đả đảo bọn tham nhũng, cướp ngày! Đả đảo thằng Mai Quốc Bình!

- Ông Nguyễn Tấn Dũng ơi, ông mới lên phải làm việc tốt cho dân nhờ. Ông chỉ đạo họp ít thôi, ăn ít thôi! Họp lắm, ăn lắm chỉ tổ tốn tiền của dân thôi, họp làm gì? Thứ nhất ngồi ì, thứ nhì đồng ý, họp làm gì...? Ngân sách cạn kiệt rồi, thâm thủng rồi, ông có biết không? Hay là ông mặc xác, tiền tấn tiền tỷ ông gửi tận Thụy Điển, Thụy Sĩ, ông cần chó gì ông Dũng ơi!

Tiếp theo là các giọng nam giới phụ hoạ:

- Hôm nay là ngày gì, ông có biết không? Chiến thắng lớn đến từ hy sinh lớn! Bao nhiêu người vợ mất chồng, người cha mất con, để các ông phê phỡn, đê đầu cưỡi cổ dân, bóc lột dân, u mê dân như thế này à? Mất mũi các ông để đâu, hay bị cái lũ chân dài nó đớp mất hồn rồi, ời ông thủ tướng ơi!!!

- Tham nhũng, hôn quân, thủ tướng, chủ tịch, tổng bí thư... từ trên xuống dưới, tất cả làm tan đất nước rồi, ối ông Dũng ơi là ông Dũng ơi!! Ông không cho bắt ngay những thằng lãnh đạo làm láo, ăn bẩn thì còn để làm gì? Ngoài thằng Bùi Tiến Dũng vụ PMU, còn trăm nghìn thằng uống bia ngâm chân dài khác đấy, ông biết không... Đừng ra tay bắt những nhà dân chủ nữa, đừng chỉ đạo công an bắt oan người vô tội nữa... Bắt ngay mấy tên giòi bự trong bộ chính trị các ông kia kia...

Trước sức ngăn cản quyết liệt của cảnh vệ, cảnh sát 113, dù bà Đỗ Thị Luyện (Bắc Giang) đã dùng đến vũ khí lợi hại của phụ nữ..... để biểu lộ lòng căm thù sâu sắc, song vẫn bị cả nhóm cảnh vệ xông vào, ru đẩy, quát hét, lôi, kéo dạt sang bên kia vỉa hè, để đúng 7h30 phút, chiếc xe của ngài thủ tướng trườn ra khỏi cổng đến văn phòng chính phủ giải quyết các vụ việc mang tính "đại... sự quốc gia" (Không phải đại sự như trên loa đài của đảng vẫn oang oang tuyên bố)... Bỗng từ

ngách bên trong, khuất sâu trong ngõ, năm vuông góc với cổng nhà ngài thủ tướng, cả chục giọng nói vang lên cùng những cánh tay chém chặt vào không khí: Ra!

Thế là một cảnh tượng thú vị xảy ra: chiếc xe lăn 4 bánh của vợ chồng anh thương binh Nguyễn Văn Chức (Thuận Thành, Bắc Ninh) ào ra với tốc độ phi mã, ngay lập tức chắn ngang đường chiếc ô tô sang trọng chở ngài thủ tướng chính phủ, khiến lái xe phải mắ mồi mắ mồi lợi phanh kít xe lại, tưởng chày mặt đường. Chị Chức vừa chạy vừa ẩn phía sau xe, lập cập rút đơn trong lòng xe lăn ra đưa cho ngài thủ tướng theo đúng kế hoạch đã bàn cùng cánh chị em dân oan suốt đêm qua. Nào ngờ trăm mưu nghìn kế của dân không bằng sự thờ ơ của quan cộng sản. Ngài thủ tướng chẳng những không bước chân ra khỏi xe, còn cau mặt tỏ vẻ khó chịu, rồi lập tức hạ lệnh cho đám công an cảnh vệ đông như kiến ra nhấc bổng cả người và xe lăn lên vút sang vỉa hè. Hàng chục tên còn lại xô đẩy, kéo xềnh xệch chị vợ tránh sang một bên để lấy đường cho xe chạy, mặc đám bà con đứng chưng hửng trông theo, chửi đổng:

- Cha tiên sư bố nhà mày! Ngày hôm nay là ngày gì mà mày dám chống lại cả thương binh thế à?

- Giời ơi là Giời, thủ tướng cũng còn quên công như thế, làm gì đất nước này chả loạn? Không thấy người ta chỉ còn 25% sức khoẻ thôi à? Không thấy vợ người ta phải đi theo nâng giắc hầu hạ từng tí một à? Thế mà lúc nào cũng leo leo: uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây...

Thương Binh Nguyễn Văn Chức (tỷ lệ thương tật 1/4) hạ quyết tâm:

- Cứ để nó đấy! Tuần sau chúng tôi lại lên, cần thiết kéo cả hội lên cho chúng nó biết tay! Mẹ nó chứ, không nhận đơn mà được à?

Trước đó, bên hiên nhà bộ trưởng Lê Hồng Anh (68 Phan Đình Phùng) đã ló nhỏ cả đám đàn bà con gái khoảng 20-30 người. Tiếng Lâm Thị Chung (Hà Nội) hô:

- Ông Lê Hồng Anh ơi, ông chỉ đạo cho công an bắt huyết tôi, chỉ đạo cho ban nội chính trung ương cướp tiền của tôi! Hai mươi mấy năm nay rồi, từ chỗ 300 triệu, giờ tính cả gốc lẫn lãi theo quy định của ngân hàng nhà nước các ông đã là 41 tỷ rồi, ông không thêm trả cho tôi lấy 1 đồng... ông làm bộ trưởng mà thế à? Ông ăn gì... mà to béo, đầy da thế?

Bà Đỗ Thị Luyện, người mẹ đau khổ vì con bị bắt oan, lăn xả vào cánh cổng lạnh lùng, cảm nín mà gào lên:

- Ới ông Lê Hồng Anh ơi là ông Lê Hồng Anh ơi! Ông đui mắt, mù luật, chỉ đạo cho bọn công an dưới quyền vu khống cho con trai tôi tội hiếp dâm đưa trẻ lên 6... Ới ông Hồng Anh ơi là ông Hồng Anh ơi!

Một quá, bà ngồi bệt xuống vỉa hè lấy sức. Rồi trước sức tấn công quyết liệt của bà con, người chửi, người gào, người cầm đơn nhảy bổ vào đám cảnh vệ, người nhảy chơi chơi vào bọn công an mà đâm liên tiếp vào người, vào ngực chúng, người dọa: "Mả mẹ chúng mày, chúng mày đụng vào tao thì liệu hồn! Hôm trước chúng mày bám huyết tao, tao không tha, tao phải đào mả cha mà bỏ chúng mày lên! Chúng mày kêu khổ, kêu vì nhiệm vụ, vì ăn lương mà phải làm, sao không vào hòa với dân lật đổ mẹ chúng nó đi để cùng giải thoát nỗi khổ cho dân? Chúng mày lại quay dùi cui, mũi súng vào dân để bảo vệ cho lũ tham nhũng, cướp ngày à? Chính chúng nó mới là phản động, chúng kim hãm đất nước này, chúng kết bè kết đảng để làm khổ dân! Mả mẹ chúng mày!".

Người hô: "Đả đảo thanh tra chính phủ Mai Quốc Bình, ăn tiền của dân, bao che bọn chính quyền, huyện, xã ra văn bản trái pháp luật cướp đất, cướp nhà của dân!!..." Người la: "Việt Nam tham nhũng! Tham nhũng Việt nam, đập chết hết chúng nó đi bà con ơi!!!", bà Luyện lại bật dậy hô to:

- Con tao vô tội, thả con tao ra! Tao đéch cần chúng mày giam án cho nó 2 năm. Chúng mày ăn bẩn làm càn, chúng mày thấy kiện như kiến thấy mỡ, vu oan giá họa cho con tao hiếp dâm trẻ em vị thành niên, bắt con tao phải nhận án 16 năm tù, bắt gia đình tao phải nộp phạt 5 triệu, bắt cả nhà tao khuyhng gia bại sản vì theo kiện lên tận trung ương... Chúng mày biết rõ là con tao vô tội mà còn cố tình giữ nó 14 năm! Thả con tao ra!... Chúng mày vu oan giá họa cho con tao tội hiếp dâm... mả mẹ chúng mày, cái đứa con gái chưa đầy 6 tuổi ấy... Hiếp hiếp cái mả mẹ chúng mày!!...

Lúc này theo chỉ đạo, công an phường Thụy Khuê ủa ra rất đông, nhưng khác với mọi lần, mọi ngày, không dám bắt người vô tội như trước nữa. Trong thâm tâm chúng đã quá ớn đội quân tóc dài mà lưỡi cưa dài này rồi, nên lần này chúng bảo nhau:

- Các xếp cạy mình có tài thao lược, bao nhiêu năm qua uốn ba tấc lưỡi để mị dân, cướp bóc của dân, giờ dân hết u mê, mù mị thì dân lại uốn ba tấc lưỡi để chửi lại những kẻ mị họ, đòi lại phần tài sản đã mất. Mình can thiệp không khéo lại bị những kẻ quá khích làm liều. Nào chửi bới, kêu gào,

nào cào cấu, chỉ tổ xấu mặt. Tốt hơn hết: tránh dân chẳng xấu mặt nào!

Có tên lại nói:

- Người ta thừa tiền quẳng cho đám gái chân dài, uống bia tươi trên cơ thể trần truồng, nồn nà của chúng nó. Còn bọn mình đã ít tiền lại bị dúi vào đám đàn bà con gái... lưỡi dài, tay dài, chẳng còn gì để mất này... thật khổ!!!...

Trường hợp Hồ Thị Bích Khương (Nghệ An) lợi dụng lúc hỗn dân, hỗn... công an, găm luôn kim vào người mấy thằng công an giả danh đầu gấu, đến mức chúng phải vào bệnh viện cấp cứu, mất cả tỉ bạc mà kim vẫn chạy khắp người không sao mổ được. Hết rạch chỗ này lại mổ chỗ khác, toàn thân đau đớn căng nhức. Tiền tỉ của cả đại gia đình phải đội nón ra đi mà "thủ phạm" vẫn không tóm được, cuối cùng các bác sĩ phải tiến hành dò tìm lại từ đầu, rồi chặn cả 4 xung xung quanh lại, để mổ mới lấy được ra. Đó cũng là lý do vì sao đầu tháng 6-2005, chị Hồ Thị Bích Khương bị bắt lên đồn, song không có bằng chứng buộc tội nên chúng chỉ giữ 6 tháng, tội "gây mất trật tự nơi công cộng" để răn đe làm gương cho những phần tử quá khích, dám chống người thi hành công vụ bằng cách thức đơn giản mà chết người này, giờ cả bà con và cảnh công an vẫn nhắc, như một lời cảnh báo...

Chán xuất hiện ở nhà tổng bí thư, bộ trưởng công an, thủ tướng, phó thủ tướng, bà con lại kéo nhau đến nhà các phó bả để làm loạn, gây rối.

Tại khu tập thể Hoàng Cầu, nơi đám "đầy tớ" trung ương ở, bà con kéo nhau đến trước cửa nhà bà Nguyễn Thị Hoài Thu, chủ nhiệm các vấn đề xã hội. Chị Ninh Thị Định (Hải Phòng), với thâm niên đi kiện 6 năm, gào lên:

- Bà Hoài Thu ơi, bà nói trên đài trên báo là dân đến nhà không có quyền không tiếp. Tôi quý ở đây để báo cáo với bà là Mai Quốc Bình, phó tổng thanh tra, đồng loã với chính quyền ăn cướp đất của dân, ra văn bản trái pháp luật để hại cả nhà tôi và 74 nhà khác trong khu tôi ở. Như thế là tham nhũng nặng, bà biết không? Sao bà không nhận đơn của tôi, sao bà vô cảm với dân oan thế à? Bà nghĩ đi, bà từ chức đi.

Vừa định xuống nhà, lên xe đi làm, nghe tiếng chửi, tiếng gào, tiếng hò la, phản đối của mọi người, bà chủ nhiệm liền quay bước lên nhà đóng sầm cửa lại, không đi nữa.

Mấy tên cảnh vệ xông ra, cả đám chị em cùng xông vào đám, nhưng nắm đầm của chị em quá nhẹ, chẳng mấy may đau đớn chút nào, nên chúng không phản ứng gì, chỉ xăng xái

làm nhiệm vụ nhắc bà con bình tĩnh, đừng bức xúc quá.

Mặc kệ, nỗi khổ sở tích tụ bao nhiêu năm khiến bà con như được tiếp thêm sức mạnh, gào lên:

- Bà Hoài Thu ơi, bà nắm được cái gì về các vấn đề trong quốc hội mà đòi làm chủ nhiệm? Thăng Mai Quốc Bình nó ý thế bà..... hay sao mà bà để nó tham nhũng làm loạn? Bà không chống nó thì còn chống ai? Còn vấn đề gì trong quốc hội nổi cộm hơn vấn đề này, sao bà không báo cáo? Hay bà cũng uống bia của chúng nó ngâm trong đầm gái chân dài rồi hả bà Thu? Chúng nó vừa ngâm, vừa tắm trong bia... cho bọn Bùi Tiến Dũng và Mai Quốc Bình uống đấy, bà có uống không?

Nóng mắt, nóng gáy, con trai bà từ trong nhà mở cửa bước ra, chỉ thẳng mặt chị Ninh Thị Định, lên giọng quý tử quát:

- Cô lằng mọ cán bộ, xúc phạm mẹ cháu. Cô đến không đúng lúc đúng chỗ. Đề nghị cô về ngay, đừng để cháu phải gọi cảnh sát 113 xúc cô đi!

Đầy bình tĩnh, chị Định mở túi xách lấy giấy xác nhận của ban Dân nguyện đóng dấu đỏ chót ra, vặc lại:

- Ai bảo mày là tao đến không đúng lúc, đúng chỗ? Tao sai ở chỗ nào? Đây... giấy xác nhận của Dân nguyện đây! Dấu đỏ đây, nội dung đây, mày xem đi!

Dúi vào tận tay, song quý tử không dám đọc, vì thừa biết nội dung từng điểm trong đó. Tức khí, chị Định liền đọc to điều 7, luật Dân nguyện:

- "Nếu người dân có khiếu nại, thắc mắc, có quyền gửi đơn qua đường bưu điện hoặc đến nhà tận nhà riêng của các cán bộ lãnh đạo để đưa đơn trực tiếp"... Nào, mẹ mày không làm được thì nghỉ đi, từ chức sớm đi cho dân được nhờ. Đừng vô cảm với nỗi khổ của người dân oan như thế! Mẹ mày chui ra từ đâu hả, có phải từ trong dân như chúng tao không?

Càng đứng, cậu quý tử càng trơ mắt ếch, trong khi chị Định được bà con nhất trí ủng hộ:

- Đứng đây, lần sau chúng tôi sẽ căng khẩu hiệu ở đây, đề nghị bà Nguyễn Thị Hoài Thu từ chức! Chừng nào cái bàn tọa của bà ấy còn luyện tiếc chiếc ghế, chừng ấy, chúng tôi còn quý... bệt, ăn vạ ở đây!

Không làm gì được, quý tử phải hậm hực quay lên nhà, sau khi nguyệt các bà các cô là "nỏ mồm, ghê gớm, mất dạy"...

Kết quả, cả đám cảnh vệ lẫn 2 mẹ con đều không làm gì được đám đàn bà con gái đã mất đất, mất nhà nên...

mất dạy này, liền gọi điện thoại cho cảnh sát 113 đến. Cả chục tên công an vây lấy đám phụ nữ yếu ớt, vốc hạc, mình hài. Mọi người tuy toàn phụ nữ chân yếu tay mềm nhưng không một chút lo sợ. Bà chị Ninh Thị Định, Nguyễn Thị Tuyết (Hải Phòng), Nguyễn Thị Châu (Bình Phước) an ủi động viên cánh chị em Vĩnh Phú lần đầu theo đám bà con dân oan kêu kiện:

- Đừng sợ! Chúng tôi bị hành 6,7 năm nay, từ dân ngoan hiền thành dân oan, nên quen rồi. Trời hành phải chịu, còn chúng nó hành là phải vùng lên. Chúng nó ăn cướp, mình phải đi đòi! Cả lý lẽ, luật pháp đều đứng về phía mình. Không thể để chúng lộng hành, đối lý đối tình thế được!!

- Vàng, vàng! - cả mấy chục con người đồng thanh - chúng tôi mới đi lần đầu, chưa quen, nên không dám đòi đáp đương đầu, chỉ xin ủng hộ các chị về mặt lực lượng thôi. Chúng tôi không biết chửi, biết gào, nhưng nếu chúng nó động vào các chị, chúng tôi cũng xin lăn xả vào cứu.

Khi đám công an trang bị dùi cui, mặt mũi găm găm xông tới, ba chị Ninh, Định, Tuyết (trong danh sách 18 người bị cấm đi khiếu kiện từ ngày 18-10-2005) cùng kéo tay công an, thay nhau nói:

- Các anh bảo chúng tôi kéo nhau đến đây làm gì à? Bảo chúng tôi phải bình tĩnh, không được nồn nóng, mạnh động à? Chúng tôi bình tĩnh chờ đợi cả vạn ngày rồi, không bức xúc sao được? Còn chúng tôi lấy quyền hành gì mà bảo bà ấy xin từ chức à? Quyền của công dân, quyền của dân oan đấy! Các anh tưởng cứ lấy dân làm... guốc, giày xéo mãi lên chúng tôi mà được à? Chúng tôi là con người, bao nhiêu năm nghe lời đảng bác, chính phủ, "lấy dân làm gốc", làm củ để các anh bòn mót mãi rồi, giờ không còn gì bòn thì lại lấy dân làm guốc để đi chân lên. Con giun xéo mãi cũng phải quặn, con người bị dồn đến tận cùng cũng phải biết đường mà vùng lên chứ!!

- Chúng tôi bảo bà ấy từ chức đi là phải thôi! Theo quy định của luật pháp, chỉ những vụ án phức tạp mới cần phải tới 90 ngày để giải quyết dứt điểm, còn vụ án của chúng tôi kéo dài hơn 9000 ngày có dư rồi, mà đâu có phức tạp gì? Chính các ông, các bà trong bộ máy công quyền này vi phạm luật, vì vậy tôi bảo bà ấy phải từ chức đi! Bà ấy có nắm được vấn đề gì của xã hội đâu mà đòi trèo vào quốc hội, có mà cuốc cái mà mẹ cả hội tham nhũng, đối lừa chúng nó đi thì có!!

Giàng co lôi kéo, nóng mắt nóng mũi, cả chục tên công an và dăm bảy

chàng cảnh vệ phải chịu thua lý lẽ của đám đàn bà con gái, mặc kệ các chị kêu gào, lăn lộn, rủa sả, chi chít...

Đúng 8 giờ, mỗi một, mọi người đành rút đi, giành sức cho ngày hôm sau đến nhà bà phó chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa.

Sáng 28-7-2006, dù trời mưa tầm tã, vẫn có 2 nhóm người, mỗi nhóm khoảng 30-40 người chia nhau đến trấn cửa nhà Nông Đức Mạnh (66 Phan Đình Phùng) và 228 Đội Cấn.

Đứng trước ngôi nhà 4 tầng, đồ sộ uy nghi, rộng trên 500 mét, bà con ngửa cổ gào:

- Thưa Bà Trương Mỹ Hoa, người dân chúng tôi từ khắp ba miền Trung Nam Bắc tới đây, đề nghị bà ra nhận đơn.

Vừa ló đầu ra, thấy dân tụ tập quá đông, theo kinh nghiệm "hoạt động cách mạng" của các nhà lãnh đạo Việt Nam bao nhiêu năm qua, bà... heo chủ tịch liền rúc đầu vào chuồng, kiên quyết không mở cửa nhận đơn, tiếp dân. Thế là cả làn sóng người ào ào, gào lên:

- Trương Mỹ Hoa là con lợn đẹp, con lợn đẹp là Trương Mỹ Hoa !!

Những tiếng cười bị ghìm nén quá lâu lập tức tung toả lan ra. Mấy chú cảnh vệ thương bà con nhếch nhác đối khổ, vì phải chịu cảnh oan sai uất ức bao nhiêu năm trời, nên không thêm đẹp loan, chỉ quay mặt đi bậm bụng cười.

Chờ mãi không thấy động tĩnh gì, bà con lại tiếp tục đã kích :

- Trương Mỹ Heo là con lợn bẹp, con lợn bẹp là Trương Mỹ Heo.

Một người nhận xét:

- Đúng rồi đấy, có là lợn bẹp mới nằm bẹp trong chuồng không dám ra nhận đơn giải quyết dứt điểm cho dân chứ! Đẹp gì cái mã ấy? Gọi mụ ấy là lợn đẹp, không khéo lũ lợn ngoáy tít đuôi kêu oai oái, nhảy ra khỏi chuồng hoặc bỏ cám cả tuần, không thêm ăn ấy chứ !!

Người có đầu óc tinh tế hơn, nhận xét:

- Thật là một sự xúc phạm quốc thể quá lớn. Vừa dốt vừa đàn, vừa xấu đến mức... heo chê người mĩa như mụ ấy lại dám đứng ra đại diện cho phái đẹp, người đẹp ở Việt Nam? Bao nhiêu tài nữ Việt Nam đã chết hết đâu ?

Chuyên, một bác già chép miệng đọc thơ phụ họa:

*Bác ơi bác chết giờ thiêng
Đề lại một lũ vừa điên vừa khùng
Bác ơi bác chết giờ trùng
Đề lại một lũ vừa khùng vừa điên !
...Cụ Hồ chết đúng ngày 2-9, quốc*

khánh 1969, cũng là ngày mà 20 năm sau tổ quốc khánh kiệt, nhiều người phải đổi mạng sống của cả nhà để ra đi tìm đường sống, làm gì ma quỷ chả nhảy lên làm người ? Đảng cộng sản nhảy lên lãnh đạo đất nước làm gì mà dân chẳng thành khùng thành điên hết lượt. Sống trong chế độ CS không khùng, không điên mới là điều lạ !

Tất cả cùng cười. Một anh trung niên quê ở miền Trung, tùm tùm đọc thơ:

*Bác Hồ nằm ở trong lăng,
Nhiều hôm bác bỗng nghiêng rằng giết mình:
Chửi cha cái lũ hậu sinh
Nỡ đem đây đoạ thân mình bấy lâu.
Tự tưởng mình có gì đâu?
Mả cha chúng nó chỉ cầu hư vinh.
Bắt dân thờ xác thối sinh
Lời than, tiếng chửi rập rình quanh lăng.
Bác Hồ nằm ở trong lăng...*

Đúng 8 giờ, dạ dày thông theo thành hình dấu phẩy, bà con lặng lẽ ra về. Đến đầu đường Quan Thánh, thấy 2 chiếc xe ô tô treo cờ Nhật, bà con liền chạy túa ra, tay nâng cao khẩu hiệu. Hai chiếc xe của chính phủ Nhật, nơi đất nước mặt trời mọc, chừng như hiểu rõ nỗi oan khuất của người dân nơi đất nước mặt trời lặn, nạn tham nhũng còn hoành hành khắp mọi nơi -từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là tầng lớp cán bộ

cao cấp- nên dừng hẳn lại, 32 mái đầu cùng ló ra cửa xe, lăm lăm đọc những hàng chữ trên tay, trên áo mọi người, cho đến khi đèn xanh nổi lên báo hiệu thông đường mới dần dần chuyển bánh. Bên trong xe, cả đoàn còn ngoái đầu trở lại, ánh mắt cảm thông, ấm áp...

Chia tay nhau, người về nhà trọ, người về vườn hoa, bà con dặn nhau:

- Từ giờ đến 2-9 phải liên tục úp sọt chúng nó, mỗi tháng 3 ngày liền. Hết các tên trong bộ chính trị là các tên trong ban bí thư v.v...bắt đầu là thăng Trương Vĩnh Trọng.

- Nhưng sau 1 ngày, chúng nó đem xe thùng đến bắt thì sao?.

- Thì tương kế tựu kế, hôm nay đánh bột này, mai đánh bột khác, tuần sau lại quay lại bột cũ, cho chúng nó tha hồ phòng bị, chán phải bỏ. Lúc bấy giờ chúng ta lại đánh tiếp..

- Phải đấy! Quyết tâm nhé, không cho chúng nó thoát. Chúng ông vùng lên là chúng bay hết đường ra...

- Phải rồi, cái ngày ấy đâu phải ngày của dân, ngày một lũ tiếm quyền chúng nó cướp chính quyền tay dân, ngồi lên đầu lừa cổ dân, bóp hầu bóp họng dân chừa đủ còn giờ trò phè phỡn, ăn nhậu dưới dạng "nhiệt liệt chào mừng" để vợ vét cướp bóc dân 1 lần nữa...

Như đồng cảm với nỗi lòng người dân oan Việt Nam, bao năm chịu ách đô hộ của cộng sản, trời đột ngột đổ cơn mưa rào. Những dòng người dòng xe hối hả lao đi trong mưa... Có lẽ hơn bao giờ hết, người dân Việt Nam, đặc biệt là dân oan, đang mong mỗi một cơn mưa số phận đến với mình. Cơn mưa sẽ lọc sạch tất cả mọi bụi bặm ô nhiễm, thiếu dân chủ, nhân quyền, pháp luật, độc tài, tham nhũng hiện tại. Thay vào đó là môi trường mới, ngàn lần trong sạch, đáng sống hơn, đó chính là đa nguyên đa đảng, là dân chủ, tự do, sự thật, bình đẳng, bác ái v.v và v.v...
Hà Nội 30-7-2006

chùm thơ thi sĩ TỪ ĐÀ THÀNH và các bài họa

DỰNG CỜ CHÍNH NGHĨA

Tự Do Ngôn Luận Hịch truyền vang
Hào kiệt sĩ phu đã sẵn sàng
Hà Nội đồng lòng: thề vững chí
Sài Gòn chắc dạ: quyết kiên gan
Ba miền "Quyết Chiến" dầu nguy hiểm

Cả nước "Hy Sinh" chấp khổ nàn
Túi nhục đủ rồi! đây chính lúc
Phất cờ Chính Nghĩa diệt sài lang!
Từ Đà Thành 01-08-2006

Bài xương



8406 - HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG

Tám (8) chục triệu dân rục lửa lòng
Bốn (4) phương sôi sục hận lưu vong
Không (0) nhà thất quốc vì nô Cộng
Sáu (6) cảnh lưu dân bởi rợ hồng
Hội họp kể mưu giành đất nước
Nghị bàn sách lược dựng non sông
Diên Hồng "Quyết Chiến" còn vang vọng
Hồng thủy nạn kia phải tẩy ròng !

Từ Đà Thành 07-31-2006

(Các bài họa theo thứ tự thời gian)

Bài họa 1

8406 - NHƯ ĐÓM THAN HỒNG

Tám (8) hướng trời Nam uất hận lòng
Bốn (4) bề quốc phá với gia vong
Không (0) màng tính mạng người trai trẻ
Sáu (6) cõi Bắc Nam dậy lửa hồng
Hội tụ về đây nhằm bức phá
Nghị bàn kế hoạch cứu non sông
Diên Hồng lịch sử còn vang gọi
Hồng bạch phân minh rõ chánh ròng

Trần Việt Yên

Bài họa 2

8406 - LẤY HỒNG CHÍ THỂ ƯU TU

Tám (8) mấy triệu dân quận thất lòng
Bốn (4) mùa thao thức chuyện tồn vong
Không (0) phương cải hóa quân cờ đỏ
Sáu (6) kế giải nguy giống Lạc Hồng
Hội Luận toàn dân vì Tổ Quốc
Nghị trình sách lược cứu non sông
Diên trì không thể lâu hơn nữa
Hồng chí cần thay lệ chảy ròng.

Từ Phong

Bài họa 3

8406 - HỒNG LẠC QUY SÀO CỨU GIỐNG ĐỒNG

Tám (8) ngã đồng tâm đã quyết lòng
Bốn (4) phương góp ý tránh suy vong
Không (0) đường trốn chạy cho bầy nhũng...
Sáu (6) hướng bủa vây của giống Hồng
Hội nghị bày mưu mau lập biên
Nghị viên tính kế sớm khai sông
Diên trì thêm khổ cho dân tộc
Hồng Lạc quy sào cứu giống đồng

Lạc Thủy

Bài họa 4

8406 - HỘI NGHỊ DIÊN HỒNG

Tám (8) chục triệu dư quyết một lòng,
Bốn (4) vùng quật khởi, chẳng suy vong.
Không (0) phương hờ hững, kêu con Lạc,
Sáu (6) hướng hăng say, gọi cháu Hồng
Hội thảo đồng tâm xây đất nước,
Nghị trường nhất trí dựng non sông.
Diên An Hán tộc tàn trăm họ,
Hồng Lạc nghìn sau chỉ một giòng.

Trường Giang

Bài họa : 5

8406 - TIẾP BƯỚC TIỀN NHÂN

Tám (8) ước toàn dân thật nức lòng
Bốn (4) thời muốn thoát cảnh suy vong
Không (0) trung lòng lộng lời ta thán
Sáu (6) khắc sục sôi ngọn lửa hồng
Hội...sớm chừng mô phần cứu nước
Nghị ... mau thể ấy việc khơi sông
Diên Hồng cả nước xua chung ý
Hồng đó duệ miêu tiếp luyện ròng.

Từ Thanh Hà 07-08-2006

Bài họa 6

8406 - DÂN VI QUÝ

Tám (8) chục năm qua héo nát lòng
Bốn (4) bề thời Cộng sấp tiêu vong
Không (0) trung tiếng gió lửa trắng sáng
Sáu (6) cõi lời Dân thấp lửa hồng
Hội họp tâm nguyện cùng đất nước
Nghị trình chí kết với non sông
Diên niên lão ấu thể chung sức
Hồng Lạc lẽ đâu chịu khóc ròng.

Tổ Nguyên 08-8-2006

Bài họa 7

8406 - VIẾT LẠI TRANG HÙNG SỬ

Tám (8) cõi cùng chung một tấm lòng,
Bốn (4) vùng chặn bắt bọn đào vong.
Không (0) nơi dung chứa, gìn ma ác,
Sáu (6) chốn bao vây, diệt quỷ hồng.
Hội ngộ tương đồng mưu chiến lược,
Nghị bàn nhất chí cứu Non Sông.
Diên trường viết lại trang Hùng Sử;
Hồng phúc thay cho nước mắt ròng.

Joseph Duy Tâm 09-08-2006